

BÙNG NỔ

**CP dẫn dắt:
SAB & CTG**

**Cập nhật DIG: Dự án
Gateway đóng góp
phần lớn lợi nhuận 2020**

THỊ TRƯỜNG

Top large cap tác động lên VNIndex: VHM
BID SAB VCB VIC

Diễn biến ngành hôm nay: 36 Tăng vs 4
Giảm

Vị thế VNIndex hiện nay: giảm (kể từ đỉnh
gần nhất 10/06)

Diễn biến ngành từ 10/06: 18 Tăng vs 23
Giảm

GIAO DỊCH

Xu hướng VNIndex hiện tại: Sideway. Điểm
hỗ trợ 850 -> kháng cự 900

Xu hướng hiện tại nhóm vốn hóa Tỷ USD: 4
Tăng & 14 Sideway vs 8 Giảm

Khuyến nghị kỹ thuật mới: 7 Mua vs 3 Bán

ĐẦU TƯ

Danh mục PTĐT Rông Việt: 55 cp, chiếm tỷ
trọng 36% vốn hóa toàn thị trường

Top3 kỳ vọng: PC1 (+67%), MWG (+56%) &
PVD (+56%)

Nhóm ngành: Bất động sản (xếp hạng 2/85)

Cổ phiếu hôm nay: DIG, Khuyến nghị: Mua,
giá mục tiêu của Rông Việt: 18 k/cp



Thư mời / Invitation

**NGÀNH DỆT MAY VÀ CƠ HỘI CHO TNG
TỪ HIỆP ĐỊNH THƯƠNG MẠI EVFTA**

TEXTILE SECTOR AND OPPORTUNITIES FOR TNG
FROM EU-VIETNAM FREE TRADE AGREEMENT



15h00 - 17h30

Thứ Hai, 13/07/2020



Tầng 10 Tòa nhà Eurowindow - Số 2 Tôn Thất Tùng, Đống Đa, Hà Nội
10th Floor, Eurowindow Building - 2 Ton That Tung, Dong Da Dist, Hanoi

*Nội Dung Chương Trình
Agenda*

- | | |
|---------------|--|
| 14h45 - 15h00 | Đón tiếp khách mời và sắp xếp chỗ ngồi, chiếu video về doanh nghiệp niêm yết TNG) / Welcome guests. |
| 15h00 - 15h05 | Lãnh đạo Rống Việt phát biểu tuyên bố lý do, Lãnh đạo TNG phát biểu khai mạc / Welcome Speech. |
| 15h05 - 15h35 | Giới thiệu tổng quan về ngành dệt may Việt Nam - Cơ hội và thách thức (Chuyên gia phân tích của Rống Việt trình bày) / Industry overview - Opportunities and challenges. |
| 15h35 - 16h20 | Giới thiệu cơ hội đầu tư vào Doanh nghiệp niêm yết (Đại diện TNG trình bày) / TNG presentation. |
| 16h20 - 17h30 | Hỏi đáp, kết thúc chương trình / Q&A, the end. |

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỐNG VIỆT - CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow - số 2 Tôn Thất Tùng, Đống Đa, Hà Nội



+84.24 6288 2006



cskh@vdsc.com.vn



www.vdsc.com.vn

KHẢO SÁT Ý KIẾN BẠN ĐỌC

Nhằm nâng cao chất lượng bản tin sáng hàng ngày, chúng tôi rất mong nhận được ý kiến đóng góp về mọi nội dung lẫn hình thức. Xin vui lòng ghi rõ các phần của bản tin mà quý vị muốn góp ý, và ghi ý kiến vào các ô trống dưới đây (thêm/sửa/xóa), rồi gửi về địa chỉ email của Hoàng Thạch Lâm (lan.ht@vdsc.com.vn). Chúng tôi xin chân thành cảm ơn.

Chương	Nội dung	Ý kiến
Tin tức và bình luận	Tin quốc tế. Vietnam vs Global indexes. Tin trong nước. Tin chứng khoán.	
Thị trường	Diễn biến trong phiên. Ngành hot hôm nay. Cổ phiếu tăng - giảm đáng chú ý. Biến động giá HOSE hôm nay. So với tuần trước. Xu hướng gần đây. Trading T+ dễ hay khó?	
Giao dịch	Nhận định chỉ số. Cập nhật xu hướng mới nhất. Vốn hóa tỷ USD. Nhóm tăng - giảm nóng. Top10 tuần qua. Top10 dòng tiền 5 phiên. Khuyến nghị kỹ thuật mới (trong T3). Theo dõi khuyến nghị (ngoài T3). Chứng quyền.	
Đầu tư	Danh mục cổ phiếu đáng chú ý. Danh mục đầu tư (giá mục tiêu và kỳ vọng, dự phóng doanh thu và LNST, dự phóng EPS và P/E forward). Nhóm ngành hôm nay. Cổ phiếu hôm nay. Cổ phiếu khuyến nghị gần đây.	
Phụ lục	Bảng tổng hợp cổ phiếu (PTKT, PTCB) theo yêu cầu của 1 số phòng môi giới/Chi nhánh	

NỘI DUNG CHÍNH

Dưới đây là một số nội dung QUÝ VỊ có thể quan tâm:

TIN TỨC & BÌNH LUẬN

Một số Tin quốc tế và trong nước nổi bật
Diễn biến 1 số chỉ số chứng khoán và giá hàng hóa thế giới
Tin chứng khoán: NTC TV2 GEX PHR FCN...

THỊ TRƯỜNG

Top large cap tác động lên VNIndex: VHM BID SAB VCB VIC
Diễn biến ngành hôm nay: 36 Tăng vs 4 Giảm
Dòng tiền hôm nay (3 sàn): Vào (tăng)

VNIndex +3.4% so với cuối tuần trước
Diễn biến ngành trong tuần: 40 Tăng vs 1 Giảm
Cổ phiếu tốt nhất trong tuần (có thanh khoản): THD CMS TEG LGC UDC
Cổ phiếu tệ nhất trong tuần (có thanh khoản): VFS DAH TDP D11 TNI

Vị thế VNIndex hiện nay: giảm (kể từ đỉnh gần nhất 10/06)
Diễn biến ngành từ 10/06: 18 Tăng vs 23 Giảm
Cổ phiếu tốt nhất trong kỳ (có thanh khoản): MHC FIT VRG VKC DGW
Cổ phiếu tệ nhất trong kỳ (có thanh khoản): TVC TNI D11 VPG SSN

GIAO DỊCH

Xu hướng VNIndex hiện tại: Sideway
Khoảng cách chỉ số đạt tới ngưỡng kháng cự: 2.7%
Xu hướng hiện tại nhóm vốn hóa Tỷ USD: 4 Tăng & 14 Sideway vs 8 Giảm

Xu hướng hiện tại của Top10 'con sông' gần đây: DGW
Khuyến nghị kỹ thuật mới: 7 Mua vs 3 Bán

ĐẦU TƯ

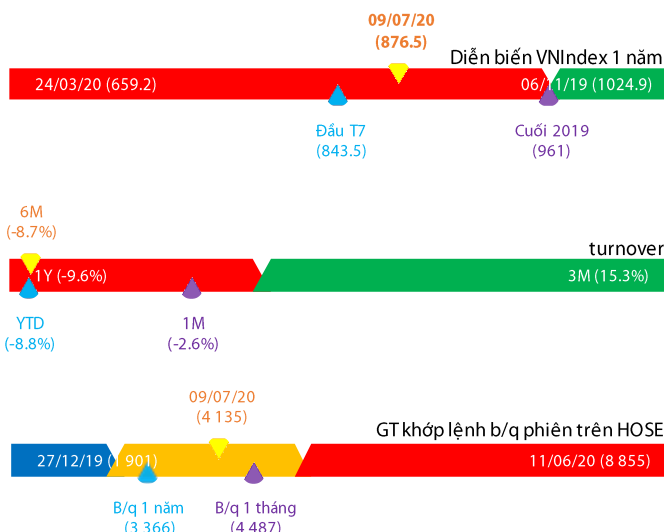
Danh mục PTĐT Rộng Việt: 55 cp
Kỳ vọng tốt nhất: PC1 (+67%), MWG (+56%), PVD (+56%)
Dự phóng tốt nhất về tăng trưởng Doanh thu: DIG PVD PHR
Dự phóng tốt nhất về tăng trưởng lợi nhuận: PHR DPM LHG
Khuyến nghị MUA với P/E 2020F thấp nhất: HDG LHG

Nhóm ngành hôm nay (L4): Bất động sản
Đứng thứ 2/85 ngành về quy mô vốn hóa
Tổng giá trị vốn hóa: 868 555 tỷ đồng
B/q ngành (trọng số vốn hóa) ->: P/E trail 24.8, P/B 3.4

Cổ phiếu hôm nay: DIG
Ngành: Bất động sản
HOSE (71) - Mid cap
Khuyến nghị: Mua, giá mục tiêu của Rộng Việt: 18 k/cp

VNINDEX

876.46 (+1.38%)



HNXINDEX

116.16 (+1.57%)

UPCOM INDEX

57.16 (+0.67%)

Nếu QUÝ VỊ có bất kỳ yêu cầu ngoài những nội dung trên
Làm ơn gửi đến ngay cho chúng tôi tại
<https://www.facebook.com/vdsc.com.vn/>

TIN TỨC & BÌNH LUẬN ► TIN QUỐC TẾ

10/07/20 7:31 AM

Stock indexes		Daily	Weekly	Monthly
Dow Jones	25,771	0.26%	-1.91%	2.61%
S&P 500	3,164	0.38%	-0.46%	5.43%
FTSE 100	6,050	-1.73%	-3.06%	-4.42%
NIKKEI 225	22,505	-0.05%	1.08%	0.16%
SHANGHAI	3,451	1.39%	11.65%	17.22%
KOSPI	2,161	-0.30%	0.42%	-0.71%
Hang Seng	26,210	0.31%	4.32%	4.63%

Commodities		Daily	Weekly	Monthly
WTI	39.7	0.28%	-1.51%	9.27%
Brent	42.5	0.35%	-0.72%	10.22%
Natural gas	1.8	0.17%	-3.36%	-1.71%
Gold	1,802.5	-0.09%	1.05%	4.19%
Milk	23.8	0.59%	3.66%	17.00%
Coffee	96.6	-2.43%	-5.57%	-0.21%
Sugar	11.9	-1.66%	-2.94%	-2.86%
Rubber	143.9	0.63%	1.34%	2.86%
Copper	2.8	0.41%	3.42%	5.55%
Steel	3,660.0	0.74%	-0.22%	-0.76%
Coal	54.3	-0.77%	-0.09%	
Lead	1,800.3		1.90%	4.00%
Zinc	2,131.0	2.95%	4.38%	5.63%



Mỹ: Thâm hụt ngân sách Liên bang chỉ tháng 6 gần bằng cả tài khóa 2019. Chỉ trong tháng 6 vừa qua, thâm hụt ngân sách liên bang Mỹ đã gần bằng với mức thâm hụt của cả tài khóa 2019 (kết thúc vào ngày 30/9/2019). Theo số liệu mới nhất được Văn phòng Ngân sách Quốc hội Mỹ (CBO) công bố, trong tháng 6, thâm hụt ngân sách liên bang Mỹ đã lên tới 863 tỷ USD, tức là tăng 107 lần so với cùng kỳ năm ngoái, khi mức thâm hụt ngân sách chỉ là 8 tỷ USD. Ngoài ra, mức thâm hụt ngân sách liên bang của Mỹ trong cả tài khóa 2019 cũng chỉ lên tới 984 tỷ USD. Cũng theo CBO, trong 9 tháng đầu tài khóa hiện nay, thâm hụt đã tăng thêm 2.000 tỷ USD so với năm ngoái, lên tới 2.700 tỷ USD. [Xem thêm](#)

Giới chức Fed: Đà phục hồi kinh tế của Mỹ đang yếu dần. Chủ tịch Fed các khu vực Atlanta, Boston, Richmond đều đề cập đến "những lỗ hổng" xuất hiện trong kinh tế Mỹ. Số lượng đơn đặt hàng của các doanh nghiệp giảm dần và không có đơn mới, giai đoạn trợ cấp thất nghiệp cùng nhiều khoản hỗ trợ khác cho các hộ gia đình sắp kết thúc. Trong khảo sát hàng quý do Fed Atlanta, Fed Richmond và Đại học Duke thực hiện với hơn 500 giám đốc tài chính (CFO) doanh nghiệp, những người tham gia nhìn chung lo ngại nhu cầu sử dụng sản phẩm của họ giảm và đà phục hồi việc làm bị hãm lại trong năm nay. [Xem thêm](#)



Thị trường Trung Quốc tăng phiên thứ 4 liên tiếp bất chấp tín hiệu xấu từ sản xuất. Tại Trung Quốc, cổ phiếu tăng phiên thứ 4 liên tiếp, với Shanghai Composite và Shenzhen Composite lần lượt tăng 1,4% và 2,6%. Hang Seng của Hong Kong tăng 0,3%. Cục Thống kê Trung Quốc hôm nay cho biết chỉ số giá sản xuất giảm 3% so với cùng kỳ năm ngoái. Mặc dù tốc độ giảm chậm hơn so với tháng trước và dự báo của giới chuyên gia nhưng đây là tháng thứ 5 liên tiếp chỉ số này giảm. Nguyên nhân là số lượng đơn hàng xuất khẩu tiếp tục giảm trong bối cảnh các đối tác thương mại lớn vẫn đang bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19. Nhiều nhà sản xuất đang gặp khó vì lợi nhuận giảm, buộc họ phải sa thải bớt nhân sự. Nikkei 225 của Nhật Bản và Kospì của Hàn Quốc tăng 0,4%. ASX 200 của Australia tăng 0,6% trong khi NZX 50 của New Zealand giảm 2,3%. [Xem thêm](#)

Số vụ phá sản doanh nghiệp tại Nhật tăng lần đầu tiên trong 11 năm. Theo số liệu thống kê của công ty nghiên cứu Tokyo Shoko Research, số vụ phá sản của các doanh nghiệp Nhật Bản trong nửa đầu năm 2020 tăng lần đầu tiên trong 11 năm qua, một phần do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 đối với các lĩnh vực kinh doanh nhà hàng và khách sạn. Số vụ doanh nghiệp phá sản trong các lĩnh vực như dịch vụ lưu trú và dịch vụ ẩm thực của Nhật Bản trong nửa đầu năm 2020 là 1.295, tăng 3,8% so với cùng kỳ năm 2019, khi sự sụt giảm lượng du khách quốc tế đến Nhật Bản đã ảnh hưởng tới các lĩnh vực trên. Điều này cho thấy những kỳ vọng của người lao động ở Nhật Bản đối với sự hồi phục tăng trưởng của nền kinh tế nước này sau khi Tokyo thông báo dỡ bỏ tình trạng khẩn cấp. [Xem thêm](#)



Singapore giành được 3 thỏa thuận đầu tư lớn nhất Đông Nam Á. Singapore giành được 3/5 hợp đồng đầu tư mạo hiểm và cổ phần tư nhân lớn nhất trong khu vực Q1/2020 trong bối cảnh các hoạt động kinh tế giảm tốc mạnh trên khắp Đông Nam Á do đại dịch viêm đường hô hấp cấp COVID-19. Theo báo cáo của Ernst&Young, Q2/2020 dự kiến cũng sẽ tiếp tục ghi nhận hoạt động đầu tư suy giảm. Thỏa thuận lớn nhất trong Q1/2020 trong khu vực là khoản đầu tư 706tr USD của Krungsri Finnovate và MUFG Innovation Partners vào công ty gọi xe công nghệ Grab Holdings có trụ sở tại Singapore. Hai thương vụ khác của Singapore lọt vào top 5 là khoản đầu tư 75tr USD vào công ty thương mại điện tử ShopBack và 37tr USD của công ty năng lượng mặt trời Sunseap Group. [Xem thêm](#)

TIN TỨC & BÌNH LUẬN ▶ TIN TRONG NƯỚC



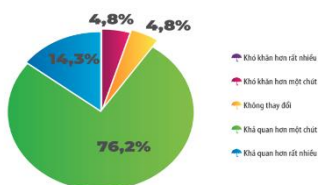
Lãi suất trái phiếu Chính phủ giảm trên tất cả các kỳ hạn. Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) vừa tổ chức phiên đấu thầu trái phiếu Chính phủ do Kho bạc Nhà nước phát hành với tổng khối lượng gọi thầu 13.000 tỷ đồng tại các kỳ hạn 5, 10, 15 và 20 năm. Kết quả, phiên đấu thầu đã huy động được 19.500 tỷ đồng. Khối lượng trúng thầu tại kỳ hạn 10 và 15 năm tăng mạnh, trong khi lãi suất giảm tại tất cả các kỳ hạn. Cụ thể, trái phiếu Chính phủ kỳ hạn 5 năm gọi thầu 1.000 tỷ đồng, huy động được 1.000 tỷ đồng với lãi suất trúng thầu 1,92%/năm, thấp hơn 0,03%/năm so với lãi suất trúng thầu phiên trước đó (ngày 24/6/2020). Phiên thầu phụ trái phiếu kỳ hạn 5 năm huy động được thêm 500 tỷ đồng. Trái phiếu Chính phủ kỳ hạn 10 năm gọi thầu 7.000 tỷ đồng, huy động được 7.000 tỷ đồng với lãi suất trúng thầu 2,87%/năm, thấp hơn 0,08%/năm so với lãi suất trúng thầu phiên trước đó (ngày 1/7/2020). Phiên thầu phụ trái phiếu kỳ hạn 10 năm huy động được thêm 3.500 tỷ đồng. [Xem thêm](#)

Thủ tướng: Khác với đa số các nước, dư địa chính sách tài khóa, tiền tệ của Việt Nam còn khá lớn. Với bối cảnh hiện nay, Hội đồng Tư vấn chính sách tài chính, tiền tệ quốc gia thống nhất kịch bản tăng trưởng từ 3-4%. Kiểm soát lạm phát dưới 4%. Năm 2020 và đầu 2021, tăng trưởng tín dụng trên 10%, chủ trương tăng thêm bội chi ngân sách, nợ công khoảng 3-4 % GDP. TT Nguyễn Xuân Phúc cho rằng, dịch bệnh COVID-19 bùng phát trên toàn cầu, diễn biến phức tạp, chưa dừng lại, nhất là tại các đối tác lớn của nước ta. Kinh tế toàn cầu sụt giảm mạnh. Trong bối cảnh đó, hầu hết các nước đều nới lỏng chính sách tài chính, tiền tệ với mức độ chưa từng có. Nếu tháng 4, tổng các gói kích thích tài khóa mới là 8.000 tỷ USD thì đến nay đã tăng lên 11.000, chưa có dấu hiệu dừng lại. [Xem thêm](#)



Việt Nam trở thành công xưởng hấp dẫn thứ 2 toàn cầu. Trong bảng xếp hạng thường niên về các thị trường sản xuất thích hợp trên toàn cầu dựa trên việc so sánh 48 quốc gia tại châu u, châu Mỹ và châu Á Thái Bình Dương của Cushman & Wakefield công bố sáng 9/7, Trung Quốc vẫn là trung tâm sản xuất hấp dẫn nhất toàn cầu, đứng ở vị trí thứ 2 là Việt Nam. Trong đó, chỉ số rủi ro toàn cầu (MRI) hàng năm đánh giá sự hấp dẫn của thị trường dựa trên 20 biến số, chia thành 3 tiêu chí xếp hạng cuối cùng bao gồm các điều kiện, chi phí và rủi ro. Dữ liệu cơ sở để đưa ra MRI đến từ các nguồn tin cậy như Ngân hàng Thế giới, UNCTAD và Oxford Economics. [Xem thêm](#)

Hàng không Việt giảm 32% số chuyến bay 6 tháng đầu năm. Theo số liệu từ Cục Hàng không Việt Nam, trong nửa đầu năm 2020, các hãng hàng không trong nước gồm Vietnam Airlines, Vietjet Air, Jetstar Pacific, Vasco và Bamboo Airways đã khai thác tổng cộng 112.909 chuyến bay, giảm gần 32% so với cùng kỳ năm ngoái. Riêng Bamboo Airways khai thác 13.938 chuyến, tăng 108%; các hãng bay còn lại đều giảm số chuyến từ 31% đến 59%. Một phần nguyên nhân của sự chênh lệch này là Bamboo Airways mới bắt đầu khai thác thương mại vào tháng 1/2019 với đội bay nhỏ, hiện nay số tàu bay của hãng đã tăng lên đáng kể. Tỷ lệ cất cánh đúng giờ chung toàn ngành là 89,8%, tăng 4,7 điểm % so với nửa đầu năm 2019. Bamboo Airways dẫn đầu về tỷ lệ đúng giờ với 95,6%, theo sau là Vasco với 94,3%, Vietnam Airlines 91,9%, Vietjet Air 86,6% và Jetstar Pacific 83%. [Xem thêm](#)



Thị trường bảo hiểm Việt Nam sẽ tiếp tục giữ phong độ tăng trưởng trên 20% trong năm 2020. Trong bản công bố danh sách Top 10 công ty bảo hiểm uy tín năm 2020, CTCP Báo cáo Đánh giá Việt Nam (Vietnam Report) đánh giá những tháng đầu năm 2020, dịch COVID-19 như một "thiên nga đen" làm đảo lộn mọi mặt của đời sống kinh tế - xã hội và ảnh hưởng đến các công ty bảo hiểm. Khảo sát của Vietnam Report cho thấy dịch bệnh khiến lãnh đạo các doanh nghiệp bảo hiểm (DNBH) phải xem xét, đánh giá lại mô hình

hoạt động, phân phối qua ba khía cạnh: khách hàng, lực lượng bán hàng và hỗ trợ (như đầu tư vào dữ liệu và công cụ kỹ thuật số). Điều này giúp cho DNBH có thể chuẩn bị cho những rủi ro không thể đoán trước. [Xem thêm](#)

Lượng đơn hàng mới của doanh nghiệp ĐBSCL giảm hơn 80% do Covid-19. DN cả nước nói chung và ĐBSCL nói riêng đánh giá Covid-19 đã có những tác động nghiêm trọng đến tình hình sản xuất, kinh doanh. Lượng đơn hàng mới giảm 80,7%; tổng doanh thu giảm 77,8%; lượng mua nguyên vật liệu đầu vào giảm 61,6% và hiệu suất sử dụng máy móc thiết bị giảm 61,1%. Số lượng công nhân tại DN giảm đi lên đến 47% cho thấy chỉ có khoảng một DN bảo đảm được công việc ổn định cho công nhân viên. Sáu tháng đầu năm nay, tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) của ĐBSCL chỉ tăng 2,08%, đây là mức tăng trưởng thấp nhất trong 10 năm qua. [Xem thêm](#)



TIN TỨC & BÌNH LUẬN ▶ TIN CHỨNG KHOÁN

NTC

UPCOM

Mid cap

196.53

EPS (ttm): 15.66

1N: +2.8%

P/E: 12.55

1Thg: +1.8%

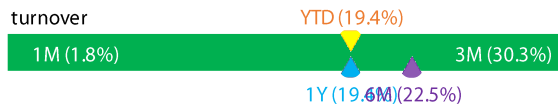
BV: 41.62

YTD: +19.4%

P/B: 4.72

F.Room: 7.6 mil.shs

Nam Tân Uyên trả cổ tức tiền mặt 50%. HĐQT Công ty Khu công nghiệp Nam Tân Uyên (UPCoM: NTC) thống nhất trả cổ tức còn lại năm 2019 bằng tiền mặt, tỷ lệ 50% (1 cổ phiếu nhận được 5.000 đồng). Công ty chốt danh sách cổ đông vào 31/7 và thực hiện thanh toán vào 14/8. Doanh nghiệp hiện có 16 triệu cổ phiếu đang lưu hành, tương đương với mức dự chi khoảng 80 tỷ đồng. Hiện nay Cao su Phước Hòa (PHR) là cổ đông lớn nhất nắm giữ gần 32,9% vốn và Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam (GVR) sở hữu 20,4% vốn. Tổng số tiền 2 tổ chức có liên quan trên dự kiến nhận về khoảng 43 tỷ đồng, trong đó Phước Hòa nhận 26 tỷ đồng. [Xem thêm](#)



Nhóm ngành: Bất động sản (120 cp), NTC xếp hạng 21 vốn hóa trong ngành

Chuỗi vốn hóa: DIG THD KOS TID HDG **NTC** SJS FLC TLP SCR CEO

Khuyến nghị gần đây:

TVCN | 04/06 | ĐT: Tích lũy | MT: 225.1 (+14.5%)

TV2

HOSE

Mid cap

75.40

EPS (ttm): 10.8

1N: +0.1%

P/E: 6.98

1Thg: -4.8%

BV: 41.06

YTD: -3.5%

P/B: 1.84

F.Room: 0.2 mil.shs

TV2 sẽ phát hành 12 triệu cổ phiếu trả cổ tức tỷ lệ 50%. Công ty Tư vấn Xây dựng điện 2 (HoSE: TV2) triển khai phương án phát hành 12 triệu cổ phiếu từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa thuế phân phối lũy kế đến cuối năm 2019, tương đương tỷ lệ 50% vốn điều lệ. Sau phát hành, doanh nghiệp dự kiến tăng vốn từ 240 tỷ đồng lên 360 tỷ đồng. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của doanh nghiệp gồm doanh thu 2.500 tỷ đồng, lãi trước thuế 200 tỷ đồng, cổ tức không dưới 25%/năm. Công ty dự chi 241 tỷ đồng cho kế hoạch đầu tư xây dựng. [Xem thêm](#)



Nhóm ngành: Tư vấn & Hỗ trợ KD (18 cp), TV2 xếp hạng 2 vốn hóa trong ngành

Chuỗi vốn hóa: PAN **TV2** IPA ABR VNC TV1 HSA HEC TV4 PPS VTK

GEX

HOSE

Mid cap

19.15

EPS (ttm): 1.21

1N: +7%

P/E: 15.85

1Thg: +9.1%

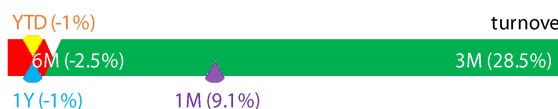
BV: 13.57

YTD: -1%

P/B: 1.41

F.Room: 163.4 mil.shs

Gelex (GEX): Chủ tịch Nguyễn Văn Tuấn đăng ký mua 20 triệu cổ phiếu. Theo đó, ông Nguyễn Văn Tuấn - Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Gelex đăng ký mua 20 triệu cổ phiếu GEX. Thời gian giao dịch dự kiến từ ngày 14/7/2020 đến ngày 12/8/2020, theo phương thức thỏa thuận hoặc khớp lệnh. Hiện ông Nguyễn Văn Tuấn đang nắm giữ 15 triệu cổ phiếu GEX, tương đương 3,2% tổng số cổ phiếu đang lưu hành. Nếu giao dịch thành công, ông Tuấn sẽ nâng sở hữu lên 35 triệu cổ phiếu GEX, tương đương 7,447% tổng số cổ phiếu đang lưu hành. Trên thị trường, đóng cửa phiên 9/7, cổ phiếu GEX đã tăng 7% lên mức giá trần 19.150 đồng/CP. [Xem thêm](#)



Nhóm ngành: Thiết bị điện (16 cp), GEX xếp hạng 2 vốn hóa trong ngành

Chuỗi vốn hóa: LGC **GEX** TBD THI HEM EME KIP EMC AME MA1 DHP

Khuyến nghị gần đây:

RongViet | 10/07 | Xu hướng: Tăng

TIN TỨC & BÌNH LUẬN ▶ TIN CHỨNG KHOÁN

PHR

HOSE

Mid cap

53.70

EPS (ttm): 4.24

1N: -0.6%

P/E: 12.66

1Thg: 0%

BV: 19.82

YTD: +40.6%

P/B: 2.71

F.Room: 52.4 mil.shs

Công ty mẹ PHR báo lãi quý 2 gấp hơn 4 lần nhờ nhận tiền đền bù. CTCP Cao su Phước Hòa (HOSE: PHR) vừa công bố BCTC riêng quý 2/2020. Công ty mẹ PHR báo lãi sau thuế gần 257 tỷ đồng, gấp hơn 4.3 lần quý 2/2019. Doanh thu quý 2/2020 của Công ty mẹ ghi nhận ở mức 144 tỷ đồng, giảm 33% so cùng kỳ. Lợi nhuận từ hoạt động tài chính cũng giảm 79% so với quý 1/2019, chủ yếu do giảm thu từ cổ tức. Lũy kế 6 tháng đầu năm 2020, Công ty mẹ có doanh thu thuần gần 316 tỷ đồng, giảm 18% so cùng kỳ; lãi sau thuế gần 395 tỷ đồng, gấp 3.5 lần cùng kỳ. Khoản thu nhập khác ghi nhận ở mức gần 487 tỷ đồng, gấp 4.2 lần 6 tháng năm 2019. [Xem thêm](#)



Nhóm ngành: Nhựa, cao su & sợi (31 cp), PHR xếp hạng 2 vốn hóa trong ngành

Chuỗi vốn hóa: GVR **PHR** AAA DPR DRG NHH HRC BRR RTB TRC NNG

Khuyến nghị gần đây:

RongViet | 08/07 | Xu hướng: Tăng

RongViet | 03/07 |ĐT: Nắm giữ | MT: 47.5 (-11.5%)

FCN

HOSE

Mid cap

10.70

EPS (ttm): 1.7

1N: +1.9%

P/E: 6.28

1Thg: +9.5%

BV: 18.74

YTD: +8.1%

P/B: 0.57

F.Room: 30 mil.shs

FECON trúng thầu 6 dự án, tổng giá trị hơn 1.700 tỉ đồng trong tháng 6 và 7. CTCP FECON mới đây đã công bố thông tin về các dự án mới trúng thầu trong tháng 6 và tháng 7 năm 2020 với tổng giá trị các hợp đồng hơn 1.762 tỉ đồng. Trong đó, ba dự án Điện gió B&T Quảng Bình, dự án Đường sắt đô thị Nhổn - Ga Hà Nội và dự án Nhà máy điện gió Thái Hòa (Bình Thuận) đóng góp phần lớn doanh số kí kết hợp đồng với giá trị gói thầu lần lượt là 700 tỉ đồng, 650 tỉ đồng và 255 tỉ đồng. Các dự án còn lại liên quan đến mảng thi công cọc, tường vây và cầu vượt như dự án Nhà máy nhiệt điện Vân Phong 1, dự án Tổ hợp Mỹ Đình Pearl - Giai đoạn 2 và dự án Cao tốc Lộ Tẻ Rạch Sỏi... Tổng giá trị gói thầu của ba dự án trên khoảng 157 tỉ đồng. [Xem thêm](#)



Nhóm ngành: Xây dựng (276 cp), FCN xếp hạng 16 vốn hóa trong ngành

Chuỗi vốn hóa: HBC SJG ROS HAN CC1 **FCN** L14 SII DPG SBM SHN

Khuyến nghị gần đây:

RongViet | 10/07 | Xu hướng: Sideway

VTR

UPCOM

Small cap

36.45

EPS (ttm): -0.38

1N: -3.7%

P/E: n/a

1Thg: -16.1%

BV: 14.92

YTD: -29.3%

P/B: 2.44

F.Room: 0 mil.shs

Chưa thoát khỏi ảnh hưởng Covid-19, Vietravel dự báo tăng trưởng âm. Theo kế hoạch kinh doanh đã được thông qua, năm 2020 CTCP Du lịch và Tiếp thị Giao thông vận tải Việt Nam - Vietravel (UPCoM: VTR) dự kiến lợi nhuận trước thuế âm hơn 20 tỷ đồng. Doanh thu mục tiêu hơn 3.000 tỷ đồng. Năm 2019, doanh thu và lợi nhuận của Vietravel là hơn 7.400 tỷ đồng và 60 tỷ đồng. Nguyên nhân, theo công ty là ảnh hưởng từ dịch bệnh Covid-19 tiếp tục tác động mạnh đến tình hình kinh doanh. Mảng du lịch nước ngoài, vốn chiếm hơn 70% doanh thu công ty từ trước đến nay, tiếp tục bị tê liệt vì lệnh cấm bay giữa các quốc gia. [Xem thêm](#)



Nhóm ngành: Vận tải hành khách & Du lịch (36 cp), VTR xếp hạng 9 vốn hóa trong ngành

Chuỗi vốn hóa: KTC BTM VNS SKG BSG **VTR** TCT HOT HRT TPS SRT

TIN TỨC & BÌNH LUẬN ▶ TIN CHỨNG KHOÁN

DPC

HNX
Small cap
EPS (ttm): 2.42
P/E: 4.75
BV: 19.17
P/B: 0.6
F.Room: 1.1 mil.shs

11.50

1N: +2.7%

1Thg: +9.5%

YTD: -14.2%

DPC: Lãi ròng quý 2 tăng 30% nhờ hiệu quả từ hoạt động cung cấp dịch vụ tăng. CTCP Nhựa Đà Nẵng vừa công bố KQKD quý 2 năm 2020 với chỉ tiêu lãi sau thuế tăng 30%, lên hơn 2 tỷ đồng. Theo giải trình của DPC, nguyên nhân lợi nhuận tăng trưởng là do hiệu quả từ hoạt động cung cấp dịch vụ tăng hơn so với cùng kỳ. Lũy kế 6 tháng đầu năm 2020, DPC ghi nhận doanh thu thuần giảm 10% so cùng kỳ, xuống gần 40 tỷ đồng. Ngược lại, lãi gộp lại tăng 45%, lên mức gần 15.6 tỷ đồng và lãi ròng tăng nhẹ 9%, ghi nhận hơn 2.9 tỷ đồng. Như vậy, kết thúc 6 tháng đầu năm DPC đã thực hiện được 50% kế hoạch doanh thu và 61% kế hoạch lãi trước thuế 2020. [Xem thêm](#)



Nhóm ngành: Containers & Đóng gói (31 cp), DPC xếp hạng 23 vốn hóa trong ngành

Chuỗi vốn hóa: BPC PMP PBP HBD DAP **DPC** HKP SPP NHP BAL TB8

DIG

HOSE
Mid cap
EPS (ttm): 1.43
P/E: 9.45
BV: 12.79
P/B: 1.06
F.Room: 46.5 mil.shs

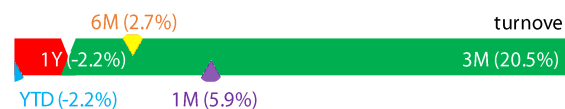
13.50

1N: +4.2%

1Thg: +5.9%

YTD: -2.2%

KHA đã thoái sạch vốn khỏi DIG. Ngày 19/05/2020, CTCP Đầu tư và Dịch vụ Khánh Hội (UPCoM: KHA) đã bán toàn bộ 15.97 triệu cp DIG theo phương thức thỏa thuận, chiếm 5.06% vốn tại Tổng Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng (HOSE: DIG). Tính theo mức giá chốt phiên 19/05 của DIG là 11,900 đồng/cp, giảm 14% so với đầu năm 2020, ước tính KHA đã thu được hơn 190 tỷ đồng sau khi chính thức không còn là cổ đông của DIG. Tạm tính khoản đầu tư của KHA tại DIG khi có dự phòng thì chỉ lợi khoảng 15%, trong khi nếu không tính dự phòng thì sẽ lỗ khoảng 48 tỷ. [Xem thêm](#)



Nhóm ngành: Bất động sản (120 cp), DIG xếp hạng 16 vốn hóa trong ngành

Chuỗi vốn hóa: NLG DXG SIP IDC ITA **DIG** THD KOS TID HDG NTC

Khuyến nghị gần đây:

RongViet | 08/07 | GD: Mua | MT: 14.5 (+7.4%)

RongViet | 03/07 | ĐT: Mua | MT: 17.7 (+31.1%)

SHE

HNX
Small cap
EPS (ttm): 5.4
P/E: 4.41
BV: 16.33
P/B: 1.46
F.Room: 2.3 mil.shs

23.80

1N: +7.2%

1Thg: +25.3%

YTD: +60.8%

Năng lượng Sơn Hà (SHE) trả cổ tức 10% bằng tiền và thưởng cổ phiếu tỷ lệ 50:15. Theo đó, SHE sẽ trả cổ tức năm 2019 còn lại bằng tiền với tỷ lệ 10%, tương ứng 1 cổ phiếu được nhận 1.000 đồng. Như vậy, với 5 triệu cổ phiếu đang niêm yết và lưu hành, Công ty sẽ chi tương ứng 5 tỷ đồng để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu. Thời gian thanh toán cổ tức dự kiến từ ngày 31/7/2020. Trước đó, vào cuối năm 2019, Năng lượng Sơn Hà đã thực hiện tạm ứng cổ tức đợt 1/2019 bằng tiền với tỷ lệ 10%. Qua đó, tổng mức chia cổ tức năm 2019 qua 2 đợt thực hiện là 20% bằng tiền mặt, đúng như kế hoạch đã thông qua tại ĐHCĐ thường niên trước đó. [Xem thêm](#)



Nhóm ngành: Đồ gia dụng lâu bền (3 cp), SHE xếp hạng 1 vốn hóa trong ngành

Chuỗi vốn hóa: **SHE** KSD

THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG HÔM QUA (09/07/2020)

Top large cap tác động lên VNIndex: STB VHM SAB BID VIC
Nhóm vốn hóa tỷ USD: 29 tăng giá & 0 đứng giá vs 0 giảm giá
Cp Bứt phá: MHC DHC
Cp tăng Đáng chú ý trong ngày: BID CKG DIG FIT GAS ...
Cp Sale-off: DAH

Tổng số cổ phiếu **1650**

số cổ phiếu tăng giá **478**
giảm giá **213**

Diễn biến ngành hôm nay: 36 Tăng vs 4 Giảm

số phiên VNIndex tăng liên tiếp **5**
số phiên HNX Index tăng liên tiếp **4**
số phiên Upcom Index tăng liên tiếp **2**

THỊ TRƯỜNG TRONG TUẦN

VNIndex +3.4% so với cuối tuần trước
CP dẫn dắt: SAB CTG

Diễn biến ngành trong tuần: 40 Tăng vs 1 Giảm

Cổ phiếu tốt nhất trong tuần (có thanh khoản): THD CMS TEG LGC UDC
Cổ phiếu tệ nhất trong tuần (có thanh khoản): VFS DAH TDP D11 TNI

XU HƯỚNG GẦN ĐÂY

Vị thế VNIndex hiện nay: giảm (kể từ đỉnh gần nhất 10/06)

Diễn biến ngành từ 10/06: 18 Tăng vs 23 Giảm

Cổ phiếu tốt nhất trong kỳ (có thanh khoản): MHC FIT VRG VKC DGW

Cổ phiếu tệ nhất trong kỳ (có thanh khoản): TVC TNI D11 VPG SSN

CP dẫn dắt: SAB CTG

DÒNG TIỀN

Dòng tiền hôm nay (3 sàn): Vào (tăng)

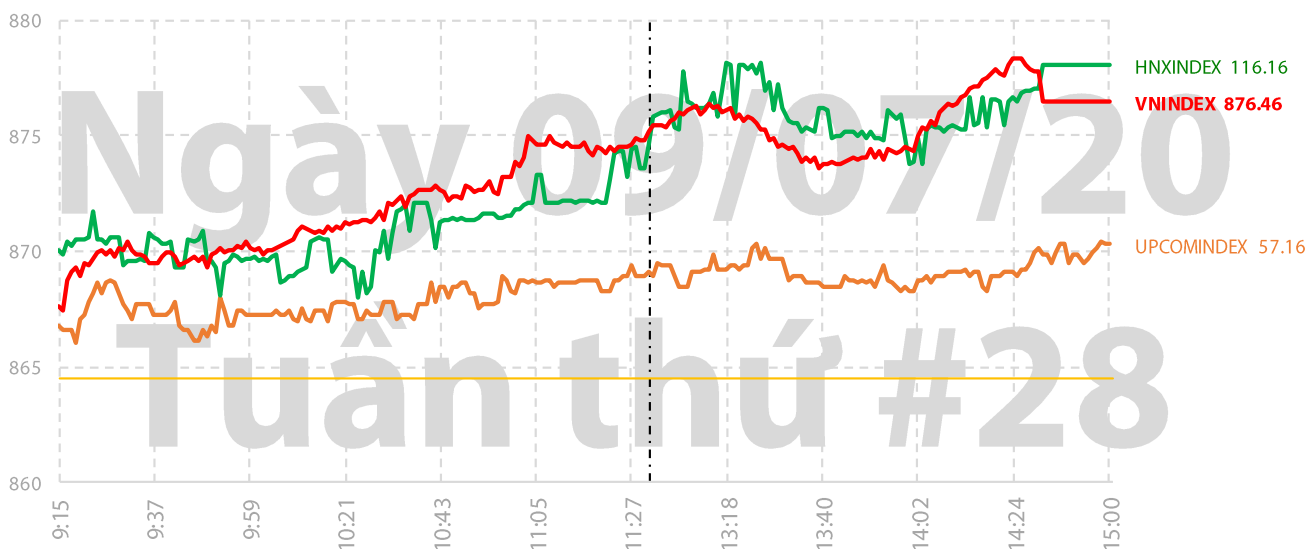
Dòng tiền trên HOSE: Vào (tăng)

Dòng tiền 5 phiên (3 sàn): Vào (tăng)

Dòng tiền 5 phiên trên HOSE: Vào (tăng)

Top5 dòng tiền VÀO: HPG CTG FPT VHM STB

Top5 dòng tiền RA: HAG FLC PSH HBC TVC



THỊ TRƯỜNG ► **VỊ THẾ**

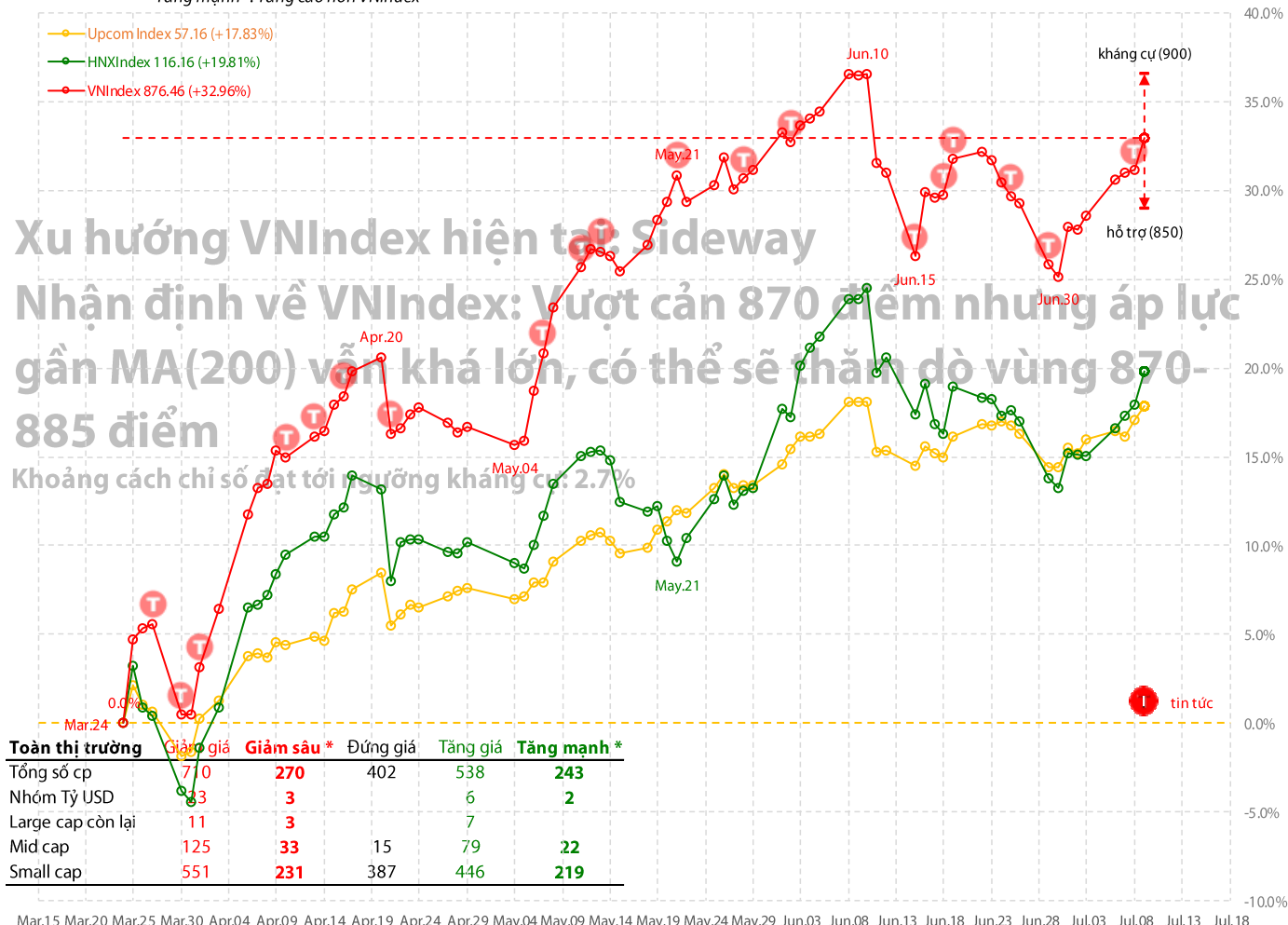
Vị thế của thị trường hiện nay?

HOSE	Giảm giá	Giảm sâu *	Đứng giá	Tăng giá	Tăng mạnh *
Tổng số cp	252	72	7	128	34
Nhóm Tỷ USD	19	2		4	2
Large cap còn lại	6	1		3	
Mid cap	78	20	3	43	9
Small cap	149	49	4	78	23

Giảm sâu *: Giảm mạnh hơn -10%

Tăng mạnh *: Tăng cao hơn VNIndex

VNIndex (từ 10/06)
876.46 (-2.62%)



T Một số tin tức quan trọng trên thị trường thời gian gần đây:

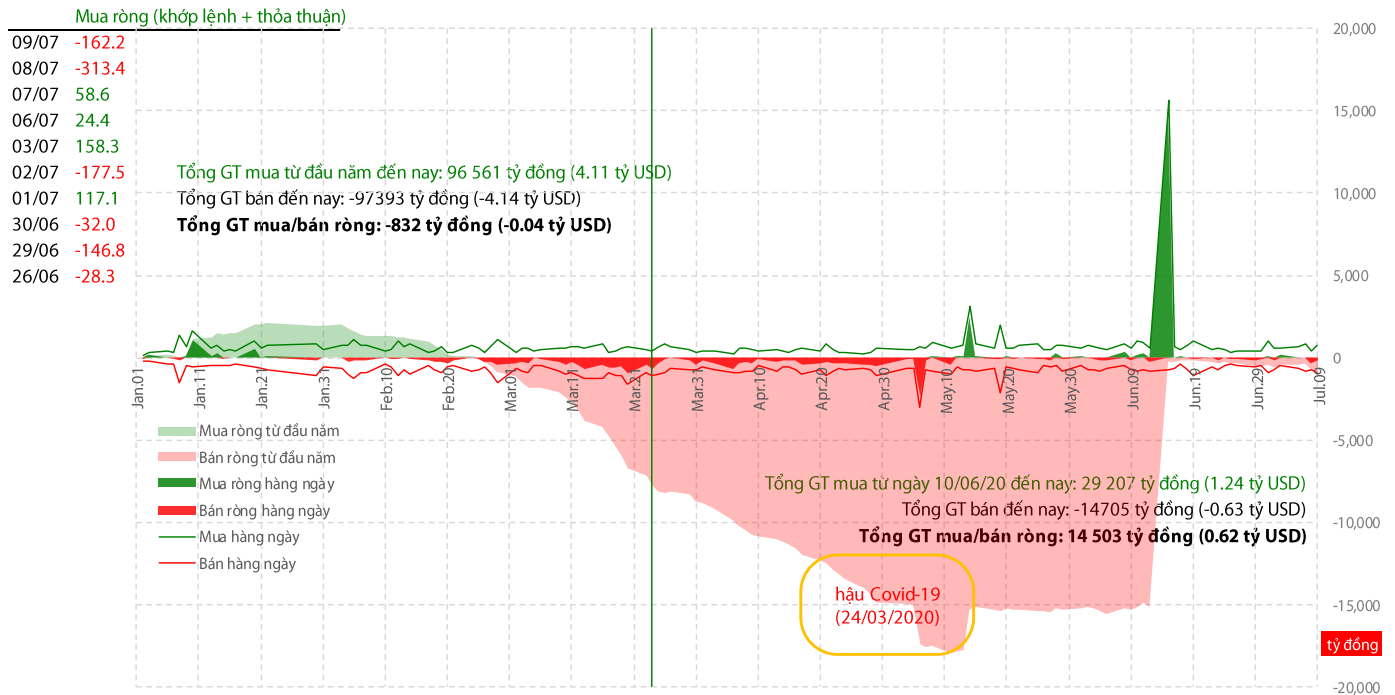
- (08/07) EC: Eurozone sẽ chìm sâu vào suy thoái đến năm 2021.
- (29/06) Ghi nhận số ca nhiễm Covid-19 kỷ lục, nhiều bang của Mỹ tạm ngừng biện pháp mở cửa kinh tế.
- (29/06) IMF: Thị trường tài chính sẽ rơi vào đợt điều chỉnh, giá tài sản có thể giảm ít nhất 10%.
- (25/06) Lo ngại về làn sóng dịch bệnh thứ 2, nhà đầu tư ồ ạt tìm đến tài sản an toàn, Dow Jones rớt hơn 700 điểm.
- (19/06) ADB hạ dự báo tăng trưởng GDP của Việt Nam xuống 4.1%.
- (18/06) IMF cảnh báo khủng hoảng kinh tế chưa từng có, chứng khoán châu Á thận trọng.
- (15/06) Xuất hiện ổ dịch mới, Bắc Kinh bị cảnh báo giống như Vũ Hán trong giai đoạn đầu của dịch bệnh.
- (02/06) Ngân hàng tiếp tục giảm lãi suất huy động từ đầu tháng 6.
- (28/05) EU sắp công bố kế hoạch kích thích kinh tế khổng lồ sau đại dịch.
- (21/05) Quốc hội thảo luận, phê chuẩn EVFTA.

(thu thập từ nhiều nguồn, có thể không hoàn toàn chính xác) **Một số sự kiện sắp tới**

- Đáo hạn HĐTL VN30F2007 (16/07)
- HOSE công bố review danh mục VN30 (20/07)
- FED họp chính sách (30/07)
- Danh mục VN30 review có hiệu lực (03/08)
- MSCI công bố đảo danh mục (13/08)
- Đáo hạn HĐTL VN30F2008 (20/08)
- Danh mục MSCI review có hiệu lực (02/09)
- FTSE công bố đảo danh mục (04/09)
- VNM ETF công bố đảo danh mục (12/09)
- Đáo hạn HĐTL VN30F2009 (17/09)

THỊ TRƯỜNG ► GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Giao dịch Khối ngoại trên HOSE từ đầu năm đến nay?



Giao dịch khớp lệnh của khối ngoại trên HOSE:

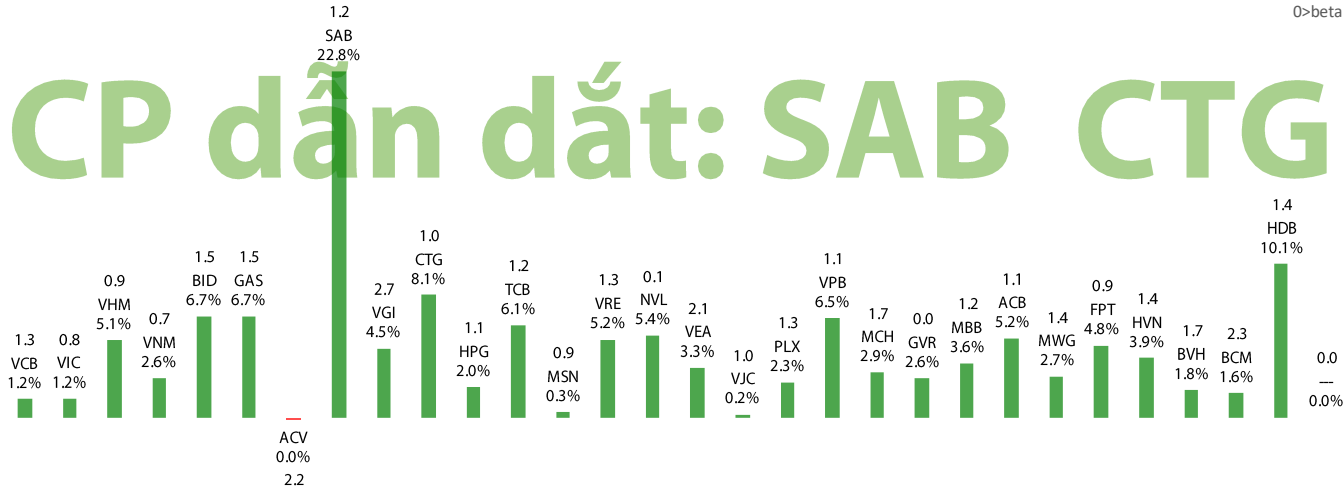
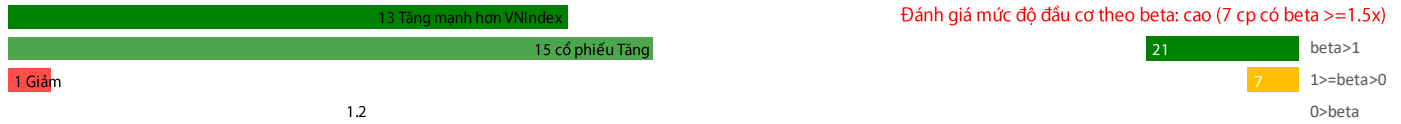


THỊ TRƯỜNG ► CỔ PHIẾU DẪN ĐẦU

Thị trường đang có cổ phiếu dẫn đầu (leaders) hay tụt hậu (laggards)?

Tổng số cổ phiếu vốn hóa tỷ USD: 29

Đánh giá mức độ đầu cơ theo beta: cao (7 cp có beta >=1.5x)

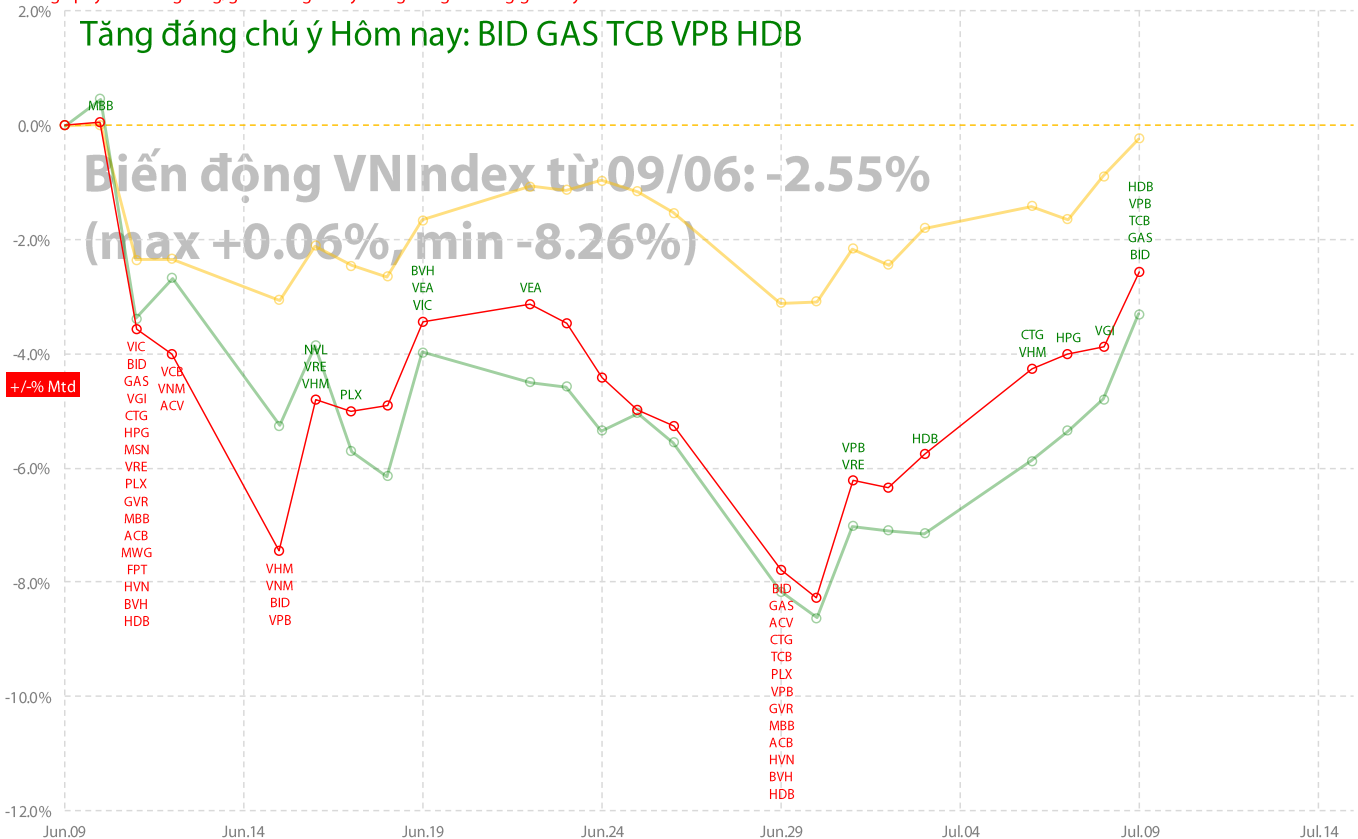


Diễn biến giá cổ phiếu so với 5 ngày trước & beta:

VNIndex +4.05% so với 5 ngày trước

Top beta >=1.5x: VGI BCM ACV

Những cp tỷ USD từng tăng/giảm đáng chú ý trong vòng 1 tháng gần đây:



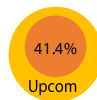
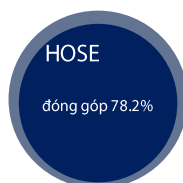
Mức độ ảnh hưởng của nhóm vốn hóa tỷ USD lên chỉ số:

Tổng giá trị vốn hóa: 2 753 013 tỷ

(67.43% toàn thị trường)

Max: VCB 307,837

Min: HDB 25,162



Số lượng cp theo sàn:

HOSE 23

HNX 1

Upcom 5

Số lượng cp theo nhóm ngành (L2)

Ngân hàng 8

Bất động sản 5

Thực phẩm và đồ uống 4

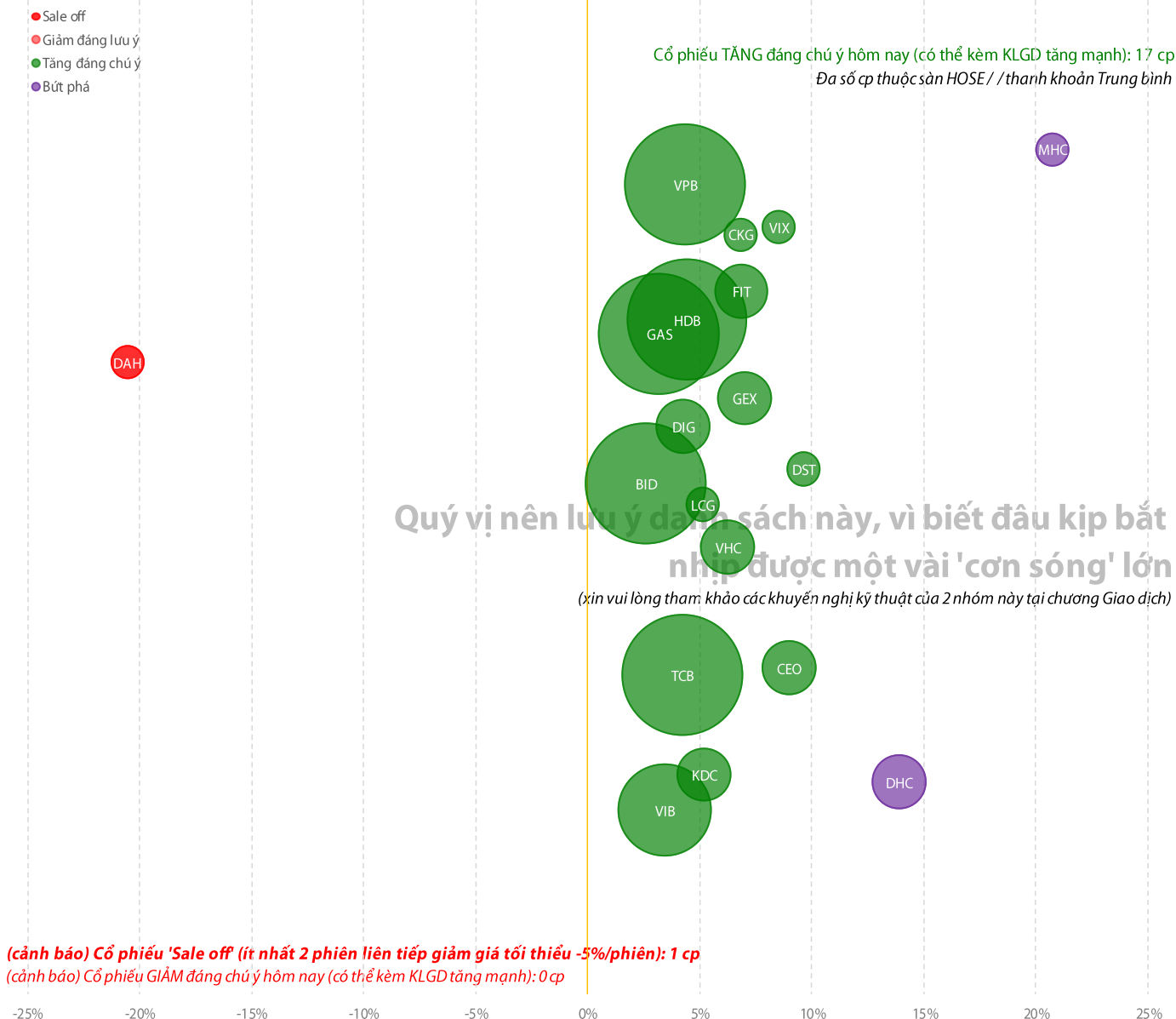
Khác 12

Xem thêm các trang 'Giao dịch > Vốn hóa tỷ USD' để tham khảo thêm 1 số khuyến nghị kỹ thuật

THỊ TRƯỜNG ► CỔ PHIẾU TĂNG GIẢM ĐÁNG CHÚ Ý

Cổ phiếu tăng - giảm đáng chú ý:

(đã loại bớt cổ phiếu có thị giá & thanh khoản quá thấp)



Một số tin tức liên quan đến những cổ phiếu trên trong vòng 30 ngày qua:

Lưu ý: tin tích cực chưa chắc là nguyên nhân khiến cổ phiếu tăng giá (và ngược lại)

(10/07) VND, FIT: 2 công ty liên quan cựu CEO VNDirect Nguyễn Hoàng Giang mua lại 98% cổ phần chứng khoán Đại Nam.

(10/07) GEX: Gelex (GEX): Chủ tịch Nguyễn Văn Tuấn đăng ký mua 20 triệu cổ phiếu.

(07/07) LCG: Licogi 16 muốn chuyển nhượng một phần Khu dân cư Long Tân.

(07/07) GAS: GAS ước lãi sau thuế 3,930 tỷ đồng sau 6 tháng.

(06/07) BID: BIDV phát hành riêng lẻ hơn 6,000 tỷ đồng trái phiếu trong tháng 6.

(06/07) DHC: Hai cổ đông lớn của Đông Hải Bến Tre (DHC) ồ ạt thoái hết vốn.

(02/07) DIG: DIC Corp đặt mục tiêu lợi nhuận trước thuế hợp nhất 650 tỷ đồng, tăng 38%.

(02/07) KDC: Kido giải thể công ty liên kết kinh doanh bất động sản.

(01/07) VIB: ĐHĐCĐ VIB: Lợi nhuận 6 tháng đầu năm thực hiện 52% kế hoạch năm.

(29/06) DAH: Thay đổi nhân sự HĐQT và BKS.

(26/06) DST: Cổ đông Nguyễn Hoàng Tú đã mua 403.500 cp, trở thành CĐL từ 22.6.2020.

(25/06) MHC: MHC tăng mạnh, Sotrans bán sạch hơn 9 triệu cổ phần, không còn là cổ đông lớn.

(23/06) CEO: Đại hội đồng cổ đông CEO Group: Chuyển hướng mạnh sang bất động sản dân sinh.

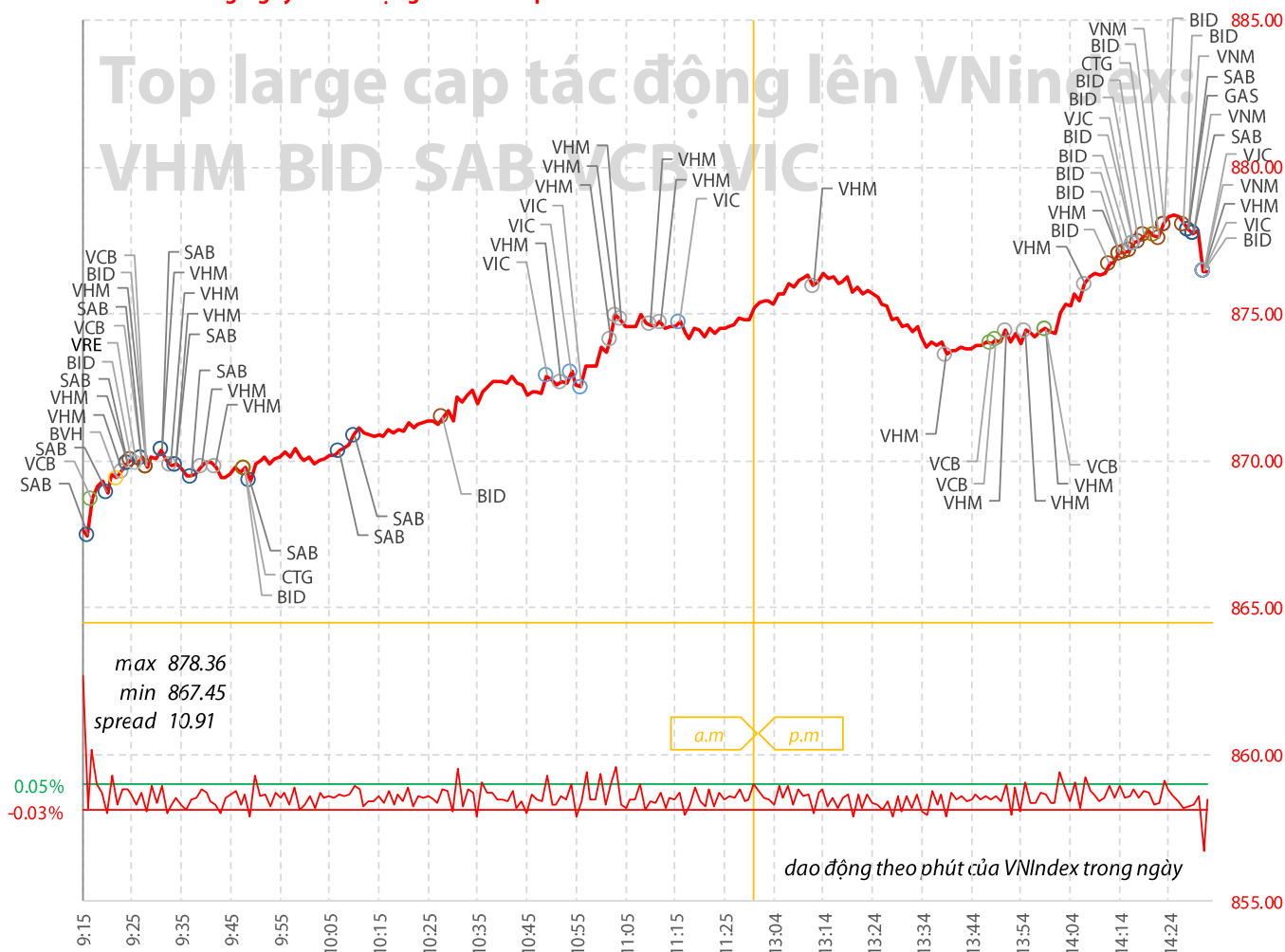
(22/06) TCB: ĐHĐCĐ Techcombank: Xác định bất động sản là lĩnh vực ưu tiên từ 5 năm trước.

(18/06) CKG: 29.6.2020, ngày GDKHQ chỉ trả cổ tức năm 2019 (1.000 đ/cp).

(15/06) HDB: Hội ĐHĐCĐ HDBank: Bắt đầu chia cổ tức và thưởng cổ phiếu tỷ lệ 65% từ quý IV, tiến tới IPO HDSAISON

THỊ TRƯỜNG ▶ DIỄN BIẾN TRONG PHIÊN

Diễn biến VNIndex trong ngày và tác động của các cổ phiếu vốn hóa lớn lên chỉ số



Bảo.NQ Bùng nổ

Sau những nhịp điều chỉnh và điều gì đến cũng đến, TTCK Vn đã bùng nổ mạnh mẽ. Trên sàn HOSE, chỉ số Vnindex tăng +11.96 điểm (+1.38%), đóng cửa tại 876.46. Sàn HNX cũng có phiên tăng mạnh +1.79 điểm (+1.57%) và chốt điểm cuối phiên tại 116.16. Sàn Upcom theo bước các chỉ số đàn anh với mức tăng +0.38 điểm (+0.67%) với mức đóng cửa tại 57.16.

Chỉ số Vn30 tăng điểm tích cực +12.02 điểm (1.49%) với 28 cổ phiếu trong nhóm tăng giá, đóng cửa tại vùng 817.08. Duy nhất cổ phiếu CTD giảm giá (-0.9%), nhóm cổ phiếu tăng giá nổi bật nhất hôm nay như SAB (+6.2%), HDB (+4.4%), VPB (+4.3%), TCB (+4.2%), GAS (+3.2%), BID (+2.6%) ...

Với phiên tăng điểm của ngày hôm nay có sự đóng góp tích cực nhất của nhóm cổ phiếu Ngân Hàng, nhóm BDS và Chứng khoán phụ họa cho nhịp tăng này. Trên sàn HOSE, ngoài các nhóm trên thì các cổ phiếu nỗ lực như DHC (+7.0%), GEX (+7.0%), AMD (+6.9%), DGW (+6.9%), FLC (+6.9%) ... cũng hòa nhịp theo thị trường chung. Sàn HNX được nhắc đến các cổ phiếu như CEO (+9.0%), VIX (+9.0%), DNM (+5.6%), TIG (+4.2%) ... là những cổ phiếu tăng mạnh mẽ. Phía sàn Upcom góp mặt bởi các cổ phiếu BVB (+30.8%), DRI (+9.5%), PWA (+5.7%), LPB (+4.8%) ...

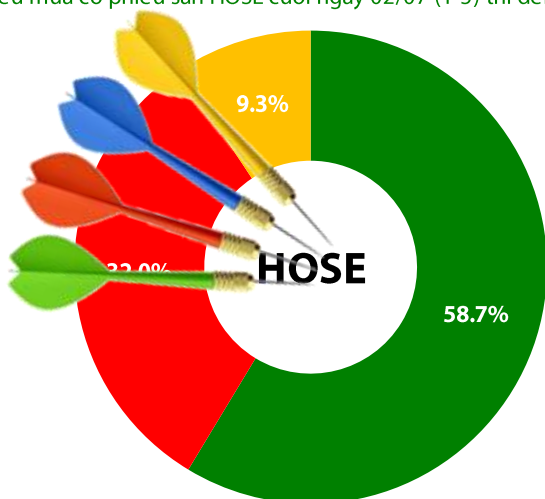
Ngược đà hưng phấn, khối ngoại lại bán ròng hơn 162 tỷ đồng trên thị trường. Ở sàn HOSE, khối ngoại đã bán -161.9 tỷ, họ bán ở những cổ phiếu như HDG (-41.3 tỷ), HPG (-28.5 tỷ), VCB (-25.2 tỷ), TRC (-22.1 tỷ), SAB (-21.8 tỷ) ... Sàn HNX có giá trị bán ròng nhẹ hơn -2 tỷ đồng và ở những cổ phiếu như SHS (-1.39 tỷ), ACM (-1.11 tỷ) ... Sàn Upcom lại được khối ngoại mua ròng nhẹ +1.35 tỷ, họ mua những cổ phiếu như LPB (+12.0 tỷ), VEA (+0.79 tỷ), MCH (+0.5 tỷ).

THỊ TRƯỜNG ▶ TRADING T+ DỄ HAY KHÓ?

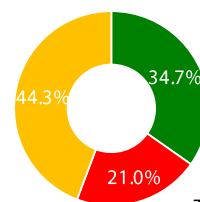
Giả sử quý vị mua NGẪU NHIÊN 1 cổ phiếu nào đó trên sàn HOSE vào cuối ngày 06/07 (T-3) thì đến cuối hôm nay, 09/07 (T) khả năng quý vị mua trúng mã tăng giá:

58.7%

Nếu mua cổ phiếu sàn HOSE cuối ngày 02/07 (T-5) thì đến cuối hôm nay, cơ hội mua trúng mã tăng giá là 65.1 %

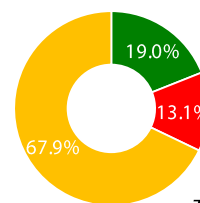
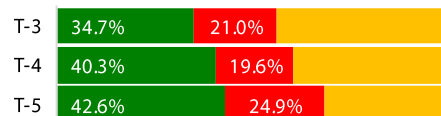


Tổng số cổ phiếu vào ngày T-3: 387



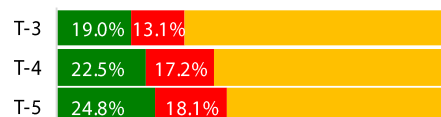
HNX

Tổng số cp ngày T-3: 357

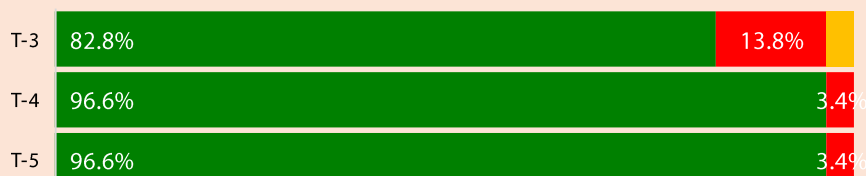


Upcom

Tổng số cp ngày T-3: 906



Cơ hội tăng giá cho nhóm cổ phiếu vốn hóa tỷ USD



Tổng số cp ngày T-3:

Nhóm Tỷ USD: 29

Large cap: 18

Mid cap: 219

Small cap: 1383

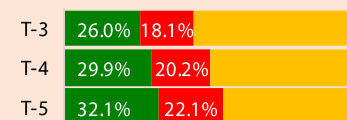
Nhóm largecap còn lại



Midcap

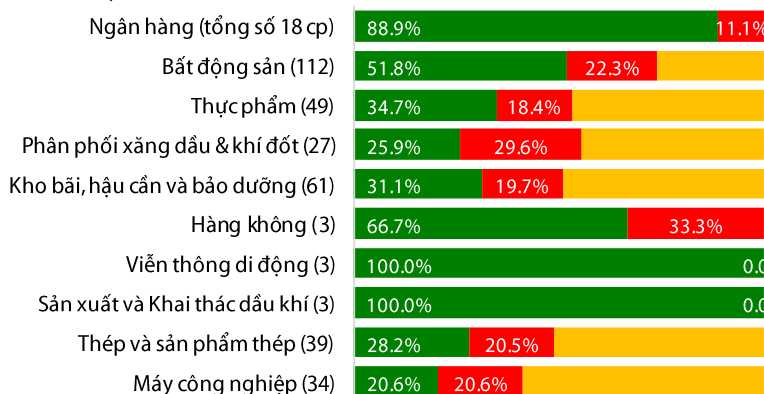


Smallcap



Cơ hội tăng giá của Top10 nhóm ngành

(theo quy mô vốn hóa)



Một số nhóm ngành khác có cơ hội tăng giá cao (10)

(tổng số cp : cơ hội tăng giá T3)

- Bảo hiểm nhân thọ (1 : 100%)
- Đồ gia dụng một lần (1 : 100%)
- Quản lý tài sản (1 : 100%)
- Bảo hiểm phi nhân thọ (8 : 75%)
- Lốp xe (4 : 75%)
- Quỹ đầu tư (7 : 71.4%)
- Tài chính đặc biệt (5 : 60%)
- Sản xuất giấy (7 : 57.1%)
- Phần mềm (9 : 55.6%)
- Phân phối hàng chuyên dụng (11 : 54.5%)

(hãy chú ý các nhóm có cơ hội tăng giá T-3 cao hơn 50%, nếu cả T-4 và T-5 cũng cao thì càng tốt)

FLASHNOTES mới nhất



RONGVIET SECURITIES

 **FLASH NOTE | DHC: Kỳ vọng KQKD khởi sắc sẽ tạo sức bật cho giá cp**
(06/07/2020)
Nguyễn Đức Phương – Tư vấn Cá nhân



RONGVIET SECURITIES

 **FLASH NOTE | CSV – CẬP NHẬT ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG**
(03/07/2020)
Trương Đức Nguyên – Tư vấn Cá nhân

GIAO DỊCH

Báo.NQ DỰ BÁO CHỈ SỐ VNINDEX

Chỉ số VN-Index (876.46)

Xu hướng ngắn hạn: Sideway

Hỗ trợ ngắn hạn: 850

Kháng cự ngắn hạn: 900

Xu hướng trung hạn: Giảm

Hỗ trợ trung hạn: 510

KHUYẾN NGHỊ

Sau một thời gian tích lũy, TTCK đã tăng điểm tích cực và nhóm cổ phiếu Ngân Hàng là động lực chính cho thị trường, cho thấy rằng nhịp tăng sẽ còn tiếp tục. Để cùng hòa vào xu hướng tích cực của thị trường, chúng tôi khuyến nghị NĐT có thể có thể giải ngân tiếp tục vào những cổ phiếu có báo cáo Quý 2 khả quan hoặc các cổ phiếu đang có xu hướng tốt ở tình hình hiện nay.



GIAO DỊCH ► NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ



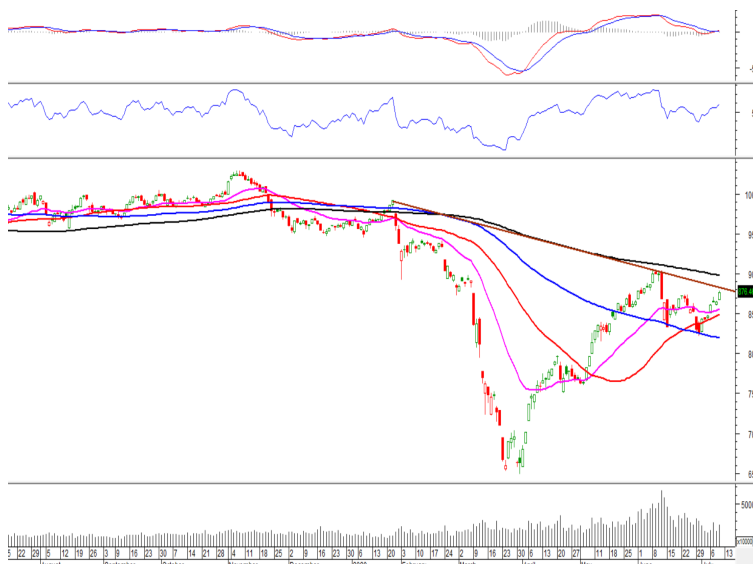
Phường.NH

SÀN HSX:

VN-Index tăng 11.96 điểm (+1.38%), đóng cửa tại 876.46 điểm. Thanh khoản tăng với 259.1 triệu cổ phiếu khớp lệnh.

Sau phiên thăm dò, VN-Index có tín hiệu tích cực ngay từ đầu phiên giao dịch và kéo dài đến cuối phiên. Mặc dù, cuối phiên có sự hạ nhiệt nhưng chưa đáng kể và đóng cửa vẫn ở gần mức cao nhất trong phiên. Chỉ báo kỹ thuật MACD tiếp tục hồi phục và vượt đường tín hiệu, RSI vượt vùng cản 55.

Điều này cho thấy nhịp hồi phục của VN-Index vẫn đang tiếp diễn và có tín hiệu vượt vùng cản 870 điểm. Dấu hiệu Shooting Star trong thời gian gần đây đã mất tác dụng suy yếu thị trường nên rủi ro đảo chiều nhanh đối với chỉ số đã qua đi. Tuy nhiên, VN-Index đã tiến đến gần Trendline cản và gần vùng MA(200) 900 điểm nên trong ngắn hạn áp lực cản vẫn còn khá lớn và có khả năng chỉ số sẽ tạm dao động thăm dò tại vùng 870-900 điểm trong ngắn hạn.



SÀN HNX:

HNX-Index tăng 1.8 điểm (+1.57%), đóng cửa tại 116.16 điểm. Thanh khoản tăng với 46.3 triệu cổ phiếu khớp lệnh.

HNX-Index tiếp tục tăng điểm đến vùng 116-117 điểm. Chỉ báo kỹ thuật MACD tiếp tục hồi phục và vượt đường tín hiệu, RSI vượt vùng cản 56.

Điều này cho thấy nhịp hồi phục của HNX-Index vẫn đang tiếp diễn. Tuy nhiên vùng 116-117 điểm vẫn tồn tại áp lực cản đối với chỉ số nên có thể HNX-Index sẽ tạm thời giằng co trong vùng này trước khi có tín hiệu cụ thể.



Khuyến nghị: VN-Index vượt vùng cản 870 điểm và vượt nền Shooting Star gần đây nên rủi ro đảo chiều nhanh đối với thị trường đã qua đi. Tuy nhiên, VN-Index vẫn đang đối diện với áp lực cản gần vùng MA(200) (tương ứng vùng 900 điểm), có khả năng thị trường sẽ tạm dao động thăm dò tại vùng 870-900 điểm trong ngắn hạn. Do vậy, Quý nhà đầu tư tạm thời chưa nên nâng tỷ trọng cổ phiếu lên mức cao, trong ngắn hạn vẫn có cơ hội lướt nhanh tại một số cổ phiếu đang có tín hiệu tăng từ vùng tích lũy.

GIAO DỊCH ► KHUYẾN NGHỊ KỸ THUẬT

Khuyến nghị mua bán MỚI 3 phiên (trong T3) theo tín hiệu kỹ thuật

Ngày khuyến nghị cập nhật đến

10/7/2020

Tổng số cổ phiếu 11

Khuyến nghị Mua 7

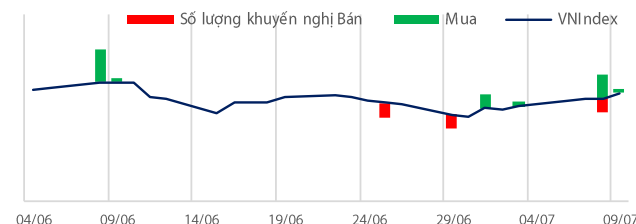
Khuyến nghị Bán 3

Vốn hóa (tỷ.đ) 212,483

Mua 166,123

Bán 9,058

NEW



STT	Ngày khuyến nghị	Diễn biến giá 5 phiên	Khuyến nghị	CK	Nhóm ngành & tỷ lệ margin của cp	Vốn hóa (tỷ.đ)	Thị giá	Giá khuyến nghị	Mục tiêu 2 tuần	Kỳ vọng	Cắt lỗ	Nhận định kỹ thuật
1	10/07	4.5%	Mua	VGI ★🔥📈📊	UPCOM Viễn thông di động	88,255	29.2	29.0	32.0	9.7%	28.0	Vượt nền giá 28.4 tạo xu hướng tăng ngắn hạn.
2	09/07	5.1%	Mua	HDC 🔥📈📊	HOSE Bất động sản (margin 40%)	1,047	16.4	15.7	17.5	6.7%	15.0	Chốt chặn 15 tích cực và đang chuyển từ sideway qua xu hướng tăng.
3	09/07	3.9%		HVN ★🔥📈📊	HOSE Hàng không	37,301	26.6	27.4	24.0	-9.8%	29.2	Động lực hồi phục tương đối yếu, vùng cản cần lưu ý là 27-27.5
4	08/07	4.2%	Mua	VCS 🔥📈📊	HNX Vật liệu xây dựng & Nội thất (margin 40%)	9,669	64.6	62.0	68.0	5.3%	60.0	Đang ở vùng sideway trên giá 60, tín hiệu cải thiện dần.
5	08/07	3.9%	Mua	PVD 🔥📈📊	HOSE JUN30:100.235B328 (margin 40%)	4,338	10.6	10.4	11.3	6.6%	9.9	Đang trong nhịp sideway 10.3-11. RSI có tín hiệu tích cực nhẹ.
6	08/07	2.3%	Mua	PLX ★🔥📈📊	HOSE Sản xuất và Khai thác dầu khí (margin 50%)	56,070	46.6	46.0	49.0	5.3%	45.0	Tích cực trên vùng hỗ trợ 44, dấu hiệu tăng nhẹ dần xuất hiện. Có thể giải ngân nhẹ vùng 46- 46.5.
7	08/07	5.9%	Mua	PC1 🔥📈📊	HOSE JUN30:100.248M300 (margin 50%)	2,772	18.0	17.4	19.0	5.8%	16.7	Ngưỡng hỗ trợ 16 tích cực, có dấu hiệu tăng trở lại về vùng 20.
8	08/07	3.6%	Bán	FRT 🔥📈📊	HOSE Phân phối hàng chuyên dụng	1,911	24.5	24.5	21.5		26.1	Động lực suy yếu gần vùng cản 25, có rủi ro điều chỉnh
9	08/07	1.3%	Bán	DXG 🔥📈📊	HOSE JUN30:105.220B302 (margin 50%)	5,966	11.6	11.7	10.7		12.2	Liên tục bị cản gần vùng 12, có rủi ro điều chỉnh
10	08/07	10.2%	Mua	DIG 🔥📈📊	HOSE JUN30:115.224M350 (margin 50%)	3,972	13.5	12.7	14.5	7.4%	12.0	Vùng 12 được hỗ trợ tích cực và có dấu hiệu tăng nhẹ nhưng cần vượt qua mức 13.4 để xác định xu hướng tăng. Có thể mua nhẹ
11	08/07	3.5%	Bán	D2D 🔥📈📊	HOSE Bất động sản (margin 30%)	1,181	56.9	56.0	50.0		58.7	Đang bị cản tại vùng 57, có rủi ro điều chỉnh

GIAO DỊCH ► THEO DÕI KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN



Bảng theo dõi khuyến nghị Mua - Bán sau T3 theo tín hiệu kỹ thuật

Khuyến nghị gốc (8)					Vị thế hiện tại (100%)			Cập nhật trạng thái			
STT	Ngày khuyến nghị	CK	Khuyến nghị	Giá khuyến nghị	Mục tiêu Cắt lỗ	Vị thế	Thị giá	+/-%/Giá khuyến nghị	Ngày cập nhật	Xu hướng hiện tại	Nhận định kỹ thuật
1	07/07	SBT	CB	15.3	13.0 16.5	Mở	14.55	4.9%	07/07	Giảm	Hỗ trợ tại vùng 13 và hồi phục kỹ thuật, nhưng cần lưu ý vùng cản 15-15.3
2	03/07	GVR	Mua	11.6	12.5 11.2	Mở	11.85	2.6%	03/07	Giảm	Hồi phục tích cực khi chạm ngưỡng hỗ trợ 111.
3	01/07	CTR	Mua	44.5	49.0 43.0	Mở	48.092	8.1%	01/07	Sideway	Đang tích lũy để chuẩn bị cho xu hướng tăng ngắn hạn.
4	01/07	HDB	Mua	24.0	26.5 23.4	Đóng	27.2	13.3%			
5	01/07	MSN	Mua	53.0	60.0 50.0	Mở	57.4	8.3%	01/07	Giảm	kKhông giữ được vùng 55 và tiếp tục đà rơi về mức 53. Tại đây tín hiệu RSI vào quá bán.
6	29/06	HSG	BÁN	12.3	10.3 13.1	Mở	11.7	4.5%	10/07	Giảm	Lượng lự tại vùng 11.4-12.2, rủi do điều chỉnh nếu giảm dưới 11.4
7	29/06	LHG	BÁN	17.9	15.6 19.2	Mở	17.8	0.6%	29/06	Giảm	Tiếp tục suy yếu từ vùng cân bằng 18.5, rủi ro điều chỉnh đang hiện hữu
8	29/06	SHB	BÁN	14.0	11.6 15.2	Mở	13.3	5.0%	10/07	Giảm	Có tín hiệu hỗ trợ và hồi phục từ vùng 12 với vùng cản 14, xu hướng chung vẫn yếu

GIAO DỊCH ► **MỘT SỐ GỢI Ý KỸ THUẬT KHÁC**

Dưới đây là 1 số danh sách/nhóm cổ phiếu được lập với hy vọng gợi ý giúp Quý vị, nhất là những NĐT hay chuyên gia Môi giới có kiến thức về PTKT, có thể tự tìm kiếm các cơ hội Giao dịch cho riêng mình hay cho khách hàng:

- ❖ **Cập nhật xu hướng** Giao dịch mới nhất (bao gồm cả bảng tín hiệu kỹ thuật).
- ❖ Tín hiệu kỹ thuật cho nhóm cổ phiếu **Vốn hóa tỷ USD** (những doanh nghiệp lớn nhất thị trường, đồng thời đây cũng là 1 phương pháp gián tiếp giúp xác định xu hướng của chỉ số VNIndex).
- ❖ Tín hiệu kỹ thuật cho nhóm cổ phiếu **Bứt phá & Tăng đáng chú ý**.
- ❖ Tín hiệu kỹ thuật cho nhóm cổ phiếu **Siêu thanh khoản** (những mã có khối lượng khớp lệnh bình quân từ 10 tr.cp/ngày trở lên, hoặc giá trị khớp lệnh bình quân từ 100 tỷ/ngày trở lên trong 1 tháng gần đây).

(sẽ còn cập nhật thêm...)

GIAO DỊCH ▶ CẬP NHẬT XU HƯỚNG

Tổng hợp những Bình luận mới nhất về Xu hướng hiện tại của chỉ số và cổ phiếu

Xu hướng VNIndex hiện tại: Sideway

Điểm hỗ trợ 850 -> kháng cự 900

Nhóm ngành	Tăng	Sideway	Giảm
1 Bất động sản	CCL NLG	DIG VIC	
2 Đồ gia dụng một lần	TLG		
3 Hàng cá nhân		PNJ	
4 Hàng không			VJC
5 Lốp xe		DRC	
6 Môi giới chứng khoán		HCM	
7 Ngân hàng		CTG HDB LPB MBB	SHB
8 Phân phối hàng chuyên dụng		MWG	
9 Phân phối xăng dầu & khí đốt		GAS	
10 Sản phẩm hóa dầu, Nông dược & Hóa chất khác		DCM	HSG
11 Thép và sản phẩm thép			
12 Thiết bị điện	GEX		
13 Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí		PVB PVS	
14 Thực phẩm		KDC	
15 Vật liệu xây dựng & Nội thất	PTB VGC		
16 Viễn thông di động		VGI	
17 Xây dựng		FCN	

Một số nhận định kỹ thuật mới nhất trong ngày (31):

1	CCL	Xu hướng tăng vẫn duy trì.
2	CTG	Tín hiệu tăng bền vững phát đi từ chỉ báo MACD. Mục tiêu trung hạn có thể chạm ngưỡng 26.
3	DCM	Đang thăm dò vùng 9-9.2 sau tín hiệu phục hồi
4	DIG	Xu hướng tích cực sau khi vượt ngưỡng 13.2.MACD đã cắt lên đường tín hiệu Signal.
5	DRC	Nhịp hồi phục tương đối yếu, cần lưu ý áp lực cản tại vùng 19-19.7
6	FCN	Đang kiểm tra vùng cản 11, có thể điều chỉnh tạm thời
7	GAS	Tiếp tục xu hướng tăng sau khi vượt ngưỡng 73.
8	GEX	Xác nhận xu hướng tăng tích cực.
9	HCM	Phục hồi từ vùng 18 nhưng rủi ro vẫn đang tiềm ẩn ở vùng 19.5-20.2
10	HDB	Đường ADX có tín hiệu tích cực cho sóng tăng nhẹ. Xác nhận từ MACD cho thấy xu hướng tăng tiếp diễn. Nắm giữ.
11	HSG	Lướt lự tại vùng 11.4-12.2, rủi ro điều chỉnh nếu giảm dưới 11.4
12	KDC	Hồi phục mạnh từ vùng 28. ADX tích cực cho thấy xu hướng tiếp tục tăng lên vùng kháng cự 33.5.
13	LPB	Xu hướng tích cực trở lại nhưng cần vượt vùng 8.8 để xác nhận xu hướng tăng vững hơn.
14	MBB	Dấu hiệu tăng nhẹ nhưng cần vượt ngưỡng 17.7 để xác định xu hướng tăng tích cực.
15	MWG	Giữ trên nền giá 79 và xu hướng đang hồi phục. Trend hồi vẫn chưa đủ mạnh để xác nhận xu hướng tăng.
16	NLG	Đang kiểm tra vùng cản 26, có thể điều chỉnh nhẹ nhưng tín hiệu xu hướng đang dần tích cực
17	PNJ	Đang kiểm tra vùng biên trên của giai đoạn sideway 57-61.
18	PTB	Đang kiểm tra vùng 51.5-53 nhưng tín hiệu đang dần tích cực
19	PVB	Đang thử thách gần vùng 17, nếu chinh phục được vùng này thì nhịp tăng sẽ nổi rộng
20	PVS	Duy trì sideway trong vùng 12-13 và chưa có tín hiệu tích cực.
21	SHB	Có tín hiệu hỗ trợ và hồi phục từ vùng 12 với vùng cản 14, xu hướng chung vẫn yếu
22	TCB	Nhịp phục hồi mở rộng nhưng cần lưu ý áp lực cản lớn tại vùng MA(200) 21.5
23	TLG	Đang bị cản tại MA(200) 37.5, có thể sẽ tạm dao động tại vùng 35-37.5
24	TPB	Đang kiểm tra vùng cản 22-22.5, có điều chỉnh tạm thời nhưng xu hướng đang được cải thiện
25	VCB	Vẫn đang thận trọng gần vùng cản 84-85
26	VGC	Sóng tăng đang nổi rõ sau vài phiên lướt lự tại 19.4, tạm thời cần lưu ý vùng cản 21-22
27	VGI	Vượt nền giá 28.4 tạo xu hướng tăng ngắn hạn.
28	VIC	Nhịp hồi phục yếu và đang lướt lự tại vùng 89-92
29	VJC	Lướt lự quanh 108 kéo dài, có thể phục hồi tạm thời với vùng cản 113
30	VNIndex	Vượt cản 870 điểm nhưng áp lực gần MA(200) vẫn khá lớn, có thể sẽ thăm dò vùng 870-885 điểm

GIAO DỊCH ► NHÓM VỐN HÓA TỶ USD

Tín hiệu kỹ thuật TOP30 nhóm vốn hóa tỷ USD

Ngày khuyến nghị cập nhật đến

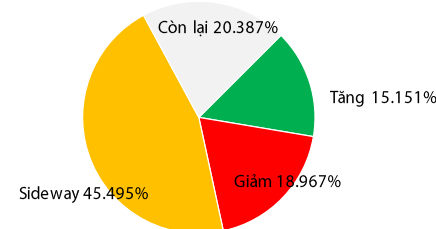
10/7/2020

Tổng số cổ phiếu 29
Xu hướng Tích cực 4
Xu hướng Tiêu cực 8
Trung lập 14

Vốn hóa (tỷ đ) 2,753,013
Tăng 457,653
Giảm 572,926
Sideway 1,520,916

Tính riêng sàn HOSE
Tăng 457,653
Giảm 572,926
Sideway 1,374,240

Nhóm tỷ USD trong
cơ cấu sàn HOSE



STT	Ngày khuyến nghị	Diễn biến giá 5 phiên	Xu hướng hiện tại	CK	Nhóm ngành & tỷ lệ margin của cp	Vốn hóa (tỷ đ)	Thị giá	Mục tiêu 2 tuần	Kỳ vọng	Nhận định kỹ thuật	
1	10/07	1.2%	Sideway	VCB     	HOSE     	Ngân hàng (margin 50%)	307,837	83.6		Vẫn đang thận trọng gần vùng cản 84-85	
2	10/07	1.2%	Sideway	VIC      	HOSE     	Bất động sản (margin 45%)	307,125	91.0		Nhịp hồi phục yếu và đang lưỡng lự tại vùng 89-92	
3	07/07	5.1%	Tăng	VHM      	HOSE     	Bất động sản (margin 50%)	264,477	80.8		Vượt cản 79.5 và kiểm tra vùng MA(200) 80.8, tạm thời có thể dao động quanh đường này	
4	07/07	2.6%	Sideway	VNM      	HOSE     	Thực phẩm (margin 50%)	201,129	115.9		Hỗ trợ tại vùng 110 và hồi phục kỹ thuật, nhưng cần lưu ý vùng cản 118	
5	03/07	6.7%	Giảm	BID      	HOSE     	Ngân hàng (margin 50%)	163,093	41.6		Chạm vùng hỗ trợ mạnh 37.7- 38. Có dấu hiệu tích cực cho xu hướng tăng ngắn hạn.	
6	10/07	6.7%	Sideway	GAS      	HOSE     	Phân phối xăng dầu & khí đốt (margin 50%)	139,527	75.2		Tiếp tục xu hướng tăng sau khi vượt ngưỡng 73.	
7	02/07	0.0%	Giảm	ACV      	UPCOM     	Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	128,160	59.0		Hỗ trợ gần vùng 57 nhưng động lực phục hồi tương đối nhẹ	
8		22.8%		SAB      	HOSE     	Sản xuất bia	123,767	205.0			
9	10/07	4.5%	Sideway	VGI      	UPCOM     	Viễn thông di động	88,255	29.2	32.0	9.7%	Vượt nền giá 28.4 tạo xu hướng tăng ngắn hạn.
10	10/07	8.1%	Sideway	CTG      	HOSE     	JUN30:100.240B325 (margin 50%)	88,059	24.1		Tín hiệu tăng bền vững phát đi từ chỉ báo MACD. Mục tiêu trung hạn có thể chạm ngưỡng 26.	
11	08/07	2.0%	Tăng	HPG      	HOSE     	JUN30:137.211.314 (margin 50%)	77,448	28.2		Sideway trên nền giá 26.5, tín hiệu tích cực khi RSI hướng lên cho thấy HPG có cơ hội vượt đỉnh cũ 28 và hướng lên mức 31 trong	
12	10/07	6.1%	Sideway	TCB      	HOSE     	Ngân hàng (margin 50%)	70,353	21.0		Nhịp phục hồi mở rộng nhưng cần lưu ý áp lực cản lớn tại vùng MA(200) 21.5	
13	01/07	0.3%	Giảm	MSN      	HOSE     	Thực phẩm (margin 40%)	66,630	57.4	60.0	4.5%	kKhông giữ được vùng 55 và tiếp tục đà rơi về mức 53. Tại đây tín hiệu RSI vào quá bán.

GIAO DỊCH ▶ NHÓM VỐN HÓA TỶ USD

STT	Ngày khuyến nghị	Diễn biến giá 5 phiên	Xu hướng hiện tại	CK	Nhóm ngành & tỷ lệ margin của cp	Vốn hóa (tỷ đ)	Thị giá	Mục tiêu 2 tuần	Kỳ vọng	Nhận định kỹ thuật
14	07/07	5.2%	Sideway	VRE ★🔴🟢🟡🔴	HOSE Bất động sản (margin 50%)	62,375	27.6			Hỗ trợ tại vùng 24.8 và hồi phục kỹ thuật, nhưng cần lưu ý vùng cản 28-29
15	06/07	5.4%	Tăng	NVL ★🔴🟢🟢🔴	HOSE JUN30:106.200.300 (margin 35%)	62,341	64.5			Sau khi điều chỉnh, NVL quay đầu kiểm tra lại vùng kháng cự 64. RSI phân kỳ cho dấu hiệu trend hồi yếu.
16	06/07	3.3%	Sideway	VEA ★🟡🟢🟡🔴	UPCOM Máy công nghiệp	58,421	44.3			Hồi phục kỹ thuật từ vùng 42 với vùng cản 45-47
17	10/07	0.2%	Giảm	VJC ★🟡🟢🔴🔴	HOSE Hàng không	56,365	108.1			Lượng lự quanh 108 kéo dài, có thể phục hồi tạm thời với vùng cản 113
18	08/07	2.3%	Sideway	PLX ★🔴🟢🟢🔴	HOSE Sản xuất và Khai thác dầu khí (margin 50%)	56,070	46.6	49.0	5.3%	Tích cực trên vùng hỗ trợ 44, dấu hiệu tăng nhẹ dần xuất hiện. Có thể giải ngân nhẹ vùng 46- 46.5.
19	10/07	6.5%	Tăng	VPB ★🔴🟢🟢🔴	HOSE JUN30:100.244.342 (margin 50%)	53,387	22.9			Nhịp hồi phục gần đạt vùng mục tiêu 23, cần lưu ý áp lực cản tại vùng này
20		2.9%		MCH ★🟡🟢🟢	UPCOM Thực phẩm	50,452	71.9			
21	03/07	2.6%	Giảm	GVR ★🔴🟢🟢	HOSE JUN30:100.239M300	46,600	11.9	12.5	5.5%	Hồi phục tích cực khi chạm ngưỡng hỗ trợ 111.
22	10/07	3.6%	Sideway	MBB ★🔴🟢🟢🔴	HOSE JUN30:150.223B322 (margin 50%)	41,356	17.5			Dấu hiệu tăng nhẹ nhưng cần vượt ngưỡng 17.7 để xác định xu hướng tăng tích cực.
23	07/07	5.2%	Giảm	ACB ★🔴🟢🟢🔴	HNX JUN30:103.228B313 (margin 50%)	39,739	24.3			Phục hồi từ vùng MA(100) 22.5 nhưng cần lưu ý vùng cản quanh 24.5
24	10/07	2.7%	Sideway	MWG ★🟡🟢🟢🔴	HOSE Phân phối hàng chuyên dụng (margin 50%)	37,856	84.0			Giữ trên nền giá 79 và xu hướng đang hồi phục. Trend hồi vẫn chưa đủ mạnh để xác nhận xu hướng tăng.
25	03/07	4.8%	Sideway	FPT ★🔴🟢🟢🔴	HOSE Phần mềm (margin 50%)	37,392	48.4			Đi sideway nhưng vẫn duy trì tích cực trên nền hỗ trợ mạnh 45. Chưa xuất hiện tín hiệu tích cực.
26	09/07	3.9%	Giảm	HVN ★🟡🟢🟢🔴	HOSE Hàng không	37,301	26.6	24.0	-9.8%	Động lực hồi phục tương đối yếu, vùng cản cần lưu ý là 27-27.5
27	03/07	1.8%	Giảm	BVH ★🟡🟢🟢🔴	HOSE Bảo hiểm nhân thọ (margin 50%)	35,038	47.8			Sideway trong vùng 44- 49, chưa có tín hiệu tích cực.
28		1.6%		BCM ★🟡🟢🟢	UPCOM Bất động sản	27,298	26.8			
29	10/07	10.1%	Sideway	HDB ★🟡🟢🟢🔴	HOSE Ngân hàng (margin 50%)	25,162	27.2	26.5	-2.6%	Đường ADX có tín hiệu tích cực cho sóng tăng nhẹ. Xác nhận từ MACD cho thấy xu hướng tăng tiếp diễn. Nằm giữ.

GIAO DỊCH ► NHÓM VỐN HÓA TỶ USD

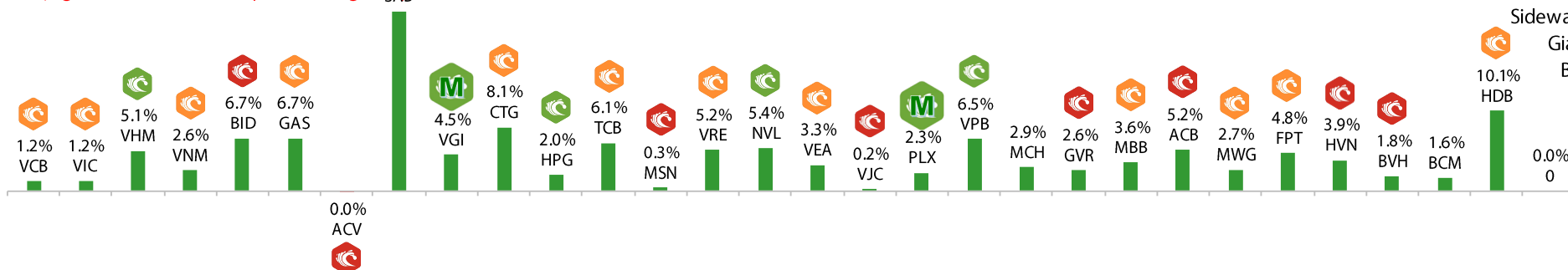
Tóm tắt xu hướng hiện tại TOP30 vốn hóa tỷ USD

Diễn biến giá 5 phiên

Số cp Tăng: 28 Cp Tăng đáng chú ý Hôm nay: 6 BID GAS TCB VPB HDB
Số lượng Giảm: 1 Cp Giảm đáng chú ý: 1

Tổng số khuyến nghị (Mua - Bán trong phạm vi T+3): 26

Mua: 2 (VGI (PLX))
Tăng: 4
Sideway: 12
Giảm: 8
Bán: 0

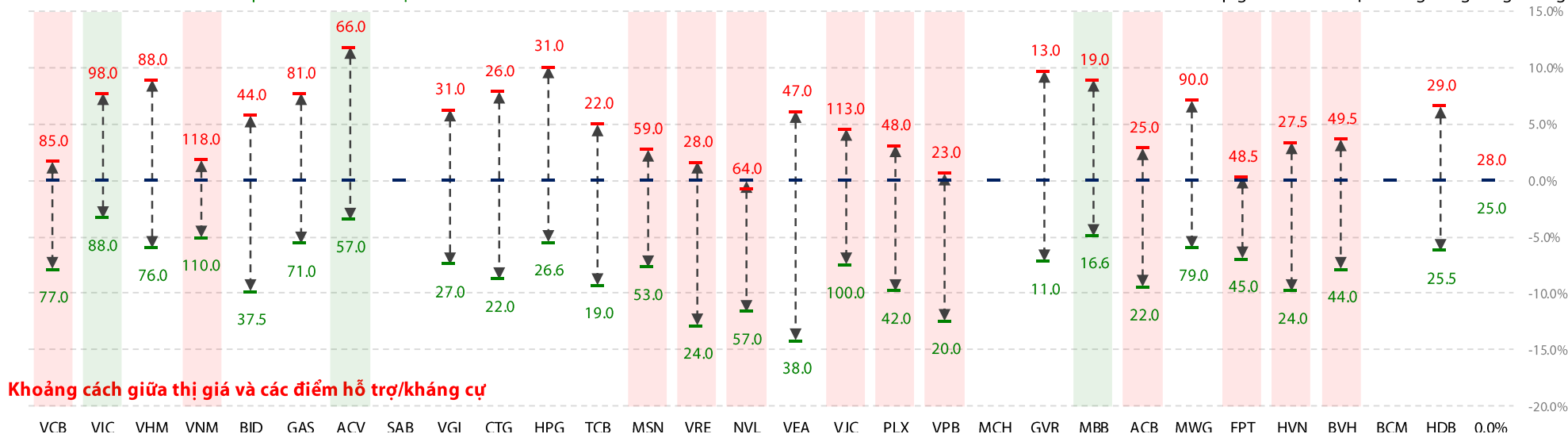


CP dẫn dắt: SAB CTG

Xu hướng chủ đạo của nhóm: Sideway

Cp dao động sát ngưỡng kháng cự: 3 NVL VPB FPT
Cp về sát điểm hỗ trợ: 0

Số lượng cp xác định điểm hỗ trợ/kháng cự: 27
9 cp gần điểm hỗ trợ vs 17 gần ngưỡng kháng cự



Khoảng cách giữa thị giá và các điểm hỗ trợ/kháng cự

GIAO DỊCH ▶ TÍN HIỆU NHÓM BỨT PHÁ & TĂNG ĐÁNG CHÚ Ý

Tín hiệu kỹ thuật cho nhóm cổ phiếu Bứt phá & Tăng đáng chú ý

Ngày khuyến nghị cập nhật đến

10/7/2020

Tổng số cổ phiếu 12

STT	Ngày khuyến nghị	Xu hướng hiện tại	Khuyến nghị	CK	Nhóm ngành & tỷ lệ margin của cp	Vốn hóa (tỷ đ)	Thị giá	Giá khuyến nghị	Mục tiêu 2 tuần	Kỳ vọng	Cắt lỗ	Nhận định kỹ thuật
1	09/07	Sideway		DHC 	HOSE 	Sản xuất giấy (margin 40%)	2,125	40.6				Chạm hỗ trợ 35.5 và quay trở lại xu hướng tăng tích cực.
2	03/07	Giảm		BID 	HOSE 	Ngân hàng (margin 50%)	163,093	41.6				Chạm vùng hỗ trợ mạnh 37.7- 38. Có dấu hiệu tích cực cho xu hướng tăng ngắn hạn.
3	10/07	Sideway		DIG 	HOSE 	JUN30:115.224M350 (margin 50%)	3,972	13.5	12.7	14.5	7.4%	12.0 Xu hướng tích cực sau khi vượt ngưỡng 13.2.MACD đã cắt lên đường tín hiệu Signal.
4	10/07	Sideway		GAS 	HOSE 	Phân phối xăng dầu & khí đốt (margin 50%)	139,527	75.2				Tiếp tục xu hướng tăng sau khi vượt ngưỡng 73.
5	10/07	Tăng		GEX 	HOSE 	JUN30:138.200B331 (margin 50%)	8,412	19.2				Xác nhận xu hướng tăng tích cực.
6	10/07	Sideway		HDB 	HOSE 	Ngân hàng (margin 50%)	25,162	27.2	24.0	26.5	-2.6%	23.4 Đường ADX có tín hiệu tích cực cho sóng tăng nhẹ. Xác nhận từ MACD cho thấy xu hướng tăng tiếp diễn. Nằm giữ.
7	10/07	Sideway		KDC 	HOSE 	JUN30:108.203M304 (margin 50%)	5,964	30.5				Hồi phục mạnh từ vùng 28. ADX tích cực cho thấy xu hướng tiếp tục tăng lên vùng kháng cự 33.5.
8	30/06	Sideway		LCG 	HOSE 	Xây dựng (margin 45%)	743	7.6				Chưa thể vượt ngưỡng giá 8 và điều chỉnh ngắn hạn.
9	10/07	Sideway		TCB 	HOSE 	Ngân hàng (margin 50%)	70,353	21.0				Nhịp phục hồi mở rộng nhưng cần lưu ý áp lực cản lớn tại vùng MA(200) 21.5
10	06/07	Sideway		VHC 	HOSE 	Nuôi trồng nông & hải sản (margin 35%)	6,559	38.3				Sideway trong vùng 35-38, chưa có xu hướng tích cực.
11	10/07	Tăng		VPB 	HOSE 	JUN30:100.244.342 (margin 50%)	53,387	22.9				Nhịp hồi phục gần đạt vùng mục tiêu 23, cần lưu ý áp lực cản tại vùng này
12	09/07	Tăng		VIB 	UPCOM 	Ngân hàng	16,796	18.8	18.1	19.5	3.8%	17.3 Vượt nhẹ vùng cản 18, xu hướng tăng đang được mở rộng với sóng tăng 5

GIAO DỊCH ► CHỨNG QUYỀN

Thông tin về chứng quyền (15)

(bảng 1) ITM : OTM = 5 : 10

Thông tin về chứng khoán cơ sở (5)

VNINDEX 1thg: -2.6%																			
CW	Loại Kỳ hạn	Thị giá 09/07 (PH)	Tăng/Giảm	Giá thực hiện quyền	Kỳ vọng	Giá t/h quyền + CW	Giá Kỳ vọng	Định giá CW với giả định giá cp đạt mục tiêu khi đáo hạn	Ngày GD cuối cùng	CK	Thị giá 09/07	Xu hướng hiện tại	Khuyến nghị	Kỳ vọng 2 tuần	Nhận định kỹ thuật	Khuyến nghị (ngày)	Mục tiêu 1Y	EPS -> P/E (f)	
1	CCTD2001 KIS Chuyển đổi: 10:1	2.00 (1.54)	1N: -2.4% PH: +29.9%	80.89 (OTM)	HT: -1.8% ĐT: -35.6%	100.89	HT: -21.3%	HT: 0	Bò quyền	14/12	CTD	79.4	1N: -0.9% 1Thg: +12.6% Beta: 1.21	Tăng 03/07	Đang trên xu hướng tăng mạnh, chưa có dấu hiệu tiêu cực.	Nắm giữ 30/06 (#4)	52.1 -34.4%	7.2 -> 11.1	
2	CDPM2002 KIS Chuyển đổi: 1:1	2.33 (1.7)	1N: +0.4% PH: +37.1%	15.25 (OTM)	HT: -4.3% ĐT: -1.7%	17.58	HT: -17%	HT: 0	Bò quyền	14/12	DPM	14.6	1N: +1% 1Thg: -1.7% Beta: 0.75	Giảm 06/07	Sideway trong phạm vi 13.7- 14.7 và chưa xác định rõ xu hướng.	Tích lũy 03/07	15.0 +2.7%	1.3 -> 11	
3	CFPT2002 VCI Chuyển đổi: 2:1	0.45 (2.9)	1N: -8.2% PH: -84.5%	58.00 (OTM)	HT: -16.6% ĐT: -4.3%	58.90	HT: -17.9%	HT: 0	Bò quyền	20/07	FPT	48.4	1N: +1.4% 1Thg: -1.2% Beta: 0.85	Sideway 03/07	Đi sideway nhưng vẫn duy trì tích cực trên nền hỗ trợ mạnh 45. Chưa xuất hiện tín hiệu tích cực.	Mua 03/07	55.5 +14.8%	5.5 -> 8.8	
4	CFPT2003 SSI Chuyển đổi: 1:1	10.25 (7.3)	1N: +6.1% PH: +40.4%	50.00 (OTM)	HT: -3.3% ĐT: +11%	60.25	HT: -19.8%	HT: 0	Bò quyền	05/11	FPT								
5	CFPT2004 SSI Chuyển đổi: 1:1	7.55 (5.1)	1N: +9.4% PH: +48%	50.00 (OTM)	HT: -3.3% ĐT: +11%	57.55	HT: -16%	HT: 0	Bò quyền	06/08	FPT								
6	CFPT2006 SSI Chuyển đổi: 5:1	1.74 (1.98)	1N: +6.7% PH: -12.1%	55.00 (OTM)	HT: -12.1% ĐT: +0.9%	63.70	HT: -24.1%	HT: 0	Bò quyền	02/09	FPT								
7	CHDB2003 KIS Chuyển đổi: 2:1	1.33 (1.95)	1N: +23.1% PH: -31.8%	26.00 (ITM)	HT: +4.6% GD: +1.9% ĐT: +19.2%	28.66	HT: -5.1% GD: -7.5% ĐT: +8.2%	HT: 0.6 GD: 0.25 ĐT: 2.5	Cắt lỗ Cắt lỗ Thực hiện quyền	14/12	HDB	27.2	1N: +4.4% 1Thg: -3% Beta: 1.36	Sideway 10/07	Mua 04/07	MT: 26.5 (-2.6%) Đường ADX có tín hiệu tích cực cho sóng tăng nhẹ. Xác nhận từ MACD cho thấy xu hướng tăng tiếp diễn.	Tích lũy 03/07	31.0 +14%	4.3 -> 6.3
8	CHDB2005 KIS Chuyển đổi: 4:1	1.06 (1.08)	1N: +10.4% PH: -1.9%	27.33 (OTM)	HT: -0.5% GD: -3% ĐT: +13.4%	31.57	HT: -13.8% GD: -16.1% ĐT: -1.8%	HT: 0 GD: 0 ĐT: 0.92	Bò quyền Bò quyền Cắt lỗ	01/10	HDB								
9	CHPG2002 KIS Chuyển đổi: 2:1	1.81 (1.7)	1N: +2.8% PH: +6.5%	30.00 (OTM)	HT: -6.2% ĐT: -9%	33.62	HT: -16.3%	HT: 0	Bò quyền	14/12	HPG	28.2	1N: +0.4% 1Thg: +3.9% Beta: 1.1	Tăng 08/07	Sideway trên nền giá 26.5, tín hiệu tích cực khi RSI hướng lên cho thấy HPG có cơ hội vượt đỉnh cũ 28 và	K khuyến nghị 07/07	27.3 -3%	3.8 -> 7.5	
10	CHPG2005 VNDS Chuyển đổi: 1:1	9.52 (2.1)	1N: +2% PH: +353.3%	19.00 (ITM)	HT: +48.2% ĐT: +43.7%	28.52	HT: -1.3%	HT: 9.15	Cắt lỗ	29/09	HPG								
11	CHPG2006 KIS Chuyển đổi: 2:1	3.52 (1.5)	1N: +3.5% PH: +134.7%	22.02 (ITM)	HT: +27.8% ĐT: +24%	29.06	HT: -3.1%	HT: 3.07	Cắt lỗ	14/09	HPG								
12	CHPG2007 KIS Chuyển đổi: 1:1	5.21 (1.66)	1N: +2.4% PH: +213.9%	23.00 (ITM)	HT: +22.4% ĐT: +18.7%	28.21	HT: -0.2%	HT: 5.15	Cắt lỗ	14/07	HPG								
13	CHPG2008 SSI Chuyển đổi: 1:1	3.68 (4.1)	1N: +3.4% PH: -10.2%	28.00 (ITM)	HT: +0.5% ĐT: -2.5%	31.68	HT: -11.1%	HT: 0.15	Cắt lỗ	26/11	HPG								
14	CHPG2009 SSI Chuyển đổi: 5:1	3.39 (1.98)	1N: +2.1% PH: +71.2%	55.00 (OTM)	HT: -48.8% ĐT: -50.4%	71.95	HT: -60.9%	HT: 0	Bò quyền	02/09	HPG								
15	CHPG2010 KIS Chuyển đổi: 4:1	1.44 (1.8)	1N: +2.1% PH: -20%	33.10 (OTM)	HT: -15% ĐT: -17.5%	38.86	HT: -27.6%	HT: 0	Bò quyền	01/04	HPG								

PH: giá phát hành CW, HT: giá cp hiện tại, GD: giá mục tiêu cp theo PTKT, ĐT: giá mục tiêu cp theo PTCS

Những tính toán bên trên chưa bao gồm các loại phí và thuế...

Quyền chỉ được thực hiện khi trạng thái là ITM, trường hợp ở trạng thái OTM hoặc ATM, quyền tự động bị hủy.

Do đó nếu muốn nắm CW đến đáo hạn, chỉ nên theo dõi các mã có trạng thái ITM.

GIAO DỊCH ► CHỨNG QUYỀN

Thông tin về chứng quyền (15)

(bảng 2) ITM : OTM = 4 : 11

Thông tin về chứng khoán cơ sở (4)

CW	Loại Kỳ hạn	Thị giá 09/07 (PH)	Tăng/Giảm	Giá thực hiện quyền	Kỳ vọng	Giá t/h quyền + CW	Giá Kỳ vọng	Định giá CW với giả định giá cp đạt mục tiêu khi đáo hạn	Ngày GD cuối cùng
16 CMBB2002 SSI Chuyển đổi: 1:1	Call 4T	0.65 (1.3)	1N: +22.6% PH: -50%	18.00 (OTM)	HT: -3.1%	18.65	HT: -6.4%	HT: 0	06/08
17 CMBB2003 SSI Chuyển đổi: 1:1	Call 7T	1.64 (2)	1N: +12.3% PH: -18%	18.00 (OTM)	ĐT: +17.8% HT: -3.1%	19.64	ĐT: +13.7% HT: -11.2%	ĐT: 3.2 HT: 0	05/11
18 CMBB2005 VCI Chuyển đổi: 1:1	Call 6T	0.77 (2)	1N: +6.9% PH: -61.5%	20.00 (OTM)	HT: -12.8%	20.77	HT: -16%	HT: 0	22/10
19 CMBB2006 SSI Chuyển đổi: 5:1	Call 4T	1.23 (1.98)	1N: +9.8% PH: -37.9%	55.00 (OTM)	ĐT: +6% HT: -68.3%	61.15	ĐT: +2.1% HT: -71.5%	ĐT: 1.2 HT: 0	02/09
20 CMSN2001 KIS Chuyển đổi: 5:1	Call 11T	1.30 (2.7)	1N: -0.8% PH: -51.9%	65.79 (OTM)	HT: -12.8% GD: -8.8% ĐT: +5.5%	72.29	HT: -20.6% GD: -17% ĐT: -4%	HT: 0 GD: 0 ĐT: 0.72	14/12
21 CMSN2002 KIS Chuyển đổi: 4:1	Call 5T	1.06 (2)	1N: 0% PH: -47%	63.00 (OTM)	HT: -8.9% GD: -4.8% ĐT: +10.2%	67.24	HT: -14.6% GD: -10.8% ĐT: +3.2%	HT: 0 GD: 0 ĐT: 1.6	14/09
22 CMSN2003 KIS Chuyển đổi: 2:1	Call 3T	0.03 (1.9)	1N: 0% PH: -98.4%	70.00 (OTM)	HT: -18% GD: -14.3% ĐT: -0.9%	70.06	HT: -18.1% GD: -14.4% ĐT: -0.9%	HT: 0 GD: 0 ĐT: 0	14/07
23 CMSN2004 MBS Chuyển đổi: 5:1	Call 4T	1.25 (1.98)	1N: -0.8% PH: -36.9%	55.00 (ITM)	HT: +4.4% GD: +9.1% ĐT: +26.2%	61.25	HT: -6.3% GD: -2% ĐT: +13.3%	HT: 0.48 GD: 1 ĐT: 2.88	02/09
24 CMSN2005 HSC Chuyển đổi: 5:1	Call 6T	1.17 (2.1)	1N: 0% PH: -44.3%	60.00 (OTM)	HT: -4.3% GD: 0% ĐT: +15.7%	65.85	HT: -12.8% GD: -8.9% ĐT: +5.4%	HT: 0 GD: 0 ĐT: 1.88	27/10
25 CMWG2005 VNDS Chuyển đổi: 2:1	Call 6T	4.00 (2.5)	1N: +2.6% PH: +60%	92.00 (OTM)	HT: -8.7% ĐT: +42.4%	100.00	HT: -16% ĐT: +31%	HT: 0 ĐT: 19.5	29/09
26 CMWG2006 VCI Chuyển đổi: 5:1	Call 6T	0.70 (2)	1N: -2.8% PH: -65%	110.00 (OTM)	HT: -23.6% ĐT: +19.1%	113.50	HT: -26% ĐT: +15.4%	HT: 0 ĐT: 4.2	22/10
27 CMWG2007 SSI Chuyển đổi: 5:1	Call 4T	9.71 (1.98)	1N: +3.7% PH: +390.4%	55.00 (ITM)	HT: +52.7% ĐT: +138.2%	103.55	HT: -18.9% ĐT: +26.5%	HT: 5.8 ĐT: 15.2	02/09
28 CMWG2008 SSI Chuyển đổi: 5:1	Call 4T	0.94 (1.98)	1N: +5.6% PH: -52.5%	55.00 (ITM)	HT: +52.7% ĐT: +138.2%	59.70	HT: +40.7% ĐT: +119.4%	HT: 5.8 ĐT: 15.2	02/09
29 CNVL2001 KIS Chuyển đổi: 4:1	Call 11T	2.39 (2.3)	1N: +0.4% PH: +3.9%	65.89 (OTM)	HT: -2.1% ĐT: -13.5%	75.45	HT: -14.5% ĐT: -24.5%	HT: 0 ĐT: 0	14/12
30 CNVL2002 KIS Chuyển đổi: 5:1	Call 9T	3.34 (2)	1N: -2.3% PH: +67%	59.99 (ITM)	HT: +7.5% ĐT: -5%	76.69	HT: -15.9% ĐT: -25.7%	HT: 0.9 ĐT: 0	08/03

PH: giá phát hành CW, HT: giá cp hiện tại, GD: giá mục tiêu cp theo PTKT, ĐT: giá mục tiêu cp theo PTCB

Những tính toán bên trên chưa bao gồm các loại phí và thuế...

Quyền chỉ được thực hiện khi trạng thái là ITM, trường hợp ở trạng thái OTM hoặc ATM, quyền tự động bị hủy.

Do đó nếu muốn nắm CW đến đáo hạn, chỉ nên theo dõi các mã có trạng thái ITM.

Khuyến nghị Giao dịch

Khuyến nghị Đầu tư

CK	Thị giá 09/07	Xu hướng hiện tại	Khuyến nghị	Kỳ vọng 2 tuần	Nhận định kỹ thuật	Khuyến nghị (ngày)	Mục tiêu 1Y	EPS -> P/E (f)
MBB	17.5	1N: +1.7% 1Thg: -3.6% Beta: 1.18	Sideway		Dấu hiệu tăng nhẹ nhưng cần vượt ngưỡng 17.7 để xác định xu hướng tăng tích cực.	Mua 03/07	21.2 +21.5%	3.1 -> 5.6
MSN	57.4	1N: +0.7% 1Thg: -8.9% Beta: 0.87	Giảm	MT: 60 (+4.5%) Cắt lỗ: 50	kKhông giữ được vùng 55 và tiếp tục đà rơi về mức 53. Tại đây tín hiệu RSI vào quá bán.	Khả quan 30/06 (#6)	69.4 +20.9%	
MSN								
MSN								
MSN								
MSN								
MWG	84.0	1N: +0.5% 1Thg: -5.3% Beta: 1.38	Sideway		Giữ trên nền giá 79 và xu hướng đang hồi phục. Trend hồi vẫn chưa đủ mạnh để xác nhận xu hướng	Mua 03/07	131.0 +56%	8.5 -> 9.9
MWG								
MWG								
MWG								
NVL	64.5	1N: +0.3% 1Thg: +18.3% Beta: 0.11	Tăng	06/07	Sau khi điều chỉnh , NVL quay đầu kiểm tra lại vùng kháng cự 64. RSI phân kỳ cho dấu hiệu trend hồi yếu.	Nắm giữ 05/06 (#4)	57.0 -11.6%	3.5 -> 18.6
NVL								

GIAO DỊCH ► CHỨNG QUYỀN

Thông tin về chứng quyền (15)

(bảng 3) ITM : OTM = 3 : 12

CW	Loại Kỳ hạn	Thị giá 09/07 (PH)	Tăng/Giảm	Giá thực hiện quyền	Kỳ vọng	Giá t/h quyền + CW	Giá Kỳ vọng	Định giá CW với giả định giá cp đạt mục tiêu khi đáo hạn	Ngày GD cuối cùng
31 CPNJ2002 VNDS Chuyển đổi: 2:1	Call 6T	2.27 (2.4)	1N: +3.2% PH: -5.4%	69.00 (OTM)	HT: -12.2%	73.54	HT: -17.6%	HT: 0 Bỏ quyền	29/09
32 CPNJ2003 VCI Chuyển đổi: 5:1	Call 6T	0.37 (2)	1N: +15.6% PH: -81.5%	75.00 (OTM)	ĐT: +5.8% HT: -19.2%	76.85	ĐT: -0.7% HT: -21.1%	ĐT: 2 Bỏ quyền	22/10
33 CPNJ2004 MBS Chuyển đổi: 2:1	Call 3T	0.33 (1)	1N: 0% PH: -67%	67.00 (OTM)	HT: -9.6%	67.66	HT: -10.4%	HT: 0 Bỏ quyền	14/08
34 CPNJ2005 SSI Chuyển đổi: 5:1	Call 4T	0.78 (1.98)	1N: +9.9% PH: -60.6%	55.00 (ITM)	ĐT: +9% HT: +10.2%	58.90	ĐT: +7.9% HT: +2.9%	ĐT: 3 Thực hiện quyền HT: 1.12 Thực hiện quyền	02/09
35 CREE2003 SSI Chuyển đổi: 5:1	Call 4T	0.88 (1.98)	1N: 0% PH: -55.6%	55.00 (OTM)	HT: -41.6%	59.40	HT: -46%	HT: 0 Bỏ quyền	02/09
36 CROS2002 KIS Chuyển đổi: 1:1	Call 8T	0.56 (1)	1N: +7.7% PH: -44%	7.23 (OTM)	ĐT: -30.4% HT: -57.8%	7.79	ĐT: -35.5% HT: -60.8%	ĐT: 0 Bỏ quyền	14/12
37 CSBT2001 KIS Chuyển đổi: 1:1	Call 11T	0.79 (2.9)	1N: +5.3% PH: -72.8%	21.11 (OTM)	HT: -31.1% GD: -38.4%	21.90	HT: -33.6% GD: -40.6%	HT: 0 Bỏ quyền	14/12
38 CSTB2002 KIS Chuyển đổi: 1:1	Call 11T	2.01 (1.7)	1N: +4.1% PH: +18.2%	11.89 (OTM)	HT: -0.7%	13.90	HT: -15.1%	HT: 0 Bỏ quyền	14/12
39 CSTB2003 KIS Chuyển đổi: 1:1	Call 5T	1.69 (1.36)	1N: +6.3% PH: +24.3%	11.11 (ITM)	ĐT: +29.5% HT: +6.2%	12.80	ĐT: +10.8% HT: -7.8%	ĐT: 3.51 Thực hiện quyền HT: 0.69 Bỏ quyền	14/09
40 CSTB2004 SSI Chuyển đổi: 5:1	Call 4T	1.87 (1.98)	1N: +9.4% PH: -5.6%	55.00 (OTM)	ĐT: +38.6% HT: -78.5%	64.35	ĐT: +20.3% HT: -81.7%	ĐT: 4.29 Thực hiện quyền HT: 0 Bỏ quyền	02/09
41 CSTB2005 KIS Chuyển đổi: 2:1	Call 5T	1.12 (1.08)	1N: +4.7% PH: +3.7%	11.81 (OTM)	HT: -0.1%	14.05	HT: -16%	HT: 0 Bỏ quyền	30/10
42 CSTB2006 KIS Chuyển đổi: 2:1	Call 10T	1.5 (1.5)	1N: -100% PH: -100%	12.89 (OTM)	ĐT: +30.4% HT: -8.4%	12.89	ĐT: +9.6% HT: -8.4%	ĐT: 1.79 Thực hiện quyền HT: 0 Bỏ quyền	01/04
43 CTCB2003 VCI Chuyển đổi: 1:1	Call 6T	0.67 (2)	1N: +3.1% PH: -66.5%	25.00 (OTM)	ĐT: +19.5% HT: -16.2%	25.67	ĐT: +19.5% HT: -18.4%	ĐT: 1.26 Thực hiện quyền HT: 0 Bỏ quyền	22/10
44 CTCB2004 MBS Chuyển đổi: 2:1	Call 3T	2.00 (1.05)	1N: +14.3% PH: +90.5%	17.00 (ITM)	ĐT: -4% HT: +75.3%	21.00	ĐT: -6.5% HT: +41.9%	ĐT: 0 Bỏ quyền HT: 6.4 Thực hiện quyền	14/08
45 CTCB2005 SSI Chuyển đổi: 5:1	Call 4T	2.12 (1.98)	1N: +22.5% PH: +7.1%	55.00 (OTM)	HT: -61.9% ĐT: -56.4%	65.60	HT: -68.1% ĐT: -63.4%	HT: 0 Bỏ quyền	02/09

PH: giá phát hành CW, HT: giá cp hiện tại, GD: giá mục tiêu cp theo PTKT, ĐT: giá mục tiêu cp theo PTCS

Những tính toán bên trên chưa bao gồm các loại phí và thuế...

Quyền chỉ được thực hiện khi trạng thái là ITM, trường hợp ở trạng thái OTM hoặc ATM, quyền tự động bị hủy.

Do đó nếu muốn nắm CW đến đáo hạn, chỉ nên theo dõi các mã có trạng thái ITM.

Thông tin về chứng khoán cơ sở (7)

Khuyến nghị Giao dịch				Khuyến nghị Đầu tư		
CK	Thị giá 09/07	Xu hướng hiện tại	Khuyến nghị	Mục tiêu 1Y	EPS -> P/E (f)	
PNJ	60.6	1N: +2.4% 1Thg: -7.5% Beta: 1.52	Sideway	Đang kiểm tra vùng biên trên của giai đoạn sideway 57-61.	Mua 08/07	73.0 +20.5% 3.7 -> 16.5
PNJ						
PNJ						
REE	32.1	1N: +0.3% 1Thg: +0.5% Beta: 0.65	Sideway	Vượt vùng cản 31.5, có thể sẽ kiểm tra lại vùng kháng cự 32.5-33	Mua 03/07	38.3 +19.3% 5.6 -> 5.8
ROS	3.1	1N: +1.7% 1Thg: -17.3% Beta: 1.28				
SBT	14.6	1N: +1% 1Thg: -9.9% Beta: 1.21	Giảm	MT: 13 (-10.7%) Cắt lỗ: 16.5	#N/A 07/07	Hỗ trợ tại vùng 13 và hồi phục kỹ thuật, nhưng cần lưu ý vùng cản 15-15.3
STB	11.8	1N: +2.6% 1Thg: +9.8% Beta: 1.04	Sideway	Hồi phục từ vùng cản bằng 11 và có thể kiểm tra lại vùng 12-12.5	Mua 05/06 (#3)	15.4 +30.5% 1.4 -> 8.7
STB						
STB						
TCB	21.0	1N: +4.2% 1Thg: -2.8% Beta: 1.22	Sideway	Nhịp phục hồi mở rộng nhưng cần lưu ý áp lực cản lớn tại vùng MA(200) 21.5	Tích lũy 25/05	24.0 +14.6%
CTB	29.8	1N: 0% 1Thg: +2.1% Beta: 0.21				
TCB	21.0	1N: +4.2% 1Thg: -2.8% Beta: 1.22	Sideway	Nhịp phục hồi mở rộng nhưng cần lưu ý áp lực cản lớn tại vùng MA(200) 21.5	Tích lũy 25/05	24.0 +14.6%

GIAO DỊCH ► CHỨNG QUYỀN

Thông tin về chứng quyền (15)

(bảng 4) ITM : OTM = 6 : 9

CW	Loại Kỳ hạn	Thị giá 09/07 (PH)	Tăng/Giảm	Giá thực hiện quyền	Kỳ vọng	Giá t/h quyền + CW	Giá Kỳ vọng	Định giá CW với giả định giá cp đạt mục tiêu khi đáo hạn	Ngày GD cuối cùng
46 CTCB2006 SSI Chuyển đổi: 5:1	Call 4T	1.98 (1.98)	1N: +15.1% PH: 0%	55.00 (OTM)	HT: -61.9%	64.90	HT: -67.7%	HT: 0	02/09
47 CVHM2001 KIS Chuyển đổi: 5:1	Call 11T	1.70 (3.1)	1N: +4.3% PH: -45.2%	94.57 (OTM)	ĐT: -56.4% HT: -14.6%	103.07	ĐT: -63% HT: -21.6%	ĐT: 0 HT: 0	14/12
48 CVHM2002 SSI Chuyển đổi: 5:1	Call 4T	12.86 (1.98)	1N: +7.2% PH: +549.5%	55.00 (ITM)	HT: +46.9%	119.30	HT: -32.3%	HT: 5.16	02/09
49 CVHM2003 SSI Chuyển đổi: 5:1	Call 4T	1.61 (1.98)	1N: +3.2% PH: -18.7%	55.00 (ITM)	HT: +46.9%	63.05	HT: +28.2%	HT: 5.16	02/09
50 CVHM2004 KIS Chuyển đổi: 10:1	Call 4T	1.10 (1.49)	1N: -1.8% PH: -26.2%	86.87 (OTM)	HT: -7%	97.87	HT: -17.4%	HT: 0	01/10
51 CVIC2001 KIS Chuyển đổi: 5:1	Call 11T	0.88 (3.8)	1N: +1.1% PH: -76.8%	126.47 (OTM)	HT: -28%	130.87	HT: -30.5%	HT: 0	14/12
52 CVIC2002 KIS Chuyển đổi: 5:1	Call 5T	0.03 (1.35)	1N: -25% PH: -97.8%	108.89 (OTM)	HT: -16.4%	109.04	HT: -16.5%	HT: 0	14/07
53 CVIC2003 KIS Chuyển đổi: 10:1	Call 4T	0.84 (1.67)	1N: +3.7% PH: -49.7%	131.31 (OTM)	HT: -30.7%	139.71	HT: -34.9%	HT: 0	01/10
54 CVJC2001 KIS Chuyển đổi: 10:1	Call 11T	0.60 (2.4)	1N: -6.3% PH: -75%	173.14 (OTM)	HT: -37.6%	179.14	HT: -39.7%	HT: 0	14/12
55 CVJC2002 SSI Chuyển đổi: 5:1	Call 4T	1.10 (1.98)	1N: +6.8% PH: -44.4%	55.00 (ITM)	HT: +96.5%	60.50	HT: +78.7%	HT: 10.62	02/09
56 CVJC2003 KIS Chuyển đổi: 10:1	Call 4T	1.11 (1.67)	1N: -0.9% PH: -33.5%	123.46 (OTM)	HT: -12.4%	134.56	HT: -19.7%	HT: 0	01/10
57 CVNM2002 KIS Chuyển đổi: 10:1	Call 11T	1.30 (3.2)	1N: -0.8% PH: -59.4%	141.11 (OTM)	HT: -17.9%	154.11	HT: -24.8%	HT: 0	14/12
58 CVNM2003 MBS Chuyển đổi: 10:1	Call 4T	2.45 (1.45)	1N: 0% PH: +69%	94.00 (ITM)	HT: +23.3%	118.50	HT: -2.2%	HT: 2.19	02/09
59 CVNM2004 SSI Chuyển đổi: 5:1	Call 4T	15.51 (1.98)	1N: +4% PH: +683.3%	55.00 (ITM)	HT: +110.7%	132.55	HT: -12.6%	HT: 12.18	02/09
60 CVNM2005 SSI Chuyển đổi: 5:1	Call 4T	2.13 (1.98)	1N: +1.4% PH: +7.6%	55.00 (ITM)	HT: +110.7%	65.65	HT: +76.5%	HT: 12.18	02/09

PH: giá phát hành CW, HT: giá cp hiện tại, GD: giá mục tiêu cp theo PTKT, ĐT: giá mục tiêu cp theo PTCS

Những tính toán bên trên chưa bao gồm các loại phí và thuế...

Quyền chỉ được thực hiện khi trạng thái là ITM, trường hợp ở trạng thái OTM hoặc ATM, quyền tự động bị hủy.

Do đó nếu muốn nắm CW đến đáo hạn, chỉ nên theo dõi các mã có trạng thái ITM.

Thông tin về chứng khoán cơ sở (5)

Khuyến nghị Giao dịch							Khuyến nghị Đầu tư		
VNIndex 1Thg: -2.6%									
CK	Thị giá 09/07		Xu hướng hiện tại	Khuyến nghị	Kỳ vọng 2 tuần	Nhận định kỹ thuật	Khuyến nghị (ngày)	Mục tiêu 1Y	EPS -> P/E (f)
TCB	21.0	1N: +4.2% 1Thg: -2.8% Beta: 1.22	Sideway 10/07			Nhập phục hồi mở rộng nhưng cần lưu ý áp lực bán lớn tại vùng MA(200) 21.5	Tích lũy 25/05	24.0 +14.6%	
VHM	80.8	1N: +0.5% 1Thg: +4.1% Beta: 0.92	Tăng 07/07			Vượt cản 79.5 và kiểm tra vùng MA(200) 80.8, tạm thời có thể dao động quanh đường này	Mua 09/06 (#6)	113.0 +39.9%	
VHM									
VHM									
VHM									
VIC	91.0	1N: +0.2% 1Thg: -5.4% Beta: 0.76	Sideway 10/07			Nhập hồi phục yếu và đang lưỡng lự tại vùng 89-92	Khả quan 03/06 (#3)	114.0 +25.3%	2.3 -> 39
VIC									
VIC									
VJC	108.1	1N: +0.5% 1Thg: -8.2% Beta: 0.95	Giảm 10/07			Lưỡng lự quanh 108 kéo dài, có thể phục hồi tạm thời với vùng cản 113	Nắm giữ 29/06 (#2)	110.6 +2.3%	
VJC									
VJC									
VNM	115.9	1N: +0.3% 1Thg: -6.1% Beta: 0.66	Sideway 07/07			Hỗ trợ tại vùng 110 và hồi phục kỹ thuật, nhưng cần lưu ý vùng cản 118	Tích lũy 03/07	126.0 +8.7%	5.8 -> 20.1
VNM									
VNM									
VNM									

Thông tin về chứng quyền (11)

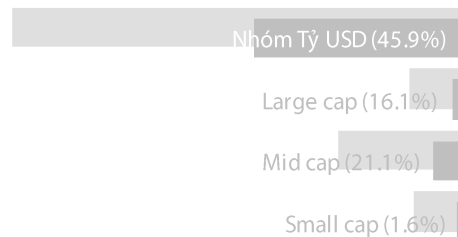
(bảng 5) ITM : OTM = 2 : 9

Thông tin về chứng khoán cơ sở (4)

											Khuyến nghị Giao dịch				Khuyến nghị Đầu tư			
											VNIndex 1Thg: -2.6%							
CW	Loại Kỳ hạn	Thị giá 09/07 (PH)	Tăng/Giảm	Giá thực hiện quyền	Kỳ vọng	Giá t/h quyền + CW	Giá Kỳ vọng	Định giá CW với giả định giá cp đạt mục tiêu khi đáo hạn	Ngày GD cuối cùng	CK	Thị giá 09/07	Xu hướng hiện tại	Khuyến nghị	Kỳ vọng 2 tuần	Nhận định kỹ thuật	Khuyến nghị (ngày)	Mục tiêu 1Y	EPS -> P/E (f)
61 CVNM2006 KIS Chuyển đổi: 10:1	Call 4T	1.15 (1.53)	1N: 0% PH: -24.8%	103.05 (OTM)	HT: -11.7% ĐT: +10.6%	114.55	HT: -20.6%	HT: 0	Bỏ quyền	01/10	VIC	91.0 1N: +0.2% 1Thg: -5.4% Beta: 0.76	Sideway 10/07		Nhập hồi phục yếu và đang lưỡng lự tại vùng 89-92	Khả quan 03/06 (#3)	114.0 +25.3%	2.3 -> 39
62 CVNM2007 KIS Chuyển đổi: 10:1	Call 9T	1.95 (2.4)	1N: +2.6% PH: -18.8%	138.89 (OTM)	HT: -16.6% ĐT: -9.3%	158.39	HT: -26.8%	HT: 0	Bỏ quyền	08/03	VNM	115.9 1N: +0.3% 1Thg: -6.1% Beta: 0.66	Sideway 07/07		Hỗ trợ tại vùng 110 và hồi phục kỹ thuật, nhưng cần lưu ý vùng cản 118	Tích lũy 03/07	126.0 +8.7%	5.8 -> 20.1
63 CVPB2003 VCI Chuyển đổi: 1:1	Call 6T	0.99 (2.2)	1N: +83.3% PH: -55%	22.00 (ITM)	HT: +3.9% ĐT: +27.3%	22.99	HT: -0.6%	HT: 0.85	Cắt lỗ	20/07	VPB	22.9 1N: +4.3% 1Thg: -5.2% Beta: 1.11	Tăng 10/07		Nhập hồi phục gần đạt vùng mục tiêu 23, cần lưu ý áp lực cản tại vùng này	Mua 03/07	28.0 +22.5%	3.7 -> 6.2
64 CVPB2005 MBS Chuyển đổi: 2:1	Call 3T	1.85 (1.51)	1N: +20.9% PH: +22.5%	19.50 (ITM)	HT: +17.2% ĐT: +43.6%	23.20	HT: -1.5%	HT: 1.68	Cắt lỗ	14/08	VPB							
65 CVPB2006 SSI Chuyển đổi: 1:1	Call 6T	2.49 (3.4)	1N: +26.4% PH: -26.8%	24.00 (OTM)	HT: -4.8% ĐT: +16.7%	26.49	HT: -13.7%	HT: 0	Bỏ quyền	26/11	VPB							
66 CVPB2007 SSI Chuyển đổi: 5:1	Call 4T	1.47 (1.98)	1N: +27.8% PH: -25.8%	55.00 (OTM)	HT: -58.5% ĐT: -49.1%	62.35	HT: -63.4%	HT: 0	Bỏ quyền	02/09	VPB							
67 CVRE2001 KIS Chuyển đổi: 4:1	Call 9T	0.15 (1.5)	1N: +7.1% PH: -90%	36.79 (OTM)	HT: -25.1% ĐT: -19%	37.39	HT: -26.3%	HT: 0	Bỏ quyền	17/09	VRE	27.6 1N: +0.4% 1Thg: -1.3% Beta: 1.25	Sideway 07/07		Hỗ trợ tại vùng 24.8 và hồi phục kỹ thuật, nhưng cần lưu ý vùng cản 28-29	Tích lũy 03/07	29.8 +8.2%	1.2 -> 22.6
68 CVRE2003 KIS Chuyển đổi: 2:1	Call 11T	0.98 (3)	1N: 0% PH: -67.3%	38.00 (OTM)	HT: -27.5% ĐT: -21.6%	39.96	HT: -31.1%	HT: 0	Bỏ quyền	14/12	VRE							
69 CVRE2004 KIS Chuyển đổi: 1:1	Call 3T	0.06 (1.94)	1N: -25% PH: -96.9%	30.00 (OTM)	HT: -8.2% ĐT: -0.7%	30.06	HT: -8.3%	HT: 0	Bỏ quyền	14/07	VRE							
70 CVRE2005 SSI Chuyển đổi: 5:1	Call 4T	3.49 (1.98)	1N: +6.7% PH: +76.3%	55.00 (OTM)	HT: -49.9% ĐT: -45.8%	72.45	HT: -62%	HT: 0	Bỏ quyền	02/09	VRE							
71 CVRE2006 SSI Chuyển đổi: 5:1	Call 4T	1.52 (1.98)	1N: +4.1% PH: -23.2%	55.00 (OTM)	HT: -49.9% ĐT: -45.8%	62.60	HT: -56%	HT: 0	Bỏ quyền	02/09	VRE							

ĐẦU TƯ

Số cổ phiếu **55**



DANH MỤC PTĐT RỒNG VIỆT

Tổng giá trị vốn hóa danh mục chiếm tỷ trọng 36.1% toàn thị trường
15 cp có giá mục tiêu lớn hơn thị giá ít nhất 20%
Top3 kỳ vọng: PC1 (+67%), MWG (+56%) & PVD (+56%)

DANH MỤC TVCN RỒNG VIỆT

Tổng giá trị vốn hóa danh mục chiếm tỷ trọng 2.4% toàn thị trường
1 cp có giá mục tiêu lớn hơn thị giá ít nhất 20%
Top kỳ vọng: RAL (+33%), NTC (+15%) & LHG (+13%)

CHỨNG KHOÁN HÔM NAY

Nhóm ngành (L4): Bất động sản

Đứng thứ 2/85 ngành về quy mô vốn hóa

Tổng số cổ phiếu: 112, Tổng giá trị vốn hóa: 868 555 tỷ đồng

Cổ phiếu hôm nay: DIG

DIC Corp, Mid cap, Thanh khoản: Cao

Khuyến nghị: Mua, Giá mục tiêu của Rồng Việt: 18 k/cp

Vị trí trong ngành (L4):

DIG xếp hạng 16 về GTT

DIG xếp hạng 24 về quy mô Doanh thu 3T/2020

DIG xếp hạng 46 về LNST cty mẹ 3T/2020

DIG xếp hạng 55 về Tỷ suất LNG 3T/2020

DIG xếp hạng 61 về Tỷ suất LN ròng 3T/2020

DIG xếp hạng 42 về ROE (ttm)

Một số chỉ tiêu tài chính: 3T/2020

Doanh thu: 262 tỷ, -16.7% yoy

LN gộp: 62 tỷ, -6.9% yoy

LNST cty mẹ: 8 tỷ, +179.2% yoy

Dòng tiền thuần: -475 tỷ, +66.9% yoy

Tổng tài sản: 8 057 tỷ, -1.7% ytd

Vốn CSH: 3 986 tỷ, -0.6% ytd

EPS (ttm): 1.4

P/E trail: 9.5

BV: 12.8

P/B: 1.1

Dự phóng của RongViet:

EPS 2020F: 1.8

P/E 2020F: 7.5

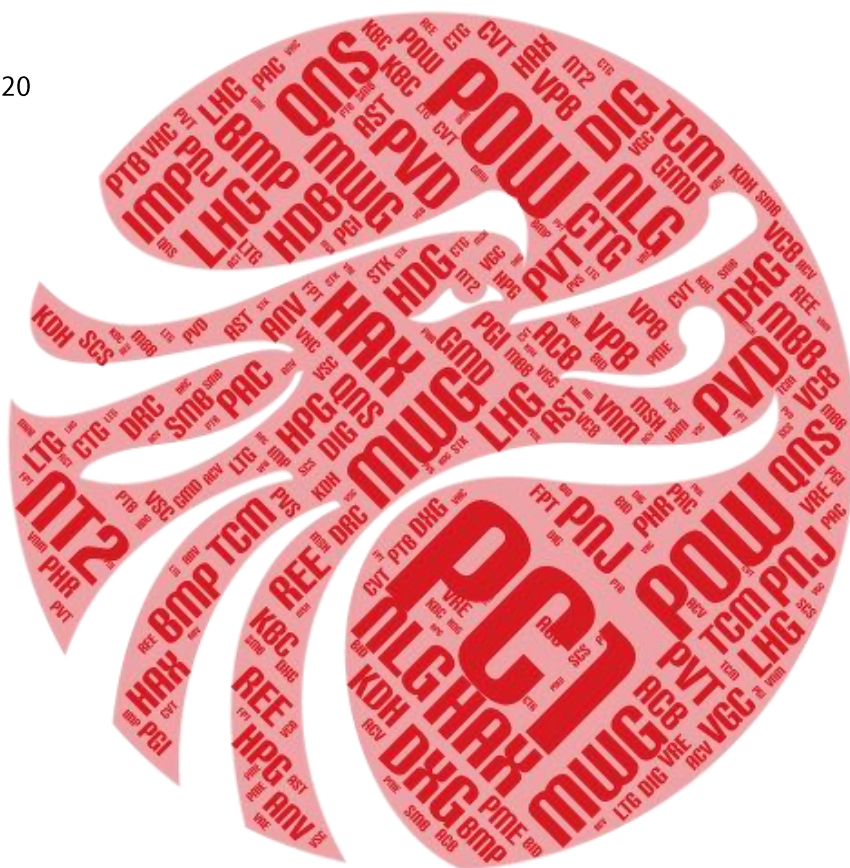
Khoảng dự phóng của 1 số cty CK:

P/E 2020F: 7.5

BCTC cập nhật đến 31/03/2020

Tổng số BCTC được cập nhật

1101



ĐẦU TƯ ► P/E TOÀN THỊ TRƯỜNG

792 cp (63.2% toàn thị trường) có P/E từ 3.x ->13

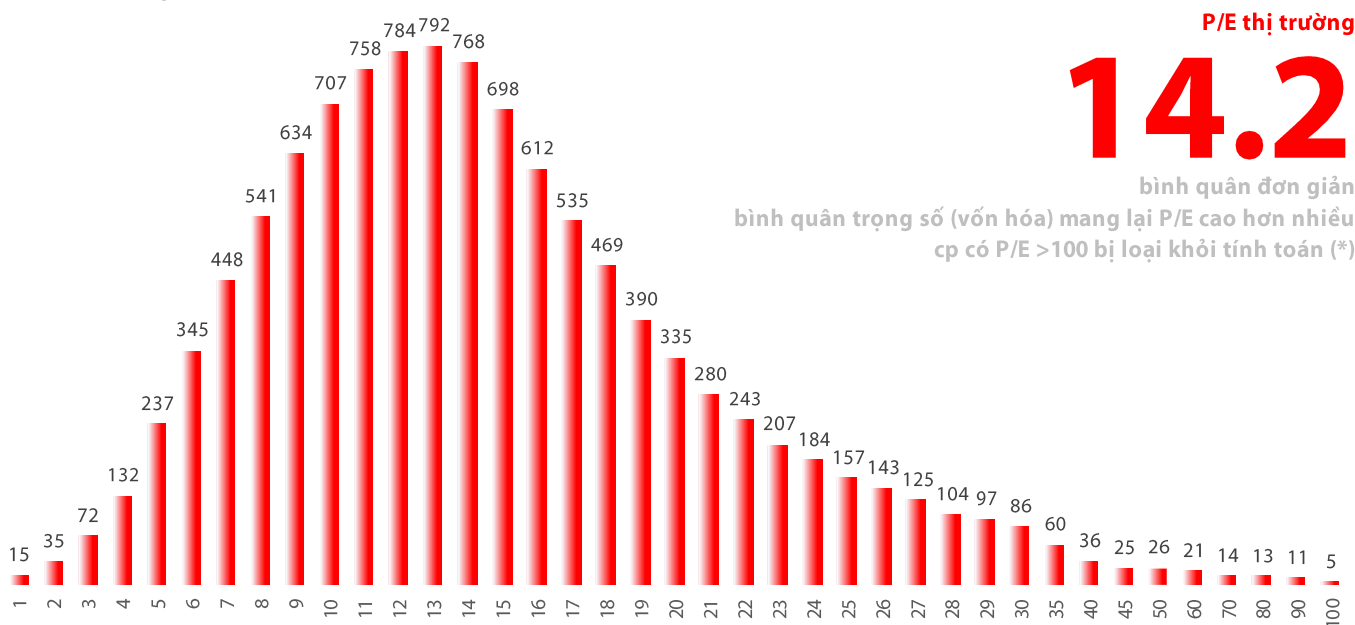
tính trên 1254 cp có EPS (ttm) > 0

P/E thị trường

14.2

bình quân đơn giản

bình quân trọng số (vốn hóa) mang lại P/E cao hơn nhiều
cp có P/E >100 bị loại khỏi tính toán (*)



Phân bố P/E theo các nhóm trailing X -> X+10

Phân bố P/E theo nhóm ngành (L2)



(*): cp với P/E > 50 có thể bị loại trong 1 số thống kê và tính toán khác, khiến P/E bình quân toàn thị trường thấp hơn

ĐẦU TƯ ► P/E NHÓM LARGE CAP

P/E của nhóm cổ phiếu large cap

Số lượng cổ phiếu large cap: 47, bao gồm 29 cp vốn hóa tỷ USD
Tổng giá trị vốn hóa nhóm này chiếm 71.76% toàn thị trường

P/E thị trường: 14.2

P/E bình quân (số học) nhóm large cap: 18.7

(large cap: vốn hóa từ 500 triệu USD trở lên)

trong đó P/E bình quân nhóm vốn hóa Tỷ USD: 18.1

bình quân trọng số (vốn hóa) mang lại P/E cao hơn nhiều
cp có P/E >100 bị loại khỏi tính toán (*)

23/47 large caps có P/E từ 5.x -> 15

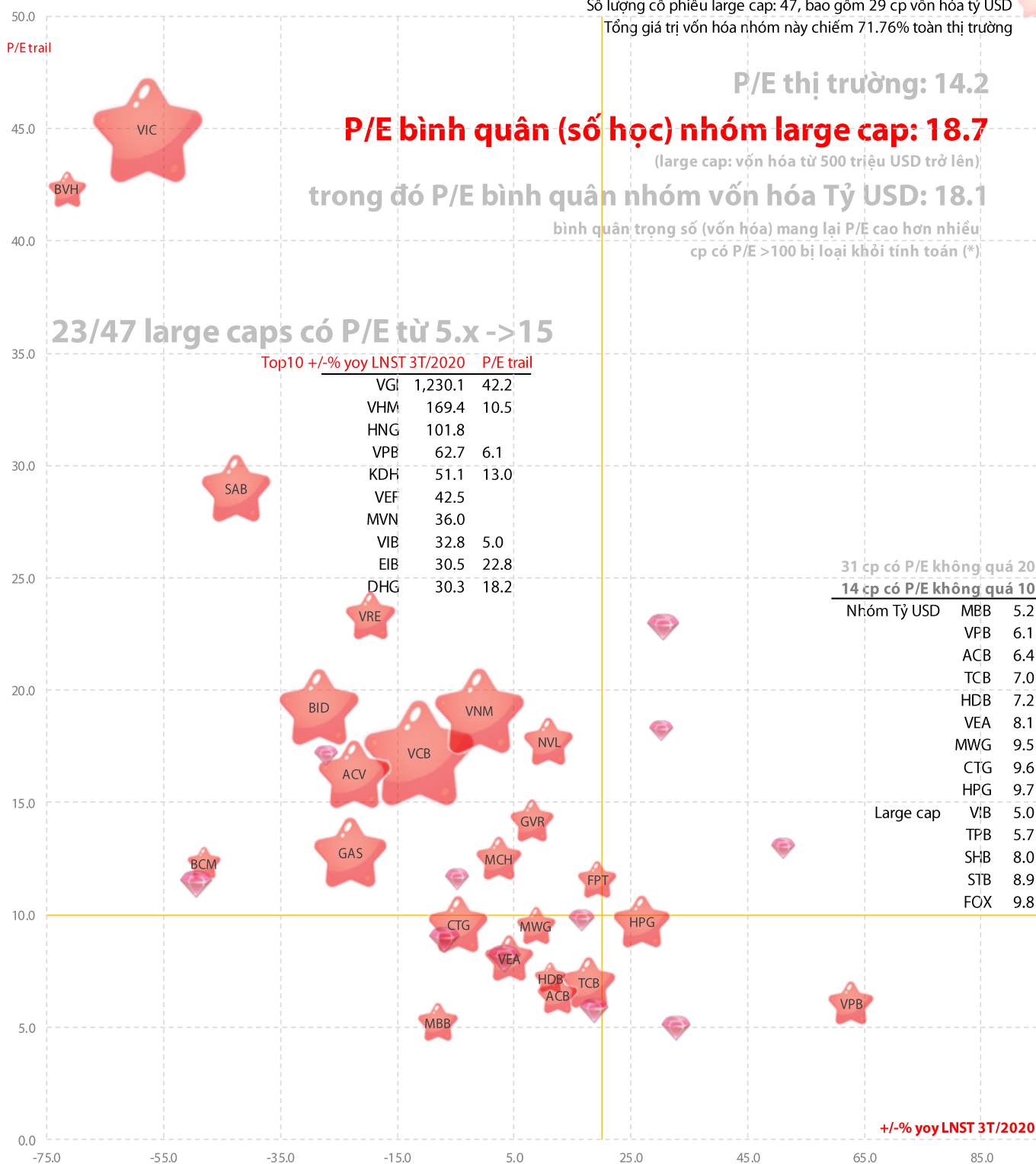
Top10 +/-% yoy LNST 3T/2020 P/E trail

VGI	1,230.1	42.2
VHM	169.4	10.5
HNG	101.8	
VPB	62.7	6.1
KDH	51.1	13.0
VEF	42.5	
MVN	36.0	
VIB	32.8	5.0
EIB	30.5	22.8
DHG	30.3	18.2

31 cp có P/E không quá 20

14 cp có P/E không quá 10

Nhóm Tỷ USD		
	MBB	5.2
	VPB	6.1
	ACB	6.4
	TCB	7.0
	HDB	7.2
	VEA	8.1
	MWG	9.5
	CTG	9.6
	HPG	9.7
Large cap	VIB	5.0
	TPB	5.7
	SHB	8.0
	STB	8.9
	FOX	9.8



(*): cp với P/E > 50 có thể bị loại trong 1 số thống kê và tính toán khác, khiến P/E bình quân toàn thị trường thấp hơn

ĐẦU TƯ ► DANH MỤC PTĐT

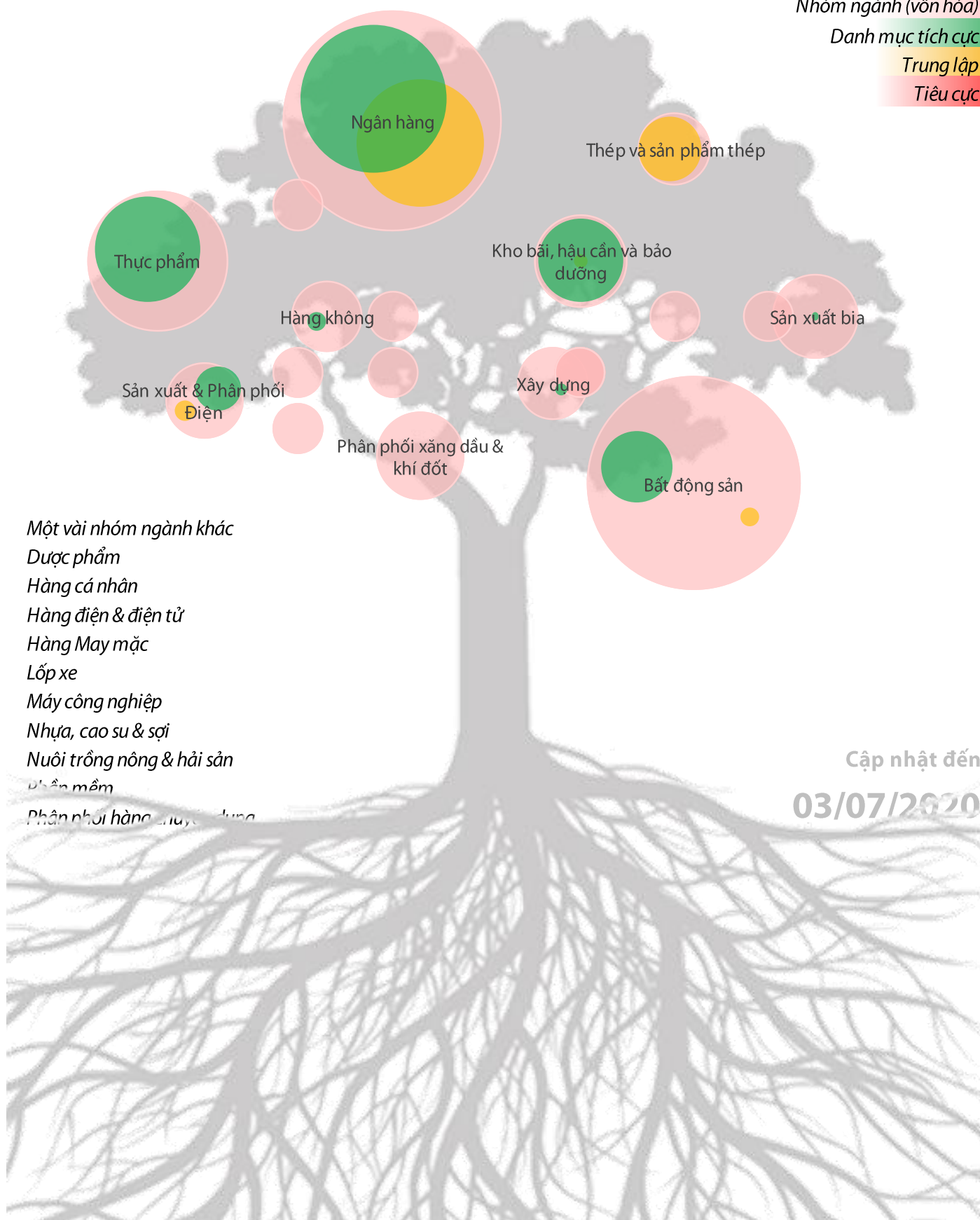
Danh mục Đầu tư Rồng Việt trong Top10 ngành lớn nhất thị trường

Nhóm ngành (vốn hóa)

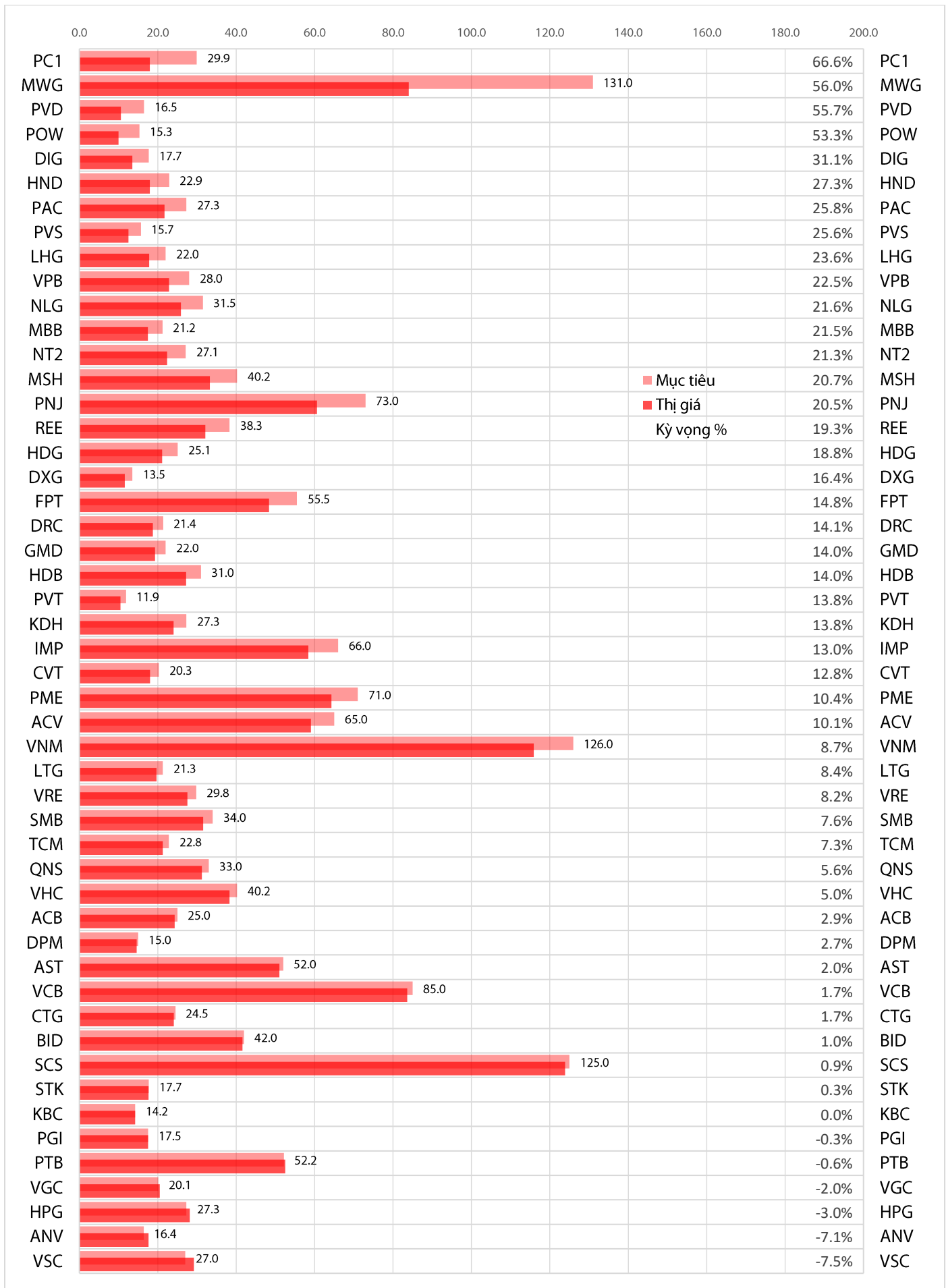
Danh mục tích cực

Trung lập

Tiêu cực

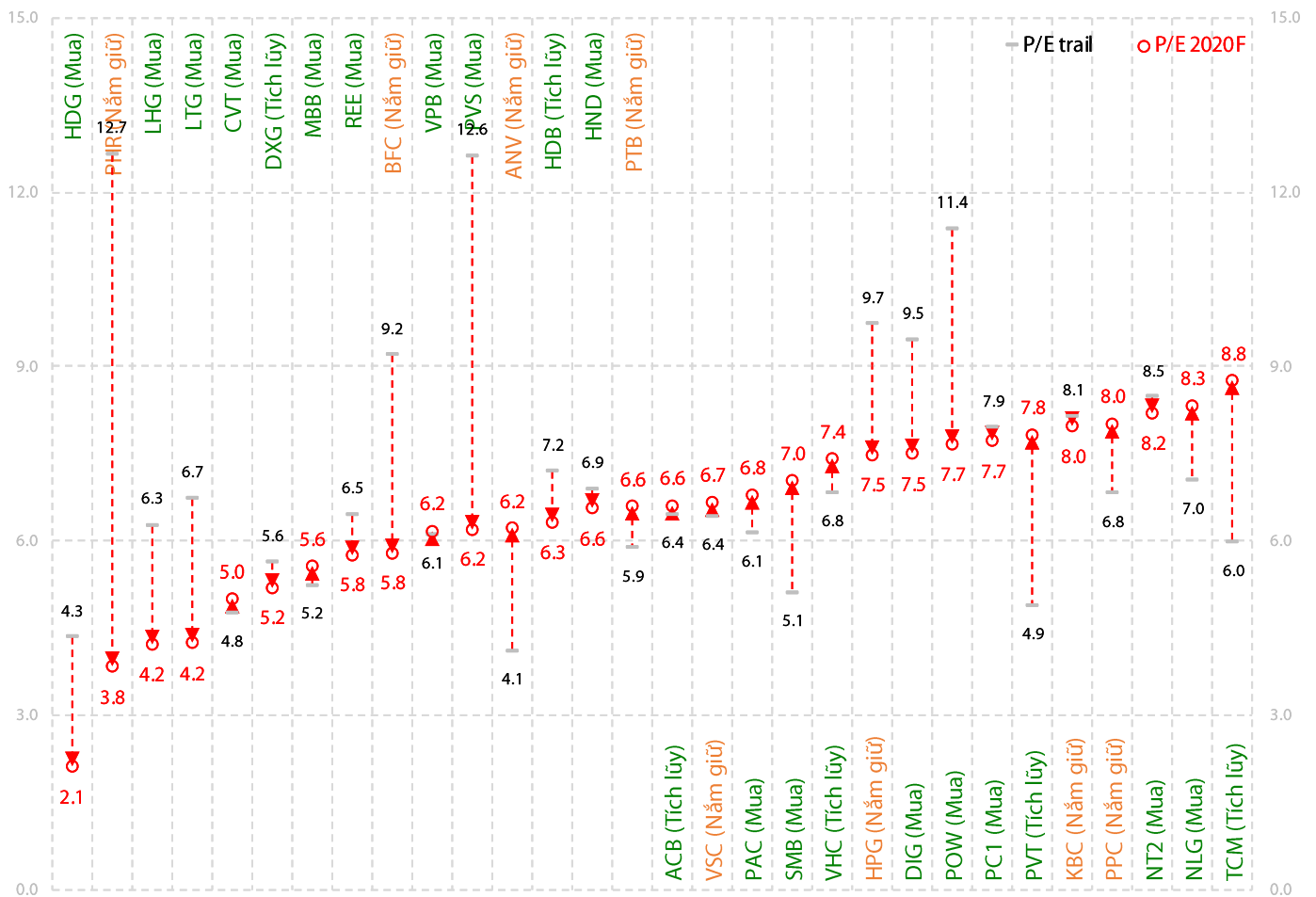


ĐẦU TƯ ▶ DANH MỤC PTĐT ▶ GIÁ MỤC TIÊU & KỲ VỌNG

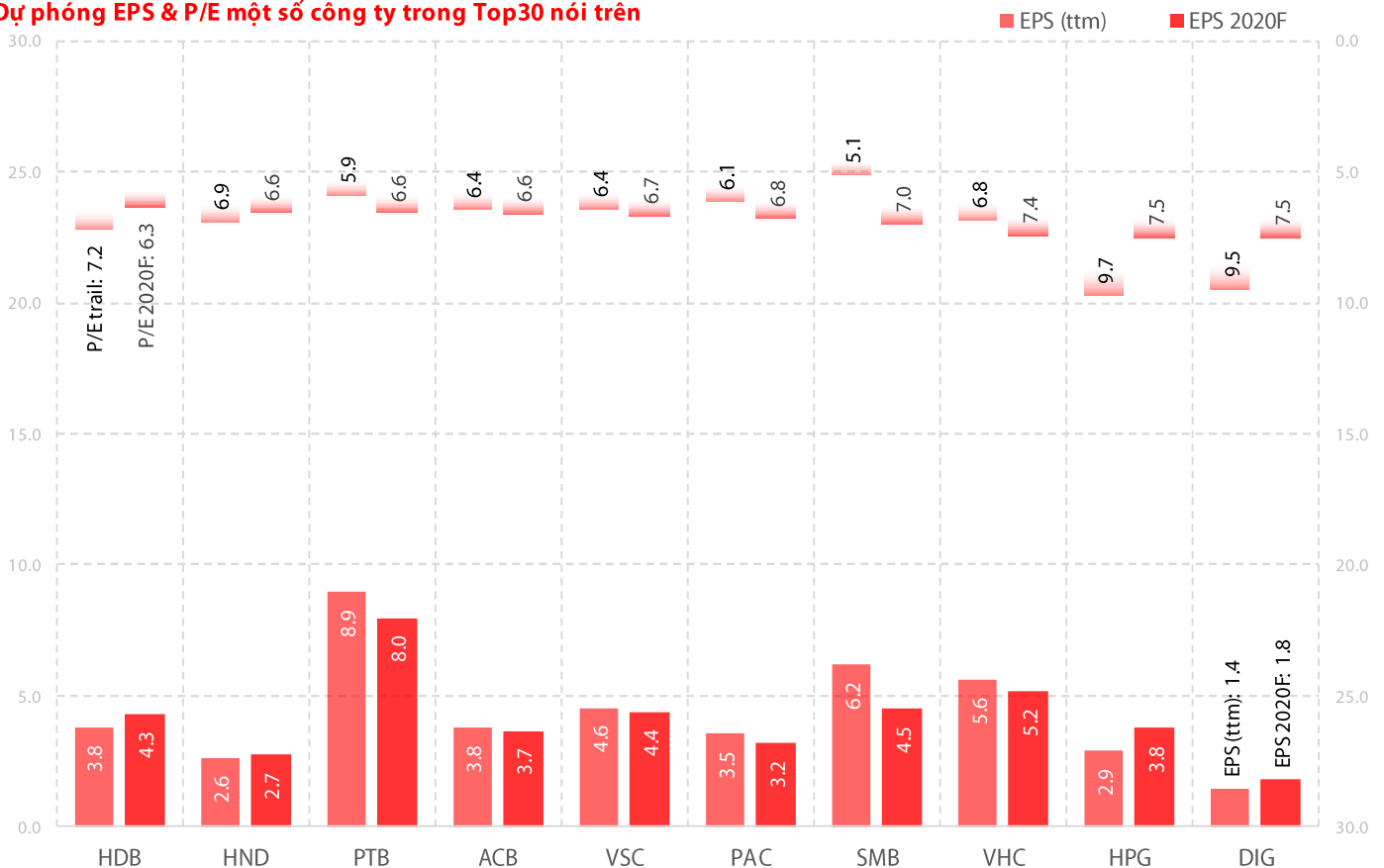


ĐẦU TƯ ▶ DANH MỤC PTĐT ▶ DỰ PHÓNG EPS & P/E

Top30 PE forward



Dự phóng EPS & P/E một số công ty trong Top30 nói trên



ĐẦU TƯ ► CỔ PHIẾU HÔM NAY



Xếp hạng 16 (vốn hóa)
trong ngành (L4)

~~12,950~~
13,500

DIC Corp

HOSE (71)

Mid cap

GTTT (tỷ đ): 3 972

GTTT (tr.USD): 169

Thanh khoản: Cao

JUN30:115.224M350

C.Room (cp): 46 456 693

Beta: 0.88

1N: +4.2%

1Thg: +5.9%

YTD: -2.2%

Khuyến nghị ĐT ngày 03/07 (RongViet)

Mua

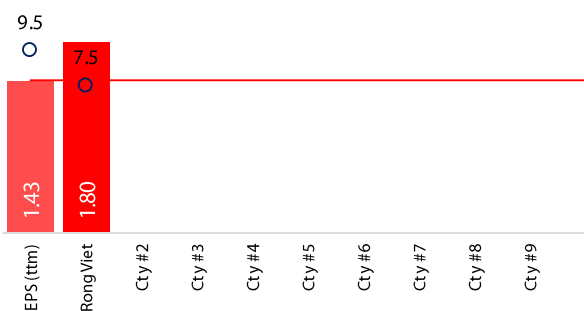
Mục tiêu 1 năm

17,700 +31.1%

EPS 2020F: 1.8 P/E 2020F: 7.5

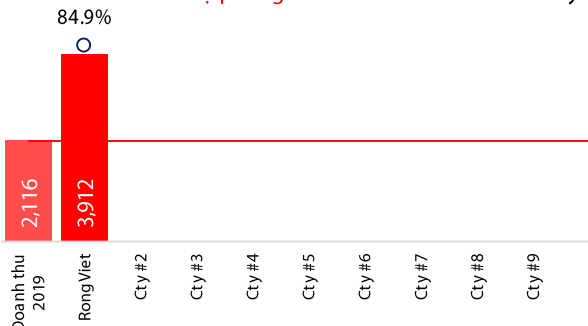
EPS & P/E dự phóng 2020

o P/E



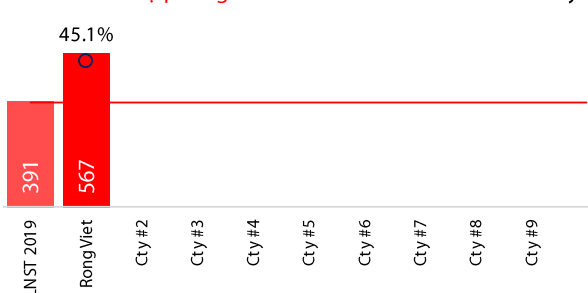
Doanh thu 2019 vs dự phóng 2020

+/-% yoy



LNST 2019 vs dự phóng 2020

+/-% yoy



trích b/c phân tích (tổng cộng 1 b/c trong 90 ngày qua) RongViet
02/07/2020

Dự án Gateway đóng góp phần lớn lợi nhuận 2020. Rong Viet cho rằng, DIG là một công ty bất động sản sở hữu quỹ đất lớn và giá trị, tập trung chính tại các tỉnh thành loại 2 như Vũng Tàu, Đồng Nai và Vĩnh Phúc. Định giá hiện tại của công ty cũng ở mức tương đối hấp dẫn, với tỷ số P/B hiện tại chỉ là 0.9 lần. Tuy nhiên, các động lực tăng trưởng trong ngắn hạn chưa thực sự rõ ràng, khi tiến độ triển khai các dự án trọng điểm ở khu vực Đồng Nai vẫn chưa rõ ràng trong 2-3 năm tới. Định giá hiện tại của chúng tôi đối với cổ phiếu DIG là 17.700 đồng/cp, tương ứng với tỷ suất sinh lời 44%. Chúng tôi sẽ cập nhật lại định giá dựa trên những cập nhật mới nhất trong thời gian tới.

Một số Bình luận gần đây về doanh nghiệp

02/07/2020 (RongViet) Tổng vốn đầu tư cho các dự án năm 2020 là 5.000 tỷ đồng.

(RongViet) Thoái vốn khỏi d/a ks Pullman tại Vũng Tàu sẽ là động lực ngắn hạn lên giá trị công ty.

(RongViet) Việc bàn giao d/a Gateway trong năm 2020 gần như chỉ phụ thuộc vào ý chí công ty.

(RongViet) DIG đặt kế hoạch năm 2020 tương đối chắc chắn, với DT và LNTT hợp nhất tăng lần lượt 5% và 38%YoY.

(RongViet) Dự án Gateway đóng góp phần lớn lợi nhuận 2020.

(có thể một số báo cáo TVCN chỉ thu thập được bản tiếng Anh)

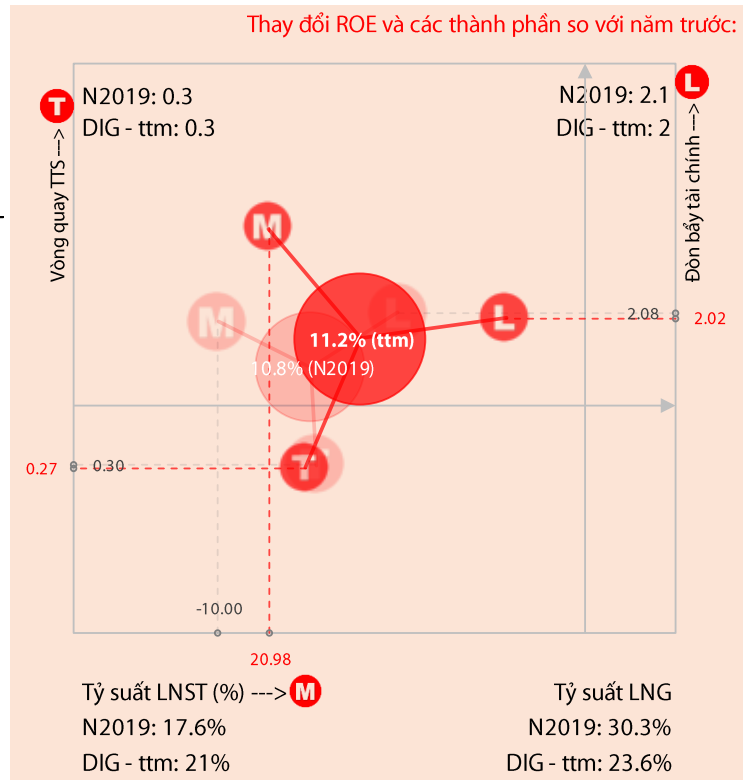
ĐẦU TƯ ► TỔNG QUAN



DIC Corp

Ngành (L4): Bất động sản, DIG
xếp hạng 16 (vốn hóa) trong
ngành

(tỷ đồng)	3T/2020	+/- yoy	Hoàn thành KH năm
Doanh thu	262	-16.7%	12.6%
LN gộp	62	-6.9%	
LNTT	12	7.2%	1.7%
LNST cty mẹ	8	179.2%	0.5%
Dòng tiền thuần	-475	66.9%	
Dòng tiền KD	-414		
Dòng tiền ĐT	-18		
Dòng tiền TC	-42	-88.1%	
		+/- ytd	
Tổng tài sản	8,057	-1.7%	
TS ngắn hạn	6,997	-1.9%	
TS dài hạn	1,060	-0.6%	
Nợ ngắn hạn	3,015	-7.8%	
Nợ dài hạn	1,056	15.0%	
Vốn CSH	3,986	-0.6%	

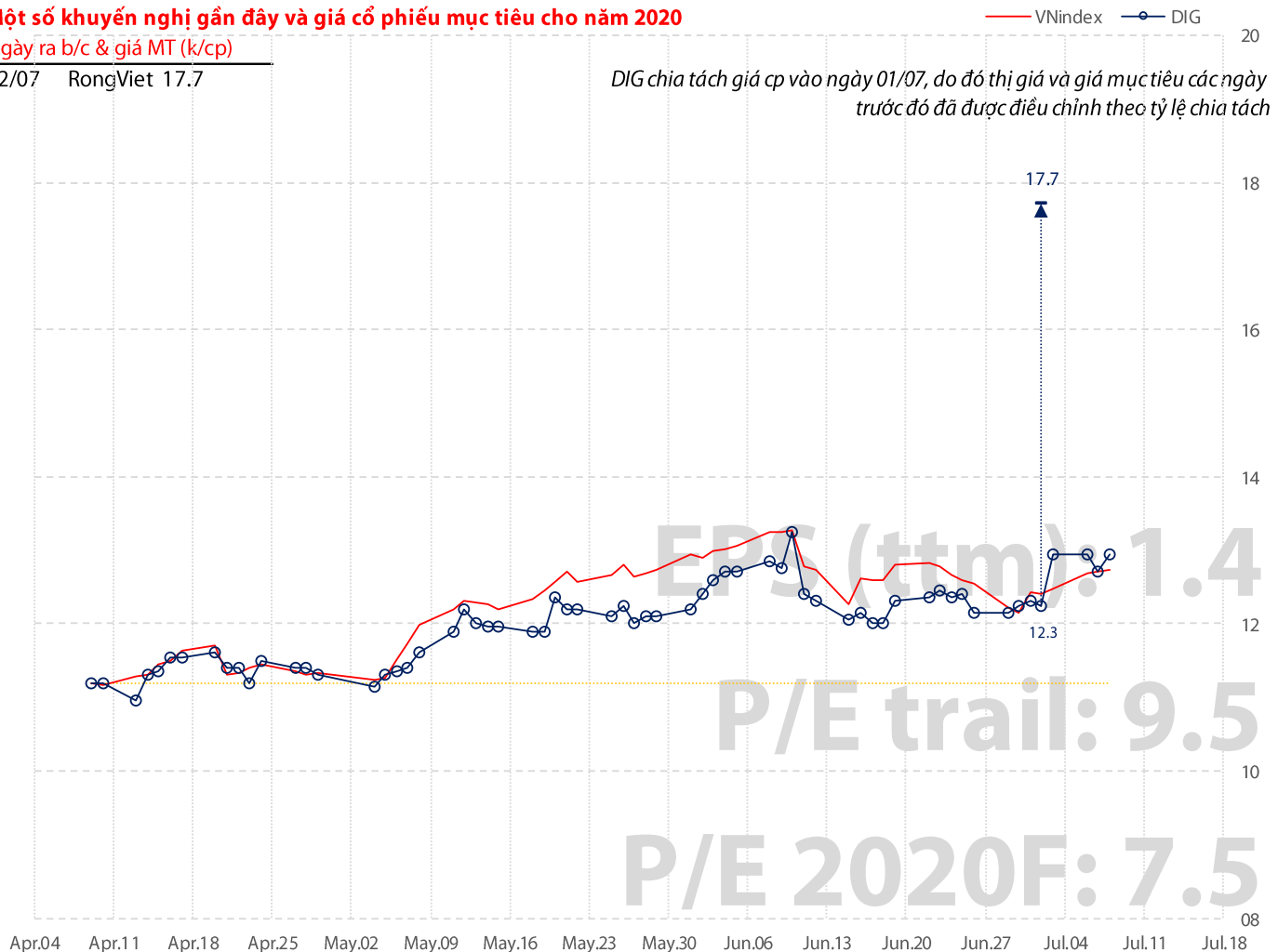


Một số khuyến nghị gần đây và giá cổ phiếu mục tiêu cho năm 2020

Ngày ra b/c & giá MT (k/cp)

02/07 RongViet 17.7

DIG chia tách giá cp vào ngày 01/07, do đó thị giá và giá mục tiêu các ngày trước đó đã được điều chỉnh theo tỷ lệ chia tách



ĐẦU TƯ ► CỔ PHIẾU HÔM NAY ► TĂNG TRƯỞNG



13,500

1N: +4.2%

1Thg: +5.9%

YTD: -2.2%

Beta: 0.88

DIC Corp

HOSE (71)

Mid cap

GTTT (tỷ đ): 3 972

GTTT (tr.USD): 169

Ngành (L4): Bất động sản

Tổng số cổ phiếu: 112

91/112 BCTC cập nhật đến 31/03/2020

DIG xếp hạng 16 về GTTT

DIG xếp hạng 24 về quy mô Doanh thu 3T/2020

DIG xếp hạng 46 về LNST cty mẹ 3T/2020

xem thêm chi tiết trên các trang về nhóm ngành này

tham chiếu ->

PDR

24,750

BDS Phát Đạt

HOSE (35)

Mid cap

GTTT (tỷ đ): 9 164

GTTT (tr.USD): 390

CRE

19,300

Bất động sản Thế Kỷ

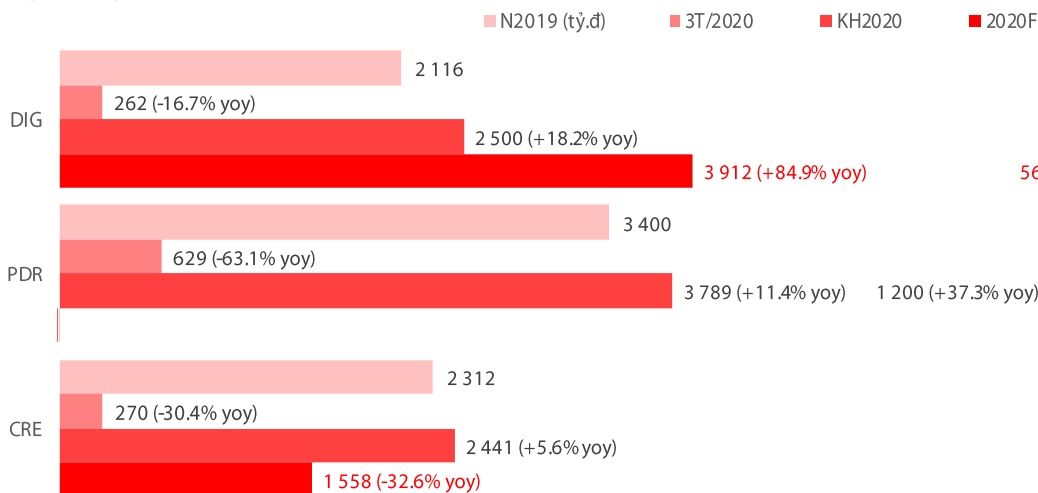
HOSE (134)

Mid cap

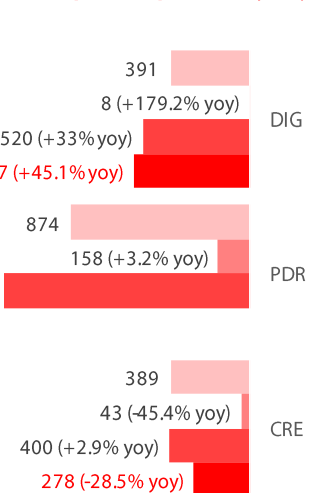
GTTT (tỷ đ): 1 496

GTTT (tr.USD): 64

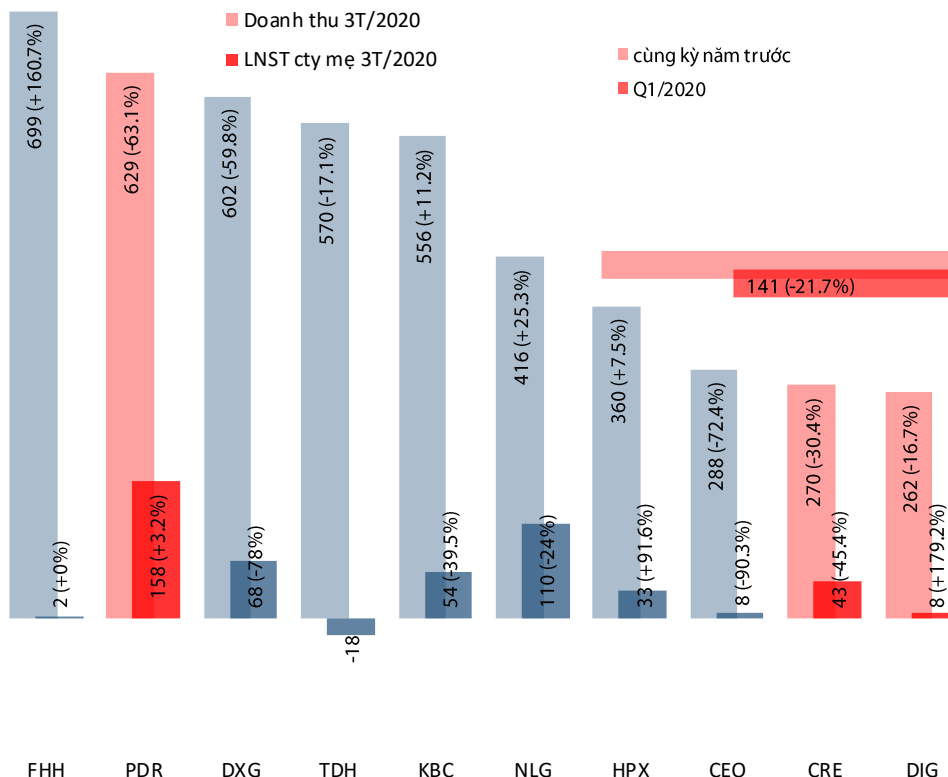
Tăng trưởng Doanh thu



Tăng trưởng LNST cty mẹ

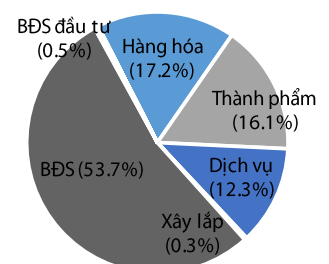
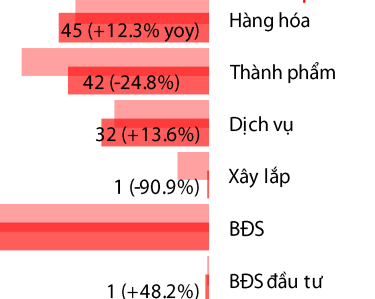


DIG, cp tham chiếu & 1 số cp khác có Doanh thu xung quanh



Cơ cấu Tăng trưởng Doanh thu

Q1/2020 theo sản phẩm



ĐẦU TƯ ► CỔ PHIẾU HÔM NAY ► HIỆU QUẢ



DIC Corp
HOSE (71)
Thanh khoản: Cao
JUN30:115.224M350

13,500

EPS (ttm): 1.4
P/E trail: 9.5
BV: 12.8
P/B: 1.1

Ngành (L4): Bất động sản
Tổng số cổ phiếu: 112
91/112 BCTC cập nhật đến 31/03/2020
DIG xếp hạng 55 về Tỷ suất LNG 3T/2020
DIG xếp hạng 61 về Tỷ suất LN ròng 3T/2020
DIG xếp hạng 42 về ROE (ttm)

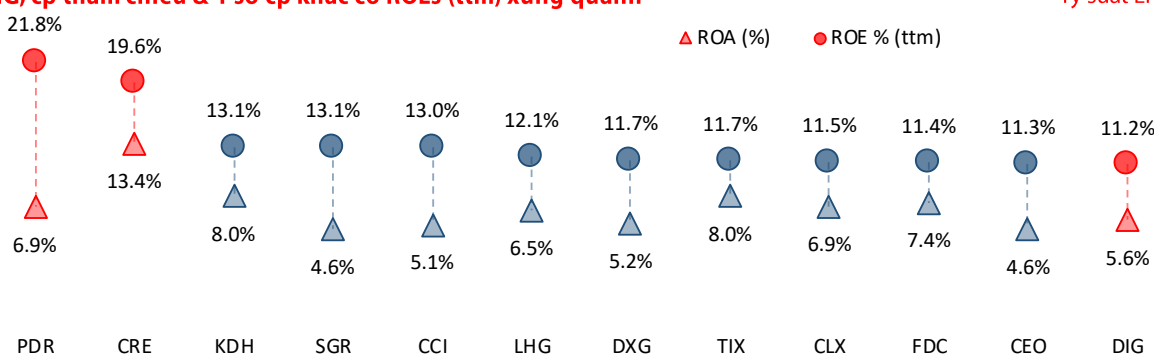
tham chiếu ->

PDR BĐS Phát Đạt
EPS (ttm): 2.4
P/E trail: 10.4
BV: 11
P/B: 2.3

CRE Bất động sản Thế Kỷ
EPS (ttm): 4.5
P/E trail: 4.3
BV: 23.2
P/B: 0.8

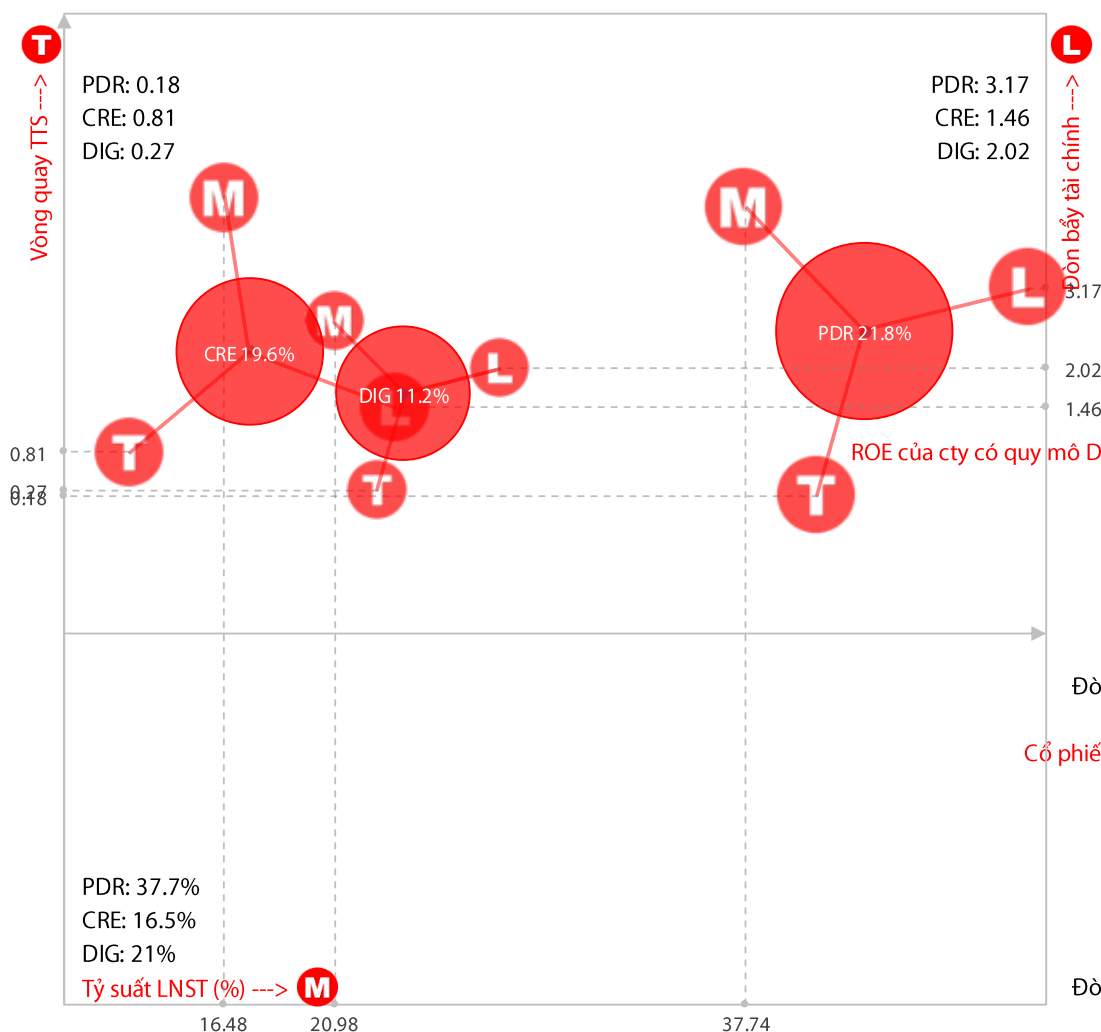
DIG, cp tham chiếu & 1 số cp khác có ROEs (ttm) xung quanh

Tỷ suất LNST cty mẹ 3T/2020



PDR	25.1%
CRE	16.0%
KDH	22.0%
SGR	204.6%
CCI	9.8%
LHG	30.6%
DXG	11.2%
TIX	52.6%
CLX	30.8%
FDC	-3.4%
CEO	2.7%
DIG	3.0%

So sánh ROE (ttm) & các thành phần



ĐẦU TƯ ► CỔ PHIẾU HÔM NAY



Dương.LĐ

Cập nhật DIG – Dự án Gateway đóng góp phần lớn lợi nhuận 2020

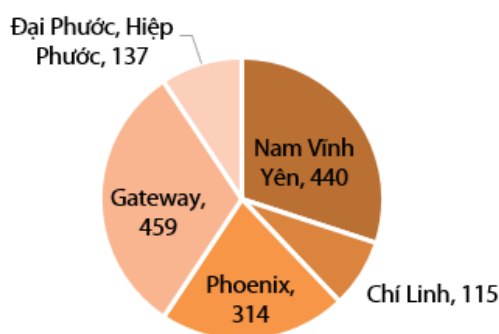
Chúng tôi cho rằng, DIG là một công ty bất động sản sở hữu quỹ đất lớn và giá trị, tập trung chính tại các tỉnh thành loại 2 như Vũng Tàu, Đồng Nai và Vĩnh Phúc. Định giá hiện tại của công ty cũng ở mức tương đối hấp dẫn, với tỷ số P/B hiện tại chỉ là 0.9 lần. Tuy nhiên, các động lực tăng trưởng trong ngắn hạn chưa thực sự rõ ràng, khi tiến độ triển khai các dự án trọng điểm ở khu vực Đồng Nai vẫn chưa rõ ràng trong 2-3 năm tới. Định giá hiện tại của chúng tôi đối với cổ phiếu DIG là 17.700 đồng/cp, tương ứng với tỷ suất sinh lời 44%. Chúng tôi sẽ cập nhật lại định giá dựa trên những cập nhật mới nhất trong thời gian tới.

Điểm nhấn chính

Điểm qua năm 2019

- Đây được coi là năm trọng điểm trong việc thoái vốn khỏi các dự án không trọng điểm của công ty. Tổng số tiền thu về là hơn 350 tỷ đồng, trong đó điển hình nhất là thương vụ thoái vốn tại Vina Đại Phước với số tiền là 233 tỷ đồng.
- Doanh thu từ các dự án bất động sản năm 2019 là 1.466 tỷ đồng, trong đó đóng góp chính là từ các dự án như Nam Vĩnh Yên, Gateway, Phoenix.

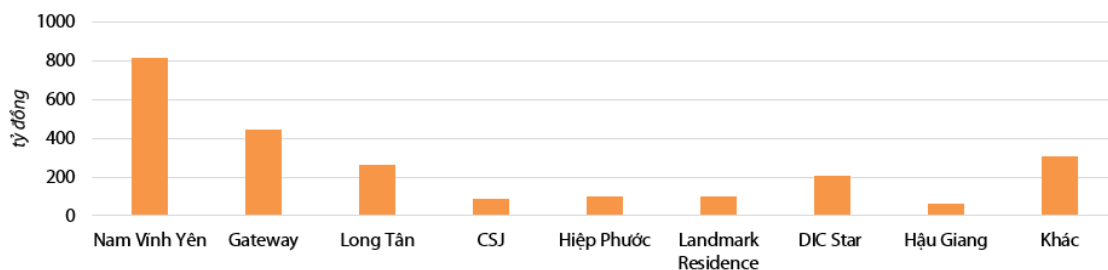
Hình 1: Cơ cấu doanh thu 2019 (tỷ đồng)



Nguồn: DIG

- **Đầu tư các dự án:** Tổng mức giải ngân đạt 2.384 tỷ đồng, tương ứng với hoàn thành 34% kế hoạch. Nguyên nhân chủ yếu do công ty gặp khó khăn trong công tác bồi thường và GPMB tại các dự án trọng điểm, đặc biệt là dự án Long Tân, Chí Linh và Bắc Vũng Tàu. Ngoài ra, DIG cũng không tiếp tục tham gia đầu tư các dự án trong kế hoạch năm 2019 như Côn Đảo, Nghinh Phong, DIC Star Long Điền, Hồ Tràm Xuyên Mộc.

Hình 2: Đầu tư theo dự án



Nguồn: DIG

ĐẦU TƯ ► CỔ PHIẾU HÔM NAY

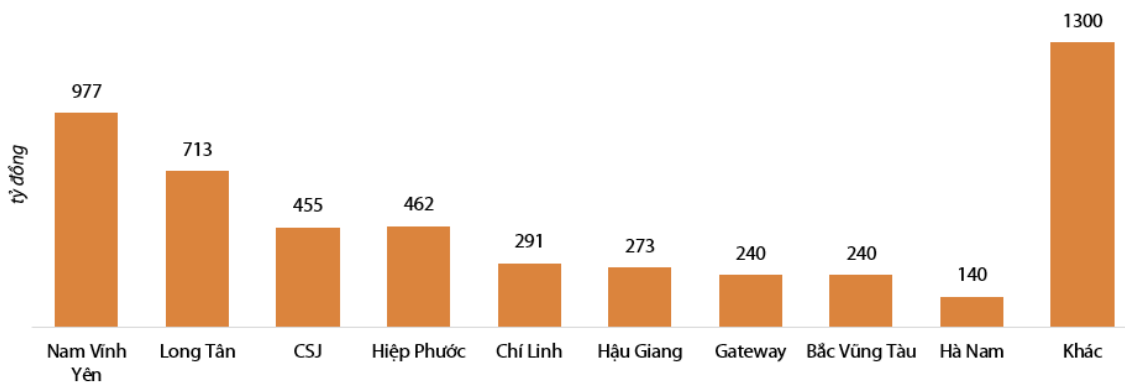
Kế hoạch 2020

Công ty đặt kế hoạch kinh doanh năm 2020 tương đối chắc chắn, với doanh thu và lợi nhuận trước thuế hợp nhất lần lượt là 2.500 tỷ đồng (+5% YoY) và 650 tỷ đồng (+38% YoY). Các dự án đóng góp chính gồm có Gateway và Nam Vĩnh Yên. Công ty dự tính sẽ bàn giao 100% dự án Gateway trong năm 2020, tương ứng với lợi nhuận mang về là 400 tỷ đồng. Công tác xây dựng tại dự án cơ bản đã hoàn thành, nên việc bàn giao trong năm 2020 gần như chỉ phụ thuộc vào ý chí công ty. Ngoài ra, công ty cũng có kế hoạch tiếp tục thoái vốn tại các đơn vị khác để tái cơ cấu lại công ty và mang lại dòng tiền dương cho doanh nghiệp. Công ty cũng có kế hoạch thoái vốn khỏi dự án khách sạn Pullman tại Vũng Tàu và trong giai đoạn thương thảo với nhà đầu tư. Đây là thương vụ lớn, sẽ là động lực ngắn hạn lên giá trị công ty và cải thiện kết quả kinh doanh hợp nhất hàng năm.

Tổng vốn đầu tư cho các dự án năm 2020 là 5.000 tỷ đồng:

- Chí Linh Residence: Tiếp tục công tác giải phóng mặt bằng. Hiện tại, công ty vẫn còn 2-3 khu nhà cao tầng trong tổng phần diện tích này.
- CSJ: Hoàn thiện pháp lý và công tác xây dựng để chuẩn bị cho công tác bán hàng.
- Long Tân: Đây tiếp tục là dự án trọng điểm. Công ty dành ngân sách 700 tỷ cho công tác đền bù và thi công hạ tầng. Hiện tại, tiến độ đền bù còn tương đối chậm, với chỉ 100ha đã đền bù xong, không thay đổi nhiều so với năm ngoái. Chúng tôi cho rằng, đây sẽ là điểm cốt lõi, bởi khi hạ tầng tại khu vực này được thúc đẩy trong 2-3 năm tới sẽ rất khó khăn cho công tác đền bù toàn bộ dự án.
- Nam Vĩnh Yên: Nộp tiền sử dụng đất 700 tỷ đồng.

Hình 3: Đầu tư theo dự án

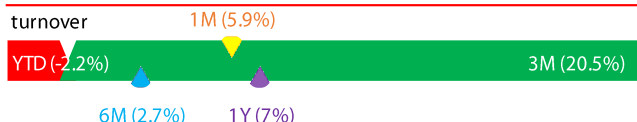


Nguồn: DIG

ĐẦU TƯ ► CỔ PHIẾU HÔM NAY ► PTKT

DIG

HOSE (71)



- Thanh khoản cao
- Dòng tiền 5 phiên: Vào (tăng)
- PTKT: Khuyến nghị Mua
- Đầu tư: Rộng Việt - Tích cực



Phục hồi từ vùng hỗ trợ 12, nhưng đã có sự tăng trưởng tích cực. Khối lượng đột biến kèm theo đường MACD đã cắt lên đường Signal, ADX cũng cho thấy xu hướng tích cực. Đánh giá chung: xu hướng tăng của DIG vẫn duy trì mạnh, ngưỡng cản 15 có thể là vùng tranh chấp quyết liệt.



ĐẦU TƯ ► CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ GẦN ĐÂY

Danh sách cổ phiếu đã được giới thiệu trong các số Bản tin gần đây

Thị giá & số liệu thị trường khác đã được update đến hiện tại

DHC Bản tin ngày 09/07 Đông Hải Bến Tre HOSE (103) Mid cap Ngành (L4): Sản xuất giấy (DHC xếp hạng 1 theo GTT) Thanh khoản: Trung bình EPS (ttm): 4.6 P/E trail: 8.9 BV: 20.6 P/B: 2 40,600 <- Thị giá 44,200 <- Giá mục tiêu (đ/cp) Khuyến nghị ĐT (RongViet) Mua Kỳ vọng +8.9% Diễn biến giá từ ngày khuyến nghị đến nay: +7%	Bản tin 06/07 EPS (ttm): 3.3 P/E trail: 5.2 BV: 17.4 P/B: 1 MBBank HOSE (18) Nhóm Tỷ USD Thanh khoản: Cao JUN30:150.223B322 MBB 17,450 K khuyến nghị Diễn biến giá cp từ ngày khuyến nghị đến nay: +3.6%
VSC VICONSHIP HOSE (127) Mid cap Thanh khoản: Trung bình Bản tin 08/07 EPS (ttm): 4.6 P/E trail: 6.4 BV: 32.4 P/B: 0.9 29,200 27,000 Kỳ vọng -7.5% Nắm giữ Diễn biến giá từ ngày khuyến nghị đến nay: +4.1%	Bản tin 02/07 EPS (ttm): 1 P/E trail: 12.6 BV: 25.6 P/B: 0.5 DVKT Dầu khí PTSC HNX (7) Mid cap Thanh khoản: Cao JUN30:100.236B323 PVS 12,500 15,300 Kỳ vọng +22.4% Khả quan Diễn biến giá từ ngày khuyến nghị đến nay: +2.5%
CSV Hóa chất Cơ bản mi... HOSE (173) Small cap Thanh khoản: Trung bình Bản tin 07/07 EPS (ttm): 5.3 P/E trail: 4.1 BV: 21.6 P/B: 1 21,450 21,720 Kỳ vọng +1.3% Theo dõi Diễn biến giá từ ngày khuyến nghị đến nay: +0.7%	Bản tin 01/07 EPS (ttm): 3.6 P/E trail: 16.3 BV: 17.2 P/B: 3.4 Cảng Hàng không VN UPCOM (1) Nhóm Tỷ USD Thanh khoản: Trung bình ACV 59,031 K khuyến nghị Diễn biến giá từ ngày khuyến nghị đến nay: +1%

PHỤ LỤC

VN Diamond

(Tổng số cổ phiếu: 14)

VNIndex +/-Tuần: +3.4%

Khuyến nghị Giao dịch (1)

Thông kê xu hướng: Tăng 4 vs Giảm 2

Khuyến nghị Đầu tư (14)

Tổng số cổ phiếu: 14)				VNIndex +/-Tuần: +3.4%			Số lượng cp đạt điều kiện PTKT: 13			Khuyến nghị: Mua 0 vs Bán 1		Thông kê khuyến nghị: tích cực 13 vs tiêu cực 0		
CK	Phân ngành	Nhóm vốn hóa Thanh khoản	Thị giá 09/07	1N: 12+1- Tuần: 12+1-	EPS -> P/E BV -> P/B DPS -> Yield	Xu hướng hiện tại	Hỗ trợ Kháng cự	Khuyến nghị	Kỳ vọng 2 tuần	Nhận định kỹ thuật	Khuyến nghị (ngày)	Mục tiêu 1Y	Dự phóng 2020F (đ.v: tỷ đồng)	EPS -> P/E (f)
1	CTD  margin 40%	Xây dựng	Mid cap Thanh khoản: Trung bình	79.4	1N: -0.9% Tuần: -0.6% Beta: 1.21	8.5 -> 9.4 111.9 -> 0.7 6 -> 7.6%	Tăng 03/07	76.00 96.00		Đang trên xu hướng tăng mạnh, chưa có dấu hiệu tiêu cực.	Năm giữ 30/06 (Cty #8)	52.1 -34.4%	Doanh thu: 19,293 (-18.7% yoy). LNST cty mẹ: 576 (-19%)	7.2 -> 11.1
2	CTG  margin 50%	Ngân hàng	Nhóm Tỷ USD JUN30:100.240B325	24.1	1N: +1.9% Tuần: +8.1% Beta: 1.04	2.5 -> 9.6 21 -> 1.1	Sideway 10/07	22.00 26.00		Tin hiệu tăng bền vững phát đi từ chỉ báo MACD. Mục tiêu trung hạn có thể chạm ngưỡng 26.	Tích lũy 03/07	24.5 +1.7%	TN hoạt động: 41,936 (+3.5% yoy). LNST cty mẹ: 9,589 (+1.3%)	2.2 -> 11.1
3	DXG  margin 50%	Bất động sản	Mid cap JUN30:105.220B302	11.6	1N: +0.9% Tuần: +0.9% Beta: 1.4	2.1 -> 5.6 13.5 -> 0.9 2 -> 17.2%	Giảm 08/07	10.50 12.00	Bán MT: 10.7 (- 7.8%) Cắt lỗ: 12.2	Liên tục bị cản gần vùng 12, có rủi ro điều chỉnh	Tích lũy 03/07	13.5 +16.4%	Doanh thu: 5,516 (-5.1% yoy). LNST cty mẹ: 1,158 (-4.8%)	2.2 -> 5.2
4	FPT  margin 50%	Phần mềm	Nhóm Tỷ USD Thanh khoản: Cao	48.4	1N: +1.4% Tuần: +4.5% Beta: 0.85	4.2 -> 11.6 18.8 -> 2.6 2 -> 4.1%	Sideway 03/07	45.00 48.50		Đi sideway nhưng vẫn duy trì tích cực trên nền hỗ trợ mạnh 45. Chưa xuất hiện tín hiệu tích cực.	Mua 03/07	55.5 +14.8%	Doanh thu: 32,483 (+17.2% yoy). LNST cty mẹ: 3,754 (+19.7%)	5.5 -> 8.8
5	GMD  margin 50%	Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	Mid cap Thanh khoản: Trung bình	19.3	1N: +1% Tuần: +2.1% Beta: 1.02	1.7 -> 11.3 20.2 -> 1 1 -> 5.2%	Giảm 02/07	18.50 20.50		Hỗ trợ tại vùng 18.5 và hồi phục kỹ thuật với vùng cản 19.5-20	Tích lũy 03/07	22.0 +14%	Doanh thu: 2,298 (-13% yoy). LNST cty mẹ: 393 (-24%)	1.2 -> 15.8
6	KDH  margin 50%	Bất động sản	Large cap Thanh khoản: Trung bình	24.0	1N: 0% Tuần: 0% Beta: 0.79	1.8 -> 13 14.8 -> 1.6 1.5 -> 6.3%	Tăng 29/06	23.00 24.50		Bị cản tại vùng MA(200), có thể sẽ tạm thời lưỡng lự tại vùng 23-24.5	Tích lũy 03/07	27.3 +13.8%	Doanh thu: 3,231 (+14.8% yoy). LNST cty mẹ: 1,254 (+37%)	2.3 -> 10.4
7	MBB  margin 50%	Ngân hàng	Nhóm Tỷ USD JUN30:150.223B322	17.5	1N: +1.7% Tuần: +3.6% Beta: 1.18	3.3 -> 5.2 17.4 -> 1 3 -> 17.2%	Sideway 10/07	16.60 19.00		Dấu hiệu tăng nhẹ nhưng cần vượt ngưỡng 17.7 để xác định xu hướng tăng tích cực.	Mua 03/07	21.2 +21.5%	TN hoạt động: 27,295 (+10.7% yoy). LNST cty mẹ: 8,004 (+2.3%)	3.1 -> 5.6
8	MWG  margin 50%	Phân phối hàng chuyên dụng	Nhóm Tỷ USD Thanh khoản: Trung bình	84.0	1N: +0.5% Tuần: +2.8% Beta: 1.38	8.8 -> 9.5 29.5 -> 2.8 1.5 -> 1.8%	Sideway 10/07	79.00 90.00		Giữ trên nền giá 79 và xu hướng đang hồi phục. Trend hồi vẫn chưa đủ mạnh để xác nhận xu hướng	Mua 03/07	131.0 +56%	Doanh thu: 114,595 (+12.2% yoy). LNST cty mẹ: 3,929 (+2.5%)	8.5 -> 9.9
9	NLG  margin 50%	Bất động sản	Mid cap Thanh khoản: Cao	25.9	1N: +2.8% Tuần: +2.2% Beta: 0.83	3.7 -> 7 20.7 -> 1.3 1 -> 3.9%	Tăng 10/07	24.00 29.00		Đang kiểm tra vùng cản 26, có thể điều chỉnh nhẹ nhưng tín hiệu xu hướng đang dần tích cực	Mua 03/07	31.5 +21.6%	Doanh thu: 1,982 (-22.2% yoy). LNST cty mẹ: 808 (-15.9%)	3.1 -> 8.3
10	PNJ  margin 50%	Hàng cá nhân	Large cap JUN30:109.200.300	60.6	1N: +2.4% Tuần: +3.4% Beta: 1.52	5.2 -> 11.6 22.1 -> 2.7 1.8 -> 3%	Sideway 10/07	56.00 62.00		Đang kiểm tra vùng biên trên của giai đoạn sideway 57-61.	Mua 08/07	73.0 +20.5%	Doanh thu: 15,470 (-9% yoy). LNST cty mẹ: 896 (-25%)	
11	REE  margin 50%	Máy công nghiệp	Mid cap Thanh khoản: Trung bình	32.1	1N: +0.3% Tuần: +1.1% Beta: 0.65	5 -> 6.5 32.7 -> 1 1.6 -> 5%	Sideway 06/07	29.00 33.00		Vượt vùng cản 31.5, có thể sẽ kiểm tra lại vùng kháng cự 32.5-33	Mua 03/07	38.3 +19.3%	Doanh thu: 4,971 (+1.7% yoy). LNST cty mẹ: 1,724 (+5.2%)	5.6 -> 5.8
12	TCB  margin 50%	Ngân hàng	Nhóm Tỷ USD Thanh khoản: Cao	21.0	1N: +4.2% Tuần: +5.8% Beta: 1.22	3 -> 7 18.4 -> 1.1	Sideway 10/07	19.00 22.00		Nhịp phục hồi mở rộng nhưng cần lưu ý áp lực cản lớn tại vùng MA(200) 21.5	Mua 23/06 (Cty #4)	25.7 +22.7%	TN hoạt động: 22,634 (+7.4% yoy). LNST cty mẹ: 10,853 (+7.7%)	3.1 -> 6.8
13	TPB  margin 50%	Ngân hàng	Large cap Thanh khoản: Thấp	22.0	1N: +2.6% Tuần: +6.6% Beta: 0.54	3.8 -> 5.7 17 -> 1.3	Sideway 10/07	20.30 22.50		Đang kiểm tra vùng cản 22-22.5, có điều chỉnh tạm thời nhưng xu hướng đang được cải thiện	Khả quan 01/06 (Cty #6)	24.7 +12.5%	TN hoạt động: n/a. LNST cty mẹ: n/a	
14	VPB  margin 50%	Ngân hàng	Nhóm Tỷ USD JUN30:100.244.342	22.9	1N: +4.3% Tuần: +7.3% Beta: 1.11	3.7 -> 6.1 18.3 -> 1.3	Tăng 10/07	20.00 23.00		Nhịp hồi phục gần đạt vùng mục tiêu 23, cần lưu ý áp lực cản tại vùng này	Mua 03/07	28.0 +22.5%	TN hoạt động: 39,520 (+8.7% yoy). LNST cty mẹ: 9,027 (+9.3%)	3.7 -> 6.2

PHỤ LỤC

HTL

(Tổng số cổ phiếu: 15)

VNIndex +/-Tuần: +3.4%

Khuyến nghị Giao dịch (4)

Số lượng cp đạt điều kiện PTKT: 15

Thông kê xu hướng: Tăng 4 vs Giảm 4

Khuyến nghị: Mua 2 vs Bán 1

Khuyến nghị Đầu tư (15)

Thông kê khuyến nghị: tích cực 10 vs tiêu cực 0

CK	Phân ngành	Nhóm vốn hóa Thanh khoản	Thị giá 09/07	1N: +1.7% Tuần: +5.7% Beta: 1.08	EPS -> P/E BV -> P/B DPS -> Yield	Xu hướng hiện tại	Hỗ trợ Kháng cự	Khuyến nghị	Kỳ vọng 2 tuần	Nhận định kỹ thuật	Khuyến nghị (ngày)	Mục tiêu 1Y	Dự phóng 2020F (đ.v: tỷ đồng)	EPS -> P/E (f)
1 ACB HNX margin 50%	Ngân hàng	Nhóm Tỷ USD JUN30:103.228B313	24.3	1N: +1.7% Tuần: +5.7% Beta: 1.08	3.8 -> 6.4 17.7 -> 1.4	Giảm 07/07	22.00 25.00			Phục hồi từ vùng MA(100) 22.5 nhưng cần lưu ý vùng cản quanh 24.5	Tích lũy 03/07	25.0 +2.9%	TN hoạt động: 16,896 (+5% yoy). LNST Cty mẹ: 6,242 (+3.9%)	3.7 -> 6.6
2 BSR UPCOM margin 50%	Sản xuất và Khai thác dầu khí	Large cap JUN30:119.230B330	7.3	1N: +2.9% Tuần: +3.9% Beta: 2.41	0 -> n/a 10.2 -> 0.7 1 -> 13.8%	Sideway 06/07	6.50 8.00			Tạm thời lưỡng lự trong vùng 6.5-7.5, xu hướng chưa rõ	Nắm giữ 29/05 (Cty #8)	6.0 -17.3%	Doanh thu: 43,324 (-57.9% yoy). LNST Cty mẹ: -1414	-0.5 -> n/a
3 BVH HOSE margin 50%	Bảo hiểm nhân thọ	Nhóm Tỷ USD Thanh khoản: Trung bình	47.8	1N: +1.2% Tuần: +2.7% Beta: 1.74	1.1 -> 42.3 26 -> 1.8 0.8 -> 1.7%	Giảm 03/07	44.00 49.50			Sideway trong vùng 44- 49, chưa có tín hiệu tích cực.	Khả quan 30/06 (Cty #8)	58.0 +21.5%	DTT KDBH: 39,884 (+19.7% yoy). LNST Cty mẹ: 942 (-20.7%)	1.3 -> 37.7
4 DXG HOSE margin 50%	Bất động sản	Mid cap JUN30:105.220B302	11.6	1N: +0.9% Tuần: +0.9% Beta: 1.4	2.1 -> 5.6 13.5 -> 0.9 2 -> 17.2%	Giảm 08/07	10.50 12.00	Bán 08/07	MT: 10.7 (- 7.8%) Cắt lỗ: 12.2	Liên tục bị cản gần vùng 12, có rủi ro điều chỉnh	Tích lũy 03/07	13.5 +16.4%	Doanh thu: 5,516 (-5.1% yoy). LNST Cty mẹ: 1,158 (-4.8%)	2.2 -> 5.2
5 HDB HOSE margin 50%	Ngân hàng	Nhóm Tỷ USD Thanh khoản: Trung bình	27.2	1N: +4.4% Tuần: +4.6% Beta: 1.36	3.8 -> 7.2 20.4 -> 1.3	Sideway 10/07	25.50 29.00	Mua 04/07	MT: 26.5 (- 2.6%) Cắt lỗ: 23.4	Đường ADX có tín hiệu tích cực cho sóng tăng nhẹ. Xác nhận từ MACD cho thấy xu hướng tăng tiếp diễn.	Tích lũy 03/07	31.0 +14%	TN hoạt động: 13,451 (+18.1% yoy). LNST Cty mẹ: 4,201 (+16.6%)	4.3 -> 6.3
6 HPG HOSE margin 50%	Thép và sản phẩm thép	Nhóm Tỷ USD JUN30:137.211.314	28.2	1N: +0.4% Tuần: +2.4% Beta: 1.1	2.9 -> 9.7 18.1 -> 1.6 2.5 -> 8.9%	Tăng 08/07	26.60 31.00			Sideway trên nền giá 26.5, tín hiệu tích cực khi RSI hướng lên cho thấy HPG có cơ hội vượt đỉnh cũ 28 và	K khuyến nghị 07/07	27.3 -3%	Doanh thu: n/a. LNST Cty mẹ: n/a	
7 HVN HOSE margin 50%	Hàng không	Nhóm Tỷ USD Thanh khoản: Trung bình	26.6	1N: +1.1% Tuần: +2.7% Beta: 1.4	-1 -> n/a 11 -> 2.4 0.8 -> 3%	Giảm 09/07	24.00 27.50	#N/A 09/07	MT: 24 (- 9.8%) Cắt lỗ: 29.2	Động lực hồi phục tương đối yếu, vùng cản cần lưu ý là 27-27.5	K khuyến nghị 13/05 (Cty #3)	30.0 +12.8%	Doanh thu: 61,125 (-37.8% yoy). LNST Cty mẹ: 1,009 (-57%)	0.8 -> 34.9
8 PHR HOSE margin 50%	Nhựa, cao su & sợi	Mid cap Thanh khoản: Cao	53.7	1N: -0.6% Tuần: +2.1% Beta: 0.89	4.2 -> 12.7 19.8 -> 2.7 4 -> 7.4%	Tăng 08/07	49.00 55.00			Chưa thể vượt ngưỡng 53, tín hiệu sideway vẫn duy trì. RSI tích cực dẫn nên cần lưu ý.	Nắm giữ 03/07	47.5 -11.5%	Doanh thu: 2,088 (+27.4% yoy). LNST Cty mẹ: 1,148 (+155.2%)	14 -> 3.8
9 PLX HOSE margin 50%	Sản xuất và Khai thác dầu khí	Nhóm Tỷ USD Thanh khoản: Cao	46.6	1N: +0.1% Tuần: +1.3% Beta: 1.26	1 -> 45.1 15.6 -> 3 2.2 -> 4.7%	Sideway 08/07	42.00 48.00	Mua 08/07	MT: 49 (+5.3%) Cắt lỗ: 45	Tích cực trên vùng hỗ trợ 44, dấu hiệu tăng nhẹ dần xuất hiện. Có thể giải ngân nhẹ vùng 46- 46.5.	Khả quan 26/06 (Cty #8)	51.1 +9.8%	Doanh thu: 135,629 (-28.5% yoy). LNST Cty mẹ: 1,906 (-54.2%)	1.4 -> 33
10 SSI HOSE margin 50%	Môi giới chứng khoán	Mid cap JUN30:100.232.333	15.9	1N: +1% Tuần: +4.6% Beta: 1.36	1.2 -> 13.6 15.3 -> 1 1 -> 6.3%	Sideway 07/07	13.80 16.30			Phục hồi từ vùng 14.5 nhưng rủi ro vẫn đang tiềm ẩn ở vùng 16-16.5	Nắm giữ 29/06 (Cty #8)	13.6 -14.2%	Doanh thu: 3,460. LNST Cty mẹ: 849 (-6.6%)	1.4 -> 11.2
11 STB HOSE margin 50%	Ngân hàng	Large cap JUN30:101.205B301	11.8	1N: +2.6% Tuần: +7.3% Beta: 1.04	1.3 -> 8.9 15.3 -> 0.8	Sideway 07/07	10.30 12.50			Hồi phục từ vùng cân bằng 11 và có thể kiểm tra lại vùng 12-12.5	Mua 05/06 (Cty #8)	15.4 +30.5%	TN hoạt động: 16,670 (+13.9% yoy). LNST Cty mẹ: 2,979 (+21.4%)	1.4 -> 8.7
12 TCM HOSE margin 50%	Hàng May mặc	Mid cap Thanh khoản: Trung bình	21.3	1N: +0.7% Tuần: +9% Beta: 1.54	3.6 -> 6 24.5 -> 0.9 1 -> 4.7%	Tăng 09/07	18.50 23.00			Vượt nhẹ vùng cản 21, xu hướng tăng đang được nới rộng với sóng tăng 5	Tích lũy 06/07	22.8 +7.3%	Doanh thu: n/a. LNST Cty mẹ: n/a	
13 VEA UPCOM margin 50%	Máy công nghiệp	Nhóm Tỷ USD Thanh khoản: Trung bình	44.3	1N: +0.7% Tuần: +1.1% Beta: 2.09	5.5 -> 8.1 21 -> 2.1 5.3 -> 11.9%	Sideway 06/07	38.00 47.00			Hồi phục kỹ thuật từ vùng 42 với vùng cản 45-47	Khả quan 29/06 (Cty #8)	43.6 -1.5%	Doanh thu: 4,147 (-7.6% yoy). LNST Cty mẹ: 6,387 (-12.3%)	4.7 -> 9.3
14 VHM HOSE margin 50%	Bất động sản	Nhóm Tỷ USD Thanh khoản: Cao	80.8	1N: +0.5% Tuần: +3.9% Beta: 0.92	7.7 -> 10.5 19.1 -> 4.2	Tăng 07/07	76.00 88.00			Vượt cản 79.5 và kiểm tra vùng MA(200) 80.8, tạm thời có thể dao động quanh đường này	Mua 09/06 (Cty #6)	113.0 +39.9%	Doanh thu: n/a. LNST Cty mẹ: 29,200 (+34.3%)	
15 VRE HOSE margin 50%	Bất động sản	Nhóm Tỷ USD Thanh khoản: Cao	27.6	1N: +0.4% Tuần: +4% Beta: 1.25	1.2 -> 23.3 12.1 -> 2.3	Sideway 07/07	24.00 28.00			Hỗ trợ tại vùng 24.8 và hồi phục kỹ thuật, nhưng cần lưu ý vùng cản 28- 29	Tích lũy 03/07	29.8 +8.2%	Doanh thu: 9,613 (+3.8% yoy). LNST Cty mẹ: 2,769 (-2.9%)	1.2 -> 22.6

PHỤ LỤC

CN Cần Thơ 1

(Tổng số cổ phiếu: 15)

VNIndex +/-Tuần: +3.4%

Khuyến nghị Giao dịch (4)

Số lượng cp đạt điều kiện PTKT: 15

Thông kê xu hướng: Tăng 3 vs Giảm 4

Khuyến nghị: Mua 4 vs Bán 0

Khuyến nghị Đầu tư (13)

Thông kê khuyến nghị: tích cực 12 vs tiêu cực 0

CK	Phân ngành	Nhóm vốn hóa Thanh khoản	Thị giá 09/07	1N: +14+1- Tuần: 15+0-	EPS -> P/E BV -> P/B DPS -> Yield	Xu hướng hiện tại	Hỗ trợ Kháng cự	Khuyến nghị	Kỳ vọng 2 tuần	Nhận định kỹ thuật	Khuyến nghị (ngày)	Mục tiêu 1Y	Dự phóng 2020F (đ.v: tỷ đồng)	EPS -> P/E (f)
1 CTI  margin 40%	HOSE	Xây dựng	Small cap	15.0	1N: +2.4% Tuần: +1.7% Beta: 0.09	1.3 -> 11.9 22.8 -> 0.7 2.4 -> 16.1%	Giảm	13.00 17.00		Vẫn đang trong quá trình giảm giá chưa kết thúc.				
2 DPM  margin 50%	HOSE	Sản phẩm hóa dầu, Nông dược & Hóa chất khác	Mid cap	14.6	1N: +1% Tuần: +1.7% Beta: 0.75	1.1 -> 13.3 20.7 -> 0.7 1.7 -> 11.6%	Giảm	13.50 15.50		Sideway trong phạm vi 13.7- 14.7 và chưa xác định rõ xu hướng.	Tích lũy 03/07	15.0 +2.7%	Doanh thu: 8,196 (+6.7% yoy). LNST Cty mẹ: 612 (+62%)	1.3 -> 11
3 DRC  margin 50%	HOSE	Lốp xe	Mid cap	18.8	1N: -0.5% Tuần: +1.1% Beta: 1.08	2.3 -> 8.2 14.1 -> 1.3 1 -> 5.3%	Sideway	17.00 20.00	10/07	Nhịp hồi phục tương đối yếu, cần lưu ý áp lực bán tại vùng 19-19.7	Mua 03/07	21.4 +14.1%	Doanh thu: 3,502 (-9.2% yoy). LNST Cty mẹ: 261 (+4.2%)	2 -> 9.2
4 HCM  margin 50%	HOSE	Môi giới chứng khoản	Mid cap	19.3	1N: +1.8% Tuần: +5.3% Beta: 1.56	1.5 -> 13.1 14.4 -> 1.3 1.9 -> 9.8%	Sideway	17.50 20.20	10/07	Phục hồi từ vùng 18 nhưng rủi ro vẫn đang tiềm ẩn ở vùng 19.5-20.2				
5 MBB  margin 50%	HOSE	Ngân hàng	Nhóm Tỷ USD	17.5	1N: +1.7% Tuần: +3.6% Beta: 1.18	3.3 -> 5.2 17.4 -> 1 3 -> 17.2%	Sideway	16.60 19.00	10/07	Dấu hiệu tăng nhẹ nhưng cần vượt ngưỡng 17.7 để xác định xu hướng tăng tích cực.	Mua 03/07	21.2 +21.5%	TN hoạt động: 27,295 (+10.7% yoy). LNST Cty mẹ: 8,004 (+2.3%)	3.1 -> 5.6
6 MSN  margin 40%	HOSE	Thực phẩm	Nhóm Tỷ USD	57.4	1N: +0.7% Tuần: +0.3% Beta: 0.87	4 -> 14.5 36.3 -> 1.6 1 -> 1.7%	Giảm	53.00 59.00	01/07	Không giữ được vùng 55 và tiếp tục đà rơi về mức 53. Tại đây tín hiệu RSI vào quá bán.	Khả quan 30/06 (Cty #8)	69.4 +20.9%	Doanh thu: n/a. LNST Cty mẹ: n/a	
7 NLG  margin 50%	HOSE	Bất động sản	Mid cap	25.9	1N: +2.8% Tuần: +2.2% Beta: 0.83	3.7 -> 7 20.7 -> 1.3 1 -> 3.9%	Tăng	24.00 29.00	10/07	Đang kiểm tra vùng cản 26, có thể điều chỉnh nhẹ nhưng tín hiệu xu hướng đang dần tích cực	Mua 03/07	31.5 +21.6%	Doanh thu: 1,982 (-22.2% yoy). LNST Cty mẹ: 808 (-15.9%)	3.1 -> 8.3
8 PC1  margin 50%	HOSE	Xây dựng	Mid cap	18.0	1N: +3.2% Tuần: +5% Beta: 1.35	2.3 -> 7.9 22.1 -> 0.8 1.5 -> 8.4%	Tăng	16.00 20.00	08/07	Ngưỡng hỗ trợ 16 tích cực, có dấu hiệu tăng trở lại về vùng 20.	Mua 03/07	29.9 +66.6%	Doanh thu: 6,631 (+13.5% yoy). LNST Cty mẹ: 412 (+15.1%)	2.3 -> 7.7
9 PLX  margin 50%	HOSE	Sản xuất và Khai thác dầu khí	Nhóm Tỷ USD	46.6	1N: +0.1% Tuần: +1.3% Beta: 1.26	1 -> 45.1 15.6 -> 3 2.2 -> 4.7%	Sideway	42.00 48.00	08/07	Tích cực trên vùng hỗ trợ 44, dấu hiệu tăng nhẹ dần xuất hiện. Có thể giải ngân nhẹ vùng 46- 46.5.	Khả quan 26/06 (Cty #8)	51.1 +9.8%	Doanh thu: 135,629 (-28.5% yoy). LNST Cty mẹ: 1,906 (-54.2%)	1.4 -> 33
10 POW  margin 50%	HOSE	Sản xuất & Phân phối Điện	Large cap	10.0	1N: +1.2% Tuần: +3.2% Beta: 0.91	0.9 -> 11.4 11.7 -> 0.9 0.6 -> 6%	Giảm	9.50 10.80	07/07	Tạo tín hiệu hồi phục từ vùng 9.5, có thể hồi phục kỹ thuật với vùng cản 10.5-10.8	Mua 03/07	15.3 +53.3%	Doanh thu: 40,700 (+15.1% yoy). LNST Cty mẹ: 3,064 (+22.1%)	1.3 -> 7.7
11 PVD  margin 40%	HOSE	Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	Mid cap	10.6	1N: +2.9% Tuần: +3.9% Beta: 1.78	0.7 -> 14.9 33.1 -> 0.3 1 -> 6.3%	Sideway	10.00 11.40	08/07	Đang trong nhịp sideway 10.3-11. RSI có tín hiệu tích cực nhẹ.	Mua 03/07	16.5 +55.7%	Doanh thu: 5,792 (+32.6% yoy). LNST Cty mẹ: 213 (+15.5%)	0.5 -> 21
12 PVS  margin 40%	HNX	Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	Mid cap	12.5	1N: +1.6% Tuần: +3.3% Beta: 1.71	1 -> 12.6 25.6 -> 0.5 1.7 -> 13.6%	Sideway	12.00 15.00	10/07	Duy trì sideway trong vùng 12-13 và chưa có tín hiệu tích cực.	Mua 03/07	15.7 +25.6%	Doanh thu: 20,573 (+21.2% yoy). LNST Cty mẹ: 968 (+14%)	2 -> 6.2
13 SSI  margin 50%	HOSE	Môi giới chứng khoản	Mid cap	15.9	1N: +1% Tuần: +4.6% Beta: 1.36	1.2 -> 13.6 15.3 -> 1 1 -> 6.3%	Sideway	13.80 16.30	07/07	Phục hồi từ vùng 14.5 nhưng rủi ro vẫn đang tiềm ẩn ở vùng 16-16.5	Nắm giữ 29/06 (Cty #8)	13.6 -14.2%	Doanh thu: 3,460. LNST Cty mẹ: 849 (-6.6%)	1.4 -> 11.2
14 VHM  margin 50%	HOSE	Bất động sản	Nhóm Tỷ USD	80.8	1N: +0.5% Tuần: +3.9% Beta: 0.92	7.7 -> 10.5 19.1 -> 4.2	Tăng	76.00 88.00	07/07	Vượt cản 79.5 và kiểm tra vùng MA(200) 80.8, tạm thời có thể dao động quanh đường này	Mua 09/06 (Cty #6)	113.0 +39.9%	Doanh thu: n/a. LNST Cty mẹ: 29,200 (+34.3%)	
15 VRE  margin 50%	HOSE	Bất động sản	Nhóm Tỷ USD	27.6	1N: +0.4% Tuần: +4% Beta: 1.25	1.2 -> 23.3 12.1 -> 2.3	Sideway	24.00 28.00	07/07	Hỗ trợ tại vùng 24.8 và hồi phục kỹ thuật, nhưng cần lưu ý vùng cản 28-29	Tích lũy 03/07	29.8 +8.2%	Doanh thu: 9,613 (+3.8% yoy). LNST Cty mẹ: 2,769 (-2.9%)	1.2 -> 22.6

PHỤ LỤC

CN Cần Thơ 2

(Tổng số cổ phiếu: 15)

VNIndex +/-Tuần: +3.4%

Khuyến nghị Giao dịch (1)

Số lượng cp đạt điều kiện PTKT: 14

Thông kê xu hướng: Tăng 1 vs Giảm 5

Khuyến nghị: Mua 1 vs Bán 0

Khuyến nghị Đầu tư (8)

Thông kê khuyến nghị: tích cực 7 vs tiêu cực 0

CK	Phân ngành	Nhóm vốn hóa Thanh khoản	Thị giá 09/07	1N: +14+1- Tuần: 11+4-	EPS -> P/E BV -> P/B DPS -> Yield	Xu hướng hiện tại	Hỗ trợ Kháng cự	Khuyến nghị	Kỳ vọng 2 tuần	Nhận định kỹ thuật	Khuyến nghị (ngày)	Mục tiêu 1Y	Dự phóng 2020F (đ.v: tỷ đồng)	EPS -> P/E (f)
1 ACV 	UPCOM	Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	Nhóm Tỷ USD Thanh khoản: Trung bình	59.0	1N: +0.3% Tuần: -0.2% Beta: 2.16	3.6 -> 16.3 17.2 -> 3.4	Giảm 02/07	57.00 66.00		Hỗ trợ gần vùng 57 nhưng động lực phục hồi tương đối nhẹ	Tích lũy 03/07	65.0 +10.1%	Doanh thu: 11,436 (-37.6% yoy). LNST Cty mẹ: 3,444 (-58%)	1.4 -> 41.5
2 BVH 	HOSE	Bảo hiểm nhân thọ	Nhóm Tỷ USD Thanh khoản: Trung bình	47.8	1N: +1.2% Tuần: +2.7% Beta: 1.74	1.1 -> 42.3 26 -> 1.8 0.8 -> 1.7%	Giảm 03/07	44.00 49.50		Sideway trong vùng 44- 49, chưa có tín hiệu tích cực.	Khả quan 30/06 (Cty #8)	58.0 +21.5%	DTT KDBH: 39,884 (+19.7% yoy). LNST Cty mẹ: 942 (-20.7%)	1.3 -> 37.7
3 CTG 	HOSE	Ngân hàng	Nhóm Tỷ USD JUN30:100.240B325	24.1	1N: +1.9% Tuần: +8.1% Beta: 1.04	2.5 -> 9.6 21 -> 1.1	Sideway 10/07	22.00 26.00		Tín hiệu tăng bền vững phát đi từ chỉ báo MACD. Mục tiêu trung hạn có thể chạm ngưỡng 26.	Tích lũy 03/07	24.5 +1.7%	TN hoạt động: 41,936 (+3.5% yoy). LNST Cty mẹ: 9,589 (+1.3%)	2.2 -> 11.1
4 FPT 	HOSE	Phần mềm	Nhóm Tỷ USD Thanh khoản: Cao	48.4	1N: +1.4% Tuần: +4.5% Beta: 0.85	4.2 -> 11.6 18.8 -> 2.6 2 -> 4.1%	Sideway 03/07	45.00 48.50		Đi sideway nhưng vẫn duy trì tích cực trên nền hỗ trợ mạnh 45. Chưa xuất hiện tín hiệu tích cực.	Mua 03/07	55.5 +14.8%	Doanh thu: 32,483 (+17.2% yoy). LNST Cty mẹ: 3,754 (+19.7%)	5.5 -> 8.8
5 GTN 	HOSE	Nuôi trồng nông & hải sản	Mid cap JUN30:100.231.336	20.1	1N: +0.8% Tuần: +7.8% Beta: 1.02	-0.2 -> n/a 10.2 -> 2	Sideway 09/07	18.00 22.00		Vượt ngưỡng kháng cự ngắn hạn 19, xu hướng tăng tích cực.	Khả quan 08/05 (Cty #5)	18.9 -6%	Doanh thu: n/a. LNST Cty mẹ: 37	
6 GVR 	HOSE	Nhựa, cao su & sợi	Nhóm Tỷ USD JUN30:100.239M300	11.9	1N: +1.7% Tuần: +1.7% Beta: n/a	0.8 -> 14.2 11.7 -> 1 1.2 -> 10.1%	Giảm 03/07	11.00 13.00	Mua 03/07	MT: 12.5 (+5.5%) Cắt lỗ: 11.2	Hồi phục tích cực khi chạm ngưỡng hỗ trợ 111.			
7 HPG 	HOSE	Thép và sản phẩm thép	Nhóm Tỷ USD JUN30:137.211.314	28.2	1N: +0.4% Tuần: +2.4% Beta: 1.1	2.9 -> 9.7 18.1 -> 1.6 2.5 -> 8.9%	Tăng 08/07	26.60 31.00		Sideway trên nền giá 26.5, tín hiệu tích cực khi RSI hướng lên cho thấy HPG có cơ hội vượt đỉnh cũ 28 và	K khuyến nghị 07/07	27.3 -3%	Doanh thu: n/a. LNST Cty mẹ: n/a	
8 NDN 	HNX	Bất động sản	Small cap Thanh khoản: Trung bình	18.8	1N: +2.7% Tuần: +2.7% Beta: 1.12	1.2 -> 15.4 13.8 -> 1.4 4 -> 21.3%	Giảm 29/06	16.00 18.50		Bị cản tại vùng cân bằng, có thể sẽ điều chỉnh ngắn hạn				
9 PLC 	HNX	Sản phẩm hóa dầu, Nông dược & Hóa chất khác	Mid cap Thanh khoản: Trung bình	17.0	1N: +1.2% Tuần: +3.7% Beta: 0.44	1.6 -> 11 16.6 -> 1 2.6 -> 15.2%								
10 PNJ 	HOSE	Hàng cá nhân	Large cap JUN30:109.200.300	60.6	1N: +2.4% Tuần: +3.4% Beta: 1.52	5.2 -> 11.6 22.1 -> 2.7 1.8 -> 3%	Sideway 10/07	56.00 62.00		Đang kiểm tra vùng biên trên của giai đoạn sideway 57-61.	Mua 08/07	73.0 +20.5%	Doanh thu: 15,470 (-9% yoy). LNST Cty mẹ: 896 (-25%)	
11 SKG 	HOSE	Vận tải hành khách & Du lịch	Small cap Thanh khoản: Trung bình	10.9	1N: +1.4% Tuần: +5.3% Beta: 1.04	1.4 -> 7.9 14.5 -> 0.7 2 -> 18.4%	Giảm 29/06	9.00 10.50		Vẫn đang đi trong xu hướng giảm trung hạn.				
12 TPB 	HOSE	Ngân hàng	Large cap Thanh khoản: Thấp	22.0	1N: +2.6% Tuần: +6.6% Beta: 0.54	3.8 -> 5.7 17 -> 1.3	Sideway 10/07	20.30 22.50		Đang kiểm tra vùng cản 22-22.5, có điều chỉnh tạm thời nhưng xu hướng đang được cải thiện	Khả quan 01/06 (Cty #6)	24.7 +12.5%	TN hoạt động: n/a. LNST Cty mẹ: n/a	
13 TVB 	HOSE	Môi giới chứng khoán	Small cap Thanh khoản: Trung bình	9.2	1N: -1.3% Tuần: -2.9% Beta: 0.25	0.6 -> 14.4 11.4 -> 0.8	Sideway 29/06	7.50 9.80		Có nhịp hồi và xu hướng hồi phục yếu. Có thể chạm mức 9.5.				
14 VOC 	UPCOM	Thực phẩm	Mid cap JUN30:130.200B344	15.4	1N: +2.2% Tuần: -0.7% Beta: 0.83	2 -> 7.6 17.8 -> 0.9								
15 VRC 	HOSE	Bất động sản	Small cap JUN30:100.200B334	6.8	1N: +0.7% Tuần: -0.4% Beta: 1.2	0.4 -> 15.5 19.5 -> 0.3								

HỆ THỐNG ICONS

Mục đích: giúp người đọc dễ dàng nắm được các yếu tố quan trọng liên quan đến chỉ số, nhóm ngành hay bất kỳ cổ phiếu cụ thể. Biết được cổ phiếu đang được khuyến nghị mua hay bán, đầu tư hay lướt sóng mà không cần phải tra cứu các bảng khuyến nghị đầu tư hay PTKT. Giúp tiết kiệm không gian đăng tải số liệu liên quan.

1. **Quy mô vốn hóa:** các mã có vốn hóa lớn (large cap) có Giá trị thị trường từ 500 tr.USD trở lên sẽ hiển thị icons, đi kèm với biến động giá trong ngày gần nhất.

	Tăng giá	Đứng giá	Giảm giá
Nhóm vốn hóa 1 tỷ USD trở lên			
Large cap (500 tr.USD trở lên)			

2. **Thanh khoản:** tính theo khối lượng khớp lệnh bình quân 1 tháng gần nhất:

Cao (từ 500.000 cp/ phiên)	Trung bình (từ 50.000 cp/ phiên)	Thấp (dưới 50.000 cp/ phiên)
		

3. **Dòng tiền 5 phiên:** là tổng giá trị giao dịch trong 5 phiên gần nhất, trong đó giá trị mỗi ngày được lấy dấu vào (+) hoặc ra (-) theo biến động giá cổ phiếu so với ngày liền trước.

	Đảo chiều	Tăng	Giảm
Dòng tiền vào (Tổng giá trị 5 phiên là dương)			
Dòng tiền ra (Tổng giá trị 5 phiên là âm)			

4. **Xu hướng ngắn hạn:** là nhận định của nhóm PTKT – TVCN về diễn biến giá cổ phiếu trong ngắn hạn, bao gồm:

Tích cực	Trung lập	Tiêu cực
		
Mua	Bán	
		

5. **Khuyến nghị Mua – Bán theo PTKT:**

6. **Khuyến nghị đầu tư:** được phân thành các nhóm tích cực (mua, thêm, khả quan, tích lũy...), trung lập (nắm giữ) hay tiêu cực (giảm, kém khả quan, bán). Bao gồm:

	Tích cực	Trung lập	Tiêu cực
Rồng Việt			
Một số công ty CK khác			

HỘI SỞ TẠI TP. HỒ CHÍ MINH

Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du
P. Bến Thành, Q. 1, TP. Hồ Chí Minh

☎ +84 8 6299 2006
☎ +84 8 6299 7986
✉ info@vdsc.com.vn
🌐 www.vdsc.com.vn

CHI NHÁNH HÀ NỘI

2C Thái Phiên, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội

☎ +84 4 6288 2006
☎ +84 4 6288 2008
✉ info@vdsc.com.vn
🌐 www.vdsc.com.vn

CHI NHÁNH NHA TRANG

50 Bis Yersin, TP. Nha Trang, Khánh Hòa

☎ +84 058 3820 006
☎ +84 058 3820 008
✉ info@vdsc.com.vn
🌐 www.vdsc.com.vn

CHI NHÁNH CẦN THƠ

95-97-99 Võ Văn Tấn, P. Tân An,
Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

☎ +84 0710 381 7578
☎ +84 0710 381 8387
✉ info@vdsc.com.vn
🌐 www.vdsc.com.vn



Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Rong Viet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay

quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được Rong Viet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của Rong Viet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Rong Viet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc Rong Viet Securities.**